

Bản tin SINH HOẠT CHI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY PHÚ THỌ



Email: thongtinshcb@gmail.com

5

2026



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng các đ/c lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan Trung ương, các địa phương; lãnh đạo tỉnh Phú Thọ, các sở, ngành, đoàn thể và nhân dân khởi hành lên núi Nghĩa Lĩnh dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng (Ngày 26/4/2026).



Đ/c Phạm Đại Dương, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh và Lãnh đạo tỉnh Phú Thọ với lãnh đạo Công ty trách nhiệm hữu hạn ô-tô Geely chụp ảnh lưu niệm tại Hội nghị xúc tiến đầu tư ở thành phố Thượng Hải, Trung Quốc ngày 16/4



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG

Các báo chí thì cần nêu những việc kiêu mẫu, phân tách rõ ràng, làm cho mọi người nhận rõ: Quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Và do đó mà khuyến khích quần chúng, mở rộng phong trào phê bình từ dưới lên trên.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2002, tập 7, tr.80.

Để làm tròn nhiệm vụ tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn, thì các báo chí ta cần phải gần gũi quần chúng hơn nữa, đi sâu vào công việc thực tế hơn nữa, cách làm việc của các báo chí phải cải thiện hơn nữa.

Sách đã dẫn (Sđđ), tập 7, tr.271.

Chúng ta phải đánh thắng địch về mặt tuyên truyền, cũng như bộ đội ta đã đánh thắng địch về mặt quân sự.

Sđđ, tập 7, tr.284.

Tờ báo Đảng là như những lớp huấn luyện giản đơn, thiết thực và rộng khắp. Nó dạy bảo chúng ta những điều cần biết làm về tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác... Vì vậy, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, toàn thể đảng viên và cốt cán, cần phải xem báo Đảng.

Sđđ, tập 7, tr.298.

Nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình. Cần phải luôn luôn cố gắng, mà cố gắng thì nhất định thành công.

Sđđ, tập 9, tr.415.

Báo chí của ta đã có một địa vị quan trọng trong dư luận thế giới. Địch rất chú ý, bạn rất quan tâm đến báo chí ta. Cho nên làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung, về cách viết.

Sđđ, tập 10, tr.615.

Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng.

Sđđ, tập 10, tr.616.

Đối tượng của tờ báo là đại đa số dân chúng. Một tờ báo không được đại đa số dân chúng ham chuộng, thì không xứng đáng là một tờ báo. Muốn được dân chúng ham chuộng, coi tờ báo ấy là của mình thì: Nội dung tức là các bài báo phải giản đơn, dễ hiểu, phổ thông, thiết thực, hoạt bát.

Sđđ, tập 5, tr.625.



QUY ĐỊNH SỐ 19-QĐ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG VỀ CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG TRONG ĐẢNG

Ngày 08/4/2026, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy định số 19-QĐ/TW về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng. Bản tin SHCB trích đăng nội dung chính của Quy định như sau:

Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc; nội dung, phương thức; trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; chế độ kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý vi phạm trong công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng.

Công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng: Quy định số 19-QĐ/TW nêu rõ mục đích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực công tác, khả năng xử lý hiệu quả các biến động, tình huống thực tiễn phức tạp; kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng; kiên định nền tảng tư tưởng và các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; giữ vững định hướng chính trị, tư tưởng trong mọi hoạt động của tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên.

Về yêu cầu, công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng; phải giữ vững nguyên tắc và không ngừng đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò đi trước, mở đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn; tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội và niềm tin của Nhân dân nhằm hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước, nâng cao đời sống Nhân dân. Công tác chính trị phải tạo động lực cho sự đổi mới tư duy chiến lược, nâng cao năng lực hoạch định chủ trương,

đường lối phù hợp với quy luật khách quan, thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; mọi quyết sách và hành động phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, xuất phát từ lợi ích quốc gia, dân tộc và Nhân dân. Cùng với đó, tiến hành thường xuyên, liên tục, khẩn trương, nghiêm túc, thực chất, đúng tiến độ, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, trong đó “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, chuyển đổi số trong công tác chính trị, tư tưởng.

Mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhất quán tuyệt đối về chính trị, tư tưởng. Quy định nêu 4 nguyên tắc trong công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng, theo đó: (1) Công tác chính trị, tư tưởng phải lấy mục tiêu kiên trì, bảo vệ và phát huy “4 kiên định” làm định hướng hành động; mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhất quán tuyệt đối về chính trị, tư tưởng. Quán triệt quan điểm chính trị, tư tưởng và văn hoá tạo ra nội lực tinh thần để Đảng lãnh đạo dân tộc đi xa và đi vững trong kỷ nguyên mới. (2) Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư; vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và trách nhiệm nêu gương của cấp uỷ các cấp, nhất là đồng



chí bí thư cấp uỷ. Thực hành và phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng, đi đôi với siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phát ngôn và hành động trong Đảng. (3) Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, đánh giá, định hướng dư luận xã hội và dự báo sát diễn biến tình hình quốc tế và trong nước để kịp thời định hướng chính trị, tư tưởng trong Đảng, trong xã hội, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, không để bị động, bất ngờ. (4) Công tác chính trị, tư tưởng phải gắn chặt, liên thông với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát, dân vận và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ chính trị; bảo đảm rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ chế tài, có tiêu chí cụ thể để lượng hoá, kiểm tra, giám sát; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo cao nhất. Cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu chịu trách nhiệm cao nhất trong đánh giá về chính trị, tư tưởng của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Nội dung công tác chính trị, tư tưởng. Theo Quy định, công tác chính trị gồm các nội dung: Giữ vững bản chất cách mạng, đồng thời vận dụng linh hoạt, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và sự phát triển của thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển, lấy phát triển để ổn định, ổn định để phát triển nhanh, bền vững đất nước; bảo đảm thống nhất về ý chí, hành động, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng. Giữ vững định hướng chính trị, kiên định lập trường tư tưởng trong mọi hoạt động; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Trung ương, cấp uỷ các cấp; thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư,

đồng chí Tổng Bí thư. Gắn công tác chính trị với công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát và dân vận, đẩy mạnh công tác định hướng dư luận xã hội; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Về nội dung công tác tư tưởng, Quy định nhấn mạnh việc thống nhất nhận thức và hành động về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về tầm nhìn và mục tiêu chiến lược trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Xây dựng văn hoá Đảng: Thiết lập chuẩn mực đạo đức cách mạng, sự tiên phong, gương mẫu, liêm chính, kỷ luật của cán bộ, đảng viên; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị văn hoá Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại để củng cố, xây dựng, hoàn thiện, thực hiện văn hoá lãnh đạo, văn hoá công vụ; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu đồng bào; khơi dậy tinh thần tự chủ chiến lược, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Cùng với đó, đổi mới phương thức công tác tư tưởng theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu số; nâng cao năng lực truyền thông chính trị hiện đại, chủ động nắm, phân tích, dự báo diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời định hướng dư luận xã hội, nhất là trong các vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng; giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. □

BBT



NGHỊ QUYẾT SỐ 05-NQ/TW HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV VỀ ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU LỰC CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG

Ngày 07/4/2026, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TW Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Bản tin SHCB trích đăng nội dung chính của Nghị quyết như sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Kiểm tra, giám sát phải là một trong những phương thức, chức năng lãnh đạo quan trọng nhất, là cơ chế để Đảng tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện và nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền; là công cụ để kiểm soát quyền lực, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng; là yếu tố bảo đảm đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trong thực tiễn; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của toàn Đảng, của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp mà trực tiếp, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ. Đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát luôn phải gắn chặt với công tác chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức, cán bộ và đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải được tiến hành chủ động, kịp thời, toàn diện, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh theo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương pháp công tác đảng. Tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát ngay từ đầu góp phần bảo đảm triển khai thực hiện các chủ trương, quyết sách... Kiểm tra, giám sát phải góp phần kiến tạo, thúc đẩy phát triển, phát hiện và bảo vệ những nhân tố mới tích cực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Mọi tổ chức đảng và đảng viên phải thường xuyên tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình,

tự kiểm tra, giám sát và chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng, bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, bảo đảm phương châm “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”. Đề cao trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát.

- Kiên quyết kiểm tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với kiểm soát quyền lực; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, năng lực quản lý, quản trị quốc gia vì sự phát triển của đất nước.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát



ngay từ cấp cơ sở. Đổi mới, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn và phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp, nhất là người đứng đầu phải coi kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ thường xuyên, gương mẫu, quyết liệt, thể hiện trách nhiệm cao trong tổ chức thực hiện. Mỗi đảng viên phải coi tự kiểm tra là trách nhiệm chính trị trước Đảng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng gắn với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Công khai kết quả kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, góp phần đấu tranh, ngăn chặn, giáo dục, răn đe, đẩy lùi các hành vi vi phạm.

2. Nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; hoàn thiện hệ thống quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; kết hợp chặt chẽ việc hoàn thiện các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng với việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy định pháp luật của Nhà nước, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, liên thông trong công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý vi phạm. Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong định hướng hoàn thiện thể chế, kịp thời khắc phục tình trạng chồng chéo, khoảng trống, bất cập giữa kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng

- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tiễn, cấp

uỷ, tổ chức đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm:

(1) Cấp uỷ, tổ chức đảng tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là cấp uỷ viên, cán bộ thuộc diện cấp uỷ quản lý trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp uỷ cấp trên và cấp mình; trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; chủ động và phát huy vai trò của chi bộ; trách nhiệm của đảng viên trong giám sát tổ chức đảng trên tinh thần “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”. Xây dựng cơ chế giám sát thường xuyên, coi đây là khâu đột phá để uỷ ban kiểm tra các cấp có đủ thẩm quyền và điều kiện tiếp cận đầy đủ, toàn diện thông tin, hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên. Tăng cường giám sát chuyên đề, giám sát ngay từ đầu, góp phần bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, quyết sách của Đảng; kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục, ngăn ngừa vi phạm, không để vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng hơn, phức tạp hơn.

(2) Uỷ ban kiểm tra các cấp tiếp tục thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và nhiệm vụ cấp uỷ giao, trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Tập trung kiểm tra các vấn đề cấp bách theo yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn đặt ra; các lĩnh vực trọng yếu, nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các nhiệm vụ, thẩm quyền mới như kiểm soát tài sản, thu nhập và thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật.



Đổi mới phương pháp, cách thức tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm để phát hiện các nguy cơ có thể dẫn đến sai phạm. Mở rộng, tăng cường giám sát, chuyển từ thụ động sang chủ động, nắm chắc tình hình thông qua giám sát thường xuyên, giám sát trên dữ liệu; kịp thời phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi mới manh nha, cùng với việc phát hiện các nhân tố mới tích cực, mang tính đột phá, hiệu quả để nhân rộng, hình thành và lan toả văn hoá chính trị trách nhiệm trong Đảng. Xây dựng cơ chế bảo vệ, khuyến khích cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của đất nước. Theo dõi, đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Kiên quyết xử lý vi phạm, kỷ luật các trường hợp gây trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chuyển đổi số toàn diện trong ngành Kiểm tra Đảng; đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Chuyển đổi số toàn diện, thực chất, hiệu quả; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý, khai thác dữ liệu, liên thông thông tin giữa cơ quan uỷ ban kiểm tra và các cơ quan có liên quan; kiểm tra, giám sát trên dữ liệu để bảo đảm khách quan, rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng, hiệu quả; từng bước kiểm soát đúng, đầy đủ tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ diện cấp uỷ quản lý. Hoàn thiện các hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát; phân quyền khai thác, tra cứu thông tin, thống nhất thực hiện giám sát thường xuyên và kiểm tra trên dữ liệu. Tập trung đầu tư, hiện đại hoá trang thiết bị, trụ sở, phương tiện làm việc cho ngành Kiểm tra Đảng.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của uỷ ban kiểm tra các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra bản lĩnh, liêm chính

- Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan uỷ ban kiểm tra; xây dựng mô hình tổ chức bộ máy cơ quan uỷ ban kiểm tra từ Trung ương đến xã, phường, đặc khu và tương đương bảo đảm đồng bộ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra Đảng, nhất là cấp cơ sở; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng đào tạo cán bộ kiểm tra có chuyên môn sâu trong một số lĩnh vực trọng yếu, có nhiều nguy cơ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Công tác cán bộ, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, tài chính, ngân hàng, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công... Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp. Có chính sách thoả đáng, chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút cán bộ có phẩm chất, năng lực, tâm huyết, bản lĩnh, trách nhiệm về làm công tác kiểm tra của Đảng.

6. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan kiểm tra của Đảng với các cơ quan có liên quan

- Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp và liên thông thông tin giữa cơ quan kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ và cơ quan liên quan.

- Ban hành và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế phối hợp giữa uỷ ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ với các cơ quan liên quan trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác phối hợp trong kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán. □

BBT



NHỮNG NỘI DUNG MỚI, TRỌNG TÂM CỦA QUY ĐỊNH SỐ 20-QĐ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG VỀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Ngày 08/4/2026, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy định số 20-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng. Bản tin SHCB trích đăng nội dung chính của Quy định như sau:

Quy định được xây dựng trên cơ sở bám sát các nguyên tắc: Bảo đảm tuân thủ Điều lệ Đảng; sửa đổi, bổ sung những nội dung đã được thực tế chứng minh là đúng, được đa số cấp ủy, tổ chức đảng đồng tình đề xuất và thuộc thẩm quyền quy định của Ban Chấp hành Trung ương; cập nhật, bổ sung một số nội dung mới, quan trọng liên quan đến thi hành Điều lệ Đảng đã được Trung ương đề ra trong nhiệm kỳ khóa XIII và một số nội dung thực tiễn đặt ra, cần Trung ương cho chủ trương thí điểm thực hiện để tổng kết, rút kinh nghiệm.

Quy định gồm 33 mục, trong đó, giữ 12 mục như Quy định 294 và bổ sung, sửa đổi một số nội dung cụ thể về trình độ học vấn của người vào Đảng; về thời hạn tổ chức lễ kết nạp và công nhận đảng viên chính thức; về xử lý các trường hợp kết nạp người vào Đảng và công nhận đảng viên chính thức sai quy định; về phát thẻ và quản lý, sử dụng thẻ đảng viên; về việc đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng; thời hạn hoàn thành giải quyết khiếu nại về xóa tên đảng viên; quy chế làm việc của cấp ủy; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình; một số quy định về hệ thống tổ chức của Đảng; cấp ủy triệu tập đại hội quyết định và thông báo thời gian khai mạc đại hội đối với những đảng bộ thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập; tham gia đoàn đại biểu dự đại hội của đại biểu chính thức chuyên công tác và sinh hoạt đảng đến đơn vị mới; số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy mỗi cấp; thành viên đoàn chủ tịch đại hội; tặng huy hiệu Đảng; tài chính của Đảng...

Thí điểm lập đảng bộ khối doanh nghiệp ngoài nhà nước cấp cơ sở ở xã, phường, đặc khu

Về hệ thống tổ chức của Đảng và lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc. Để đáp ứng

yêu cầu thực tiễn, giữ vững vai trò, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của các tổ chức đảng và bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị sau sắp xếp, Ban Chấp hành Trung ương đã bổ sung một số quy định theo thẩm quyền và triển khai thí điểm đối với một số nội dung mới như: “Thí điểm lập đảng bộ khối doanh nghiệp ngoài nhà nước cấp cơ sở ở xã, phường, đặc khu” (Tiết b Điểm 10.4.2). Thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở cho đảng ủy của đảng bộ cơ sở trực thuộc đảng ủy xã, phường đặc khu; cho đảng ủy của đảng bộ cơ sở trực thuộc đảng ủy doanh nghiệp nhà nước mà trước đây là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng khi có đủ điều kiện” (Điểm 10.6.3).

Bổ sung quy định Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp khác với quy định trong Quy định thi hành Điều lệ Đảng của 06 đảng bộ mới thành lập ở Trung ương và cấp tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan Trung ương của đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan Trung ương của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các cơ quan ngành dọc ở địa phương. Quy định này có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh tổ chức bộ máy tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh, gọn, mạnh, bảo đảm vừa đúng nguyên tắc, vừa sát với điều kiện thực tiễn, vừa đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức này hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.



Bổ sung quy định thực hiện số hóa và quản lý hồ sơ điện tử của đảng viên

Về những nội dung tạo cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số trong Đảng, Ban Chấp hành Trung ương đã bổ sung một số quy định về: Thực hiện số hóa và quản lý hồ sơ điện tử của đảng viên; xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng dữ liệu đảng viên; chuyển sinh hoạt đảng trên môi trường số...

Việc bổ sung quy định nêu trên đang từng bước tạo cơ sở chính trị để đẩy mạnh chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý đảng viên và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng. Việc số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử tập trung sẽ giúp nâng cao tính chính xác, minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cấp ủy và cơ quan liên quan.

Trường hợp chi bộ khuyết, thiếu cả bí thư, phó bí thư, chi ủy viên thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định

Liên quan tới điều động, chỉ định cấp ủy viên, Trung ương đã bổ sung, sửa đổi một số nội dung quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác cán bộ, bảo đảm sự lãnh đạo liên tục của tổ chức đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cấp ủy các cấp. Cụ thể, Quy định “Trường hợp chi bộ khuyết, thiếu cả bí thư, phó bí thư, chi ủy viên thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định” (Điểm 16.2.2).

Xuất phát từ thực tiễn tại một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khi có sự biến động về tổ chức, cán bộ (như điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc...) dẫn đến tình trạng chi bộ không còn đủ nhân sự cấp ủy để duy trì hoạt động; ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức sinh hoạt đảng, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng tại cơ sở.

Do đó, bổ sung quy định về việc trao thẩm quyền cho cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định là cần thiết, kịp thời nhằm bảo đảm tính liên tục, không gián đoạn trong lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng.

Trường hợp cần thiết chỉ định đảng viên là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức giữ chức danh bí thư cấp ủy (chi bộ)

Quy định “Trường hợp cần thiết, cấp ủy cấp trên trực tiếp có thể ... chỉ định đảng viên là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức giữ chức danh bí thư cấp ủy (chi bộ) cơ quan, đơn vị, tổ chức đó” (Điểm 16.2.3).

Quy định này nhằm cụ thể hóa chủ trương tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với cơ quan, đơn vị, đồng thời bảo đảm thực hiện nhất quán mô hình “bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị”.

Thực tiễn cho thấy, ở những nơi thực hiện tốt mô hình này sẽ có sự thống nhất cao trong lãnh đạo, điều hành, giảm tình trạng chồng chéo, phân tán trách nhiệm, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đổi mới quy trình công tác cán bộ, thuận lợi trong việc kiện toàn nhân sự cấp ủy

Quy định “Thí điểm việc cấp ủy cấp trên khi chỉ định nhân sự tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, giữ các chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp thì đồng thời chỉ định tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy theo cơ cấu của cấp dưới các cấp” (Điểm 16.3.2).

Thực tiễn việc kiện toàn nhân sự trong thời gian qua cho thấy cùng một nhân sự nhưng phải thực hiện nhiều quy trình, thủ tục cho từng cấp, từng chức danh kiêm nhiệm theo cơ cấu dẫn đến chậm trễ, ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cán bộ.

Do đó, việc bổ sung nội dung này nhằm đổi mới quy trình công tác cán bộ, thuận lợi trong việc kiện toàn nhân sự cấp ủy, bảo đảm đồng bộ, giảm thủ tục hành chính và các bước trung gian, tăng tính chủ động của cấp trên, đồng thời vẫn giữ vững nguyên tắc, quy định của Đảng trong công tác cán bộ.

Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền giải quyết công việc đối với tập thể thường trực đảng ủy

Về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền giải quyết công việc đối với tập thể thường trực đảng ủy, nhằm tạo điều kiện xử lý công việc kịp thời, linh



hoạt; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và rút ngắn thời gian, quy trình trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai công việc, theo thẩm quyền, Trung ương đã bổ sung quy định “Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy định thí điểm về thành phần tập thể thường trực đảng ủy và phân cấp, ủy quyền cho tập thể thường trực đảng ủy: Các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở Trung ương; các cơ quan đảng cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy để thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp, cấp ủy cấp trên” (Mục 17). Việc bổ sung quy định này là bước thể chế hóa Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới và xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh khối lượng công việc của các đảng ủy mới thành lập ở Trung ương và cấp tỉnh, đảng ủy các bộ, ngành là rất lớn, tính chất công việc đa dạng, phức tạp, bao quát, liên thông, nhiều lĩnh vực..., có những công việc đòi hỏi phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời.

Nếu tập trung toàn bộ về cấp ủy, ban thường vụ thảo luận, quyết định theo quy trình đầy đủ sẽ dẫn đến tình trạng quá tải, kéo dài thời gian xử lý, làm giảm tính chủ động, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời, cấp ủy, ban thường vụ phải thực hiện rất nhiều công tác đảng vụ.

Do đó, việc giao thẩm quyền cho tập thể thường trực giúp rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và bảo đảm triển khai nhanh, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực hoạt động của các tổ chức đảng trong tình hình mới.

Cho phép địa phương được thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức, cách làm mới

Đồng thời, Trung ương đã cho phép địa phương được thực hiện thí điểm một số mô hình

tổ chức, cách làm mới trong khuôn khổ Điều lệ Đảng và phải báo cáo Bộ Chính trị đồng ý chủ trương trước khi thực hiện (Mục 17).

Quy định này thể hiện việc đổi mới tư duy lãnh đạo của Đảng theo hướng linh hoạt, chủ động và sát với thực tiễn; khuyến khích, tạo điều kiện để các cấp ủy địa phương, người đứng đầu dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung mạnh dạn đề xuất, thử nghiệm các mô hình mới phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của địa phương.

Việc yêu cầu báo cáo, xin ý kiến Bộ Chính trị trước khi thực hiện vừa khuyến khích đổi mới, vừa bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, kiểm soát chặt chẽ, giữ vững nguyên tắc của Đảng; tránh tình trạng triển khai tùy tiện, thiếu kiểm soát hoặc không phù hợp với nguyên tắc, Điều lệ Đảng.

Đây là cơ chế vừa khuyến khích đổi mới, sáng tạo, vừa bảo đảm kiểm soát chặt chẽ về định hướng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong toàn hệ thống; đồng thời, tạo cơ sở quan trọng để chúng ta tổng kết thực tiễn, hoàn thiện thể chế trong thời gian tới.

Bổ sung quy định cụ thể, thống nhất về việc thực hiện nhiệm kỳ của chi bộ trực thuộc 05 năm một lần

Quy định lần này bổ sung quy định cụ thể, thống nhất về việc thực hiện nhiệm kỳ của chi bộ trực thuộc 05 năm một lần, bắt đầu thực hiện từ nhiệm kỳ chi bộ 2025 - 2030; cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo chi bộ đã đại hội trong năm 2025 xây dựng hoặc bổ sung nhiệm vụ, kiện toàn bí thư, phó bí thư, chi ủy viên cho phù hợp” (Tiểu mục 23.1).

Việc bổ sung chính thức áp dụng quy định này nhằm thống nhất nhiệm kỳ 05 năm trong toàn hệ thống tổ chức đảng, bảo đảm sự đồng bộ giữa nhiệm kỳ chi bộ với nhiệm kỳ của cấp ủy cấp trên và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng nghị quyết, chương trình công tác dài hạn, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao tính ổn định, chủ động và hiệu quả trong công tác lãnh đạo của chi bộ.



Liên quan đến nội dung này, các chi bộ trực thuộc đã tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2027 cần thực hiện ngay việc rà soát, bổ sung phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động của chi bộ nhiệm kỳ 05 năm bảo đảm đồng bộ, thống nhất với nghị quyết của đại hội đảng bộ cấp trên và phù hợp thực tiễn. Việc Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV ban hành Quy định thi hành Điều lệ Đảng lần

này là bước chuẩn bị rất quan trọng cho việc tổng kết thực tiễn, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng cùng với bổ sung, sửa đổi Cương lĩnh Chính trị xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội tại Đại hội XV của Đảng vào dịp 100 năm thành lập Đảng ta (1930 - 2030) theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. □

BBT

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐẤU TRANH, NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI TÌNH TRẠNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI, HÀNG GIẢ, XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Ngày 08/4/2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 15-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Bản tin SHCB trích đăng nội dung chính của Chỉ thị như sau:

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp trước cấp ủy cấp trên về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này. Khẩn trương tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực tiễn, thực trạng công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, hậu kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực có liên quan. Quán triệt nghiêm túc, kịp thời các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, rõ tiến độ thực hiện, kết quả đạt được... để thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm

quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị.

Cùng với đó, tăng cường tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về tính chất, mức độ nguy hại của các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;... để huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của Nhân dân, doanh nghiệp trong phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm và khuyến khích việc tố giác các hành vi vi phạm. Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng...; chủ động tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; không kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không



rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ,... bảo vệ quyền, lợi chính đáng của người tiêu dùng và các doanh nghiệp kinh doanh hợp pháp; kịp thời thông tin về các vụ việc vi phạm, phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bên cạnh đó, tiếp tục, kịp thời hoàn thiện tổ chức bộ máy theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương; xây dựng cơ chế, chính sách để Nhân dân, doanh nghiệp tham gia giám sát, phát hiện vi phạm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu; thu thập, chia sẻ dữ liệu, thông tin giữa các sở, ngành, địa phương trong tỉnh và kết nối giữa các cơ quan chức năng nhằm kịp thời nắm bắt tình hình, dự báo nguy cơ buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, nhất là đối với thương mại điện tử. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công vụ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan có biểu hiện suy thoái đạo đức, tham nhũng, tiêu cực, bảo kê, tiếp tay cho các đối tượng vi phạm pháp luật với phương châm “xử lý một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”; đồng thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, thiết thực, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị và theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Đảng ủy HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh nghiên cứu, ưu tiên bố

trí ngân sách triển khai các hoạt động, đầu tư nâng cao năng lực phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chỉ đạo rà soát, nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách phù hợp để nâng cao hiệu quả, năng lực phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác giám sát theo quy định. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa việc triển khai thực hiện, ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị này (giai đoạn và hằng năm), xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả cụ thể và chế độ báo cáo; chỉ đạo UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch thực hiện, chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn... Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền vi phạm... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; tích cực, thường xuyên vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. □

Quỳnh Trang



KỶ NIỆM 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2026)

Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn mãi với non sông đất nước, để lại cho các thế hệ sau một gia tài đồ sộ, một di sản hết sức quý báu. Kỷ niệm 136 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vị cha già của dân tộc, Lãnh tụ thiên tài, Người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, Người chiến sĩ cộng sản quốc tế mẫu mực, Người bạn thân thiết của các dân tộc yêu chuộng hòa bình và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới. Người đã dành trọn cuộc đời mình, cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung, khi đi học tên là Nguyễn Tất Thành, hoạt động cách mạng lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, sau đổi tên Hồ Chí Minh) sinh ngày 19/5/1890, tại làng Sen, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sinh ra trong gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên trong cảnh đất nước lâm than, chứng kiến các phong trào yêu nước kháng Pháp với các xu hướng khác nhau tiêu biểu như phong trào Đông Du của cụ Phan Bội Châu, phong trào Duy tân của cụ Phan Chu Trinh hay phong trào khởi nghĩa của Hoàng Hoa Thám..., nỗ lực liên tiếp nhưng đều thất bại vì chưa có một đường lối đúng đắn; chứng kiến sự bóc lột, đày đọa tàn bạo của thực dân Pháp với người dân; mắt thấy, tai nghe về sự hy sinh xương máu của đồng bào, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã sớm nung nấu ý chí ra nước ngoài, xem các nước khác, “sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”. Ngày 5/6/1911, Người xin làm phụ bếp trên con tàu Amiran Latouche Torévin rời bến



cảng Sài Gòn đi Mácxây (Marseille) bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước.

Gần 30 năm sinh sống và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành làm nhiều nghề, tham gia cuộc vận động cách mạng của nhân dân nhiều nước, đồng thời không ngừng đấu tranh cho độc lập tự do của dân tộc mình. Ngày 18/6/1919, với tên gọi Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Vécxây (Versailles) Bản yêu sách của nhân dân An Nam, yêu cầu các nước tham dự Hội nghị thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Năm 1920, tại Đại hội Tua, Người tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1921, tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa; năm 1922 xuất bản tờ báo Người cùng khổ ở Pháp. Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam. Năm 1925, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức châu Á; xuất bản cuốn sách Bản án chế độ thực dân Pháp... Để chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản tại Việt Nam, năm 1925, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng



Thanh niên ở Quảng Châu (Trung Quốc) và tổ chức Cộng sản Đoàn, đào tạo cán bộ để lãnh đạo Hội và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Năm 1929, ba tổ chức: Đông Dương Cộng sản Đảng; An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn ra đời tại Việt Nam. Được sự phân công của Quốc tế cộng sản, ngày 3/2/1930, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thống nhất ba tổ chức trên, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ năm 1930 - 1940, Người tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam và các dân tộc bị áp bức khác trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ, bị bắt giam và tù đày, cô lập.

Năm 1941, Người về nước triệu tập Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Hội Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa từng phần và tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi. Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) Người được bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành thắng lợi vẻ vang, kết thúc bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” (1954). Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo nhân dân ta thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đề ra đường lối đúng đắn cho cuộc kháng chiến chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đi đến thắng lợi cuối cùng; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại Di chúc - một văn kiện lịch sử vô giá kết tinh tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của Người. Sự ra đi của Người là tổn thất to lớn, để lại niềm tiếc thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn dân và bạn bè quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc và vì hòa bình, tiến bộ của nhân loại. Cuộc đời và sự nghiệp của Người mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ noi theo. Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh của Người là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết, vững bước đưa đất nước tiến vào kỷ nguyên mới, phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng.

Với tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ phấn đấu thực hiện có hiệu quả, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; tạo thế và lực đưa tỉnh Phú Thọ cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên thịnh vượng, hùng cường của dân tộc Việt Nam. □

Đức Anh



KỶ NIỆM 140 NĂM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG (1/5/1886 - 1/5/2026)

Ngày Quốc tế Lao động bắt nguồn từ thành phố công nghiệp Chicago (Hoa Kỳ). Vào năm 1886, Đại hội Liên đoàn Lao động Mỹ đã thông qua một nghị quyết lịch sử, khẳng định: “Từ ngày 1/5/1886, ngày làm việc của công nhân sẽ chỉ còn 8 giờ.” Đây là tuyên ngôn mở đầu cho cuộc đấu tranh mạnh mẽ, rộng khắp của công nhân trên toàn nước Mỹ, đòi quyền được làm việc, nghỉ ngơi và sống một cách xứng đáng.

Tại Việt Nam, ngày Quốc tế Lao động lần đầu tiên được tổ chức vào ngày 1/5/1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử phong trào công nhân Đông Dương, giai cấp công nhân nước ta đã xuống đường biểu tình, thể hiện tinh thần đoàn kết với công nhân quốc tế và lên tiếng đòi cải thiện điều kiện lao động, tăng lương, giảm giờ làm. Từ đó, ngày 1/5 đã trở thành biểu tượng của tinh thần kiên cường, bất khuất, và cũng là điểm khởi đầu cho cao trào cách mạng 1930 - 1931 với đỉnh cao là phong trào Xô Viết Nghệ - Tĩnh.

Sau Cách mạng Tháng Tám thành công, đất nước giành được độc lập, ngày 01/5/1946, lần đầu tiên Ngày Quốc tế Lao động được tổ chức long trọng tại Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 20 vạn người lao động. Trước đó, ngày 18/2/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 22c NV/CC, chính thức công nhận ngày 1/5 là quốc lễ - người lao động cả nước được nghỉ làm, hưởng nguyên lương. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc lời kêu gọi: “*Cùng đồng bào toàn quốc! Cùng anh chị em lao động! Ngày 01 tháng 5 là một ngày Tết chung cho lao động cả các nước trên thế giới. Đó là một ý nghĩa đoàn kết rất sâu xa. Ở nước ta lần này là lần đầu mà đồng bào ta, anh chị em lao động ta được tự do đón tiếp ngày 1.5. Vậy nên nó có ý nghĩa đặc biệt sâu xa hơn nữa. Đối với*

chúng ta nó là một ngày để tỏ cho thế giới biết rằng, ngày này chẳng những là ngày Tết lao động, mà nó còn là ngày toàn dân đoàn kết. Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết nước nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới”.

Tại Việt Nam, đặc biệt trong giai đoạn lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm và xây dựng đất nước, Ngày Quốc tế Lao động mang một ý nghĩa đặc biệt sâu sắc. Năm 1973, thời điểm đất nước ta vừa giành được thắng lợi quan trọng trên mặt trận ngoại giao và quân sự - buộc đế quốc Mỹ phải ký Hiệp định Paris và rút quân về nước - không khí cả nước tràn ngập niềm vui và niềm tin vào tương lai tươi sáng.

Từ đó đến nay, Ngày Quốc tế Lao động ở Việt Nam luôn được tổ chức trang trọng và càng có ý nghĩa khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cùng kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975. Đây là dịp giai cấp công nhân và nhân dân lao động cả nước ôn lại truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và trong giai đoạn mới. Ngày Quốc tế Lao động ở Việt Nam tiếp tục được tổ chức gắn với các hoạt động “Tháng Công nhân”, vừa chăm lo đời sống người lao động, vừa khơi dậy tinh thần thi đua lao động, sáng tạo, đóng góp vào sự phát triển của đất nước. Tinh thần Ngày Quốc tế Lao động 01/5 ở Việt Nam vượt ra khỏi phạm vi bảo vệ quyền lợi trước mắt, trở thành ư thức trách nhiệm với vận mệnh dân tộc. Từ khát vọng “ngày làm việc 8 giờ” đến khát vọng độc lập, thống nhất, giai cấp công nhân vừa đấu tranh cho quyền sống, vừa gánh vác sứ mệnh của đất nước. Vì vậy, ngày Quốc tế Lao động 01/5 không chỉ là ngày đoàn kết của người lao động, mà còn là biểu tượng của ý chí thống nhất và trách nhiệm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.



Trong tiến trình lịch sử Việt Nam, giai cấp công nhân luôn là lực lượng tiên phong của cách mạng Việt Nam, luôn đứng ở trung tâm các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta xác định, giai cấp công nhân là giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; tiên phong trong sự nghiệp xây dựng CNXH, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) và hội nhập quốc tế. Quan điểm này được khẳng định trong nhiều nghị quyết quan trọng, như Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, và các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc gần đây, nhất là văn kiện Đại hội XIV của Đảng, tiếp tục khẳng định yêu cầu xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, giai cấp công nhân Việt Nam đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng; tiếp tục khẳng định là lực lượng xã hội to lớn, giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Trên khắp các lĩnh vực, từ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ đến nông nghiệp công nghệ cao, người lao động đã và đang ngày đêm cống hiến sức lực, trí tuệ, trực tiếp tạo ra sản phẩm, giá trị gia tăng và đóng góp vào ngân sách quốc gia. Đặc biệt, trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và xuất khẩu, đội ngũ công nhân đã góp phần quan trọng giúp Việt Nam từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, nâng cao vị thế của nền kinh tế trên trường quốc tế.

Không chỉ dừng lại ở việc tạo ra của cải vật chất, giai cấp công nhân còn là lực lượng tiên phong trong đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất. Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, nhiều công nhân đã nhanh chóng thích ứng với môi trường làm việc hiện đại, làm chủ máy móc, thiết bị tiên tiến, góp phần nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất. Những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, những giải pháp hợp lý hóa sản xuất xuất phát từ thực tiễn lao động không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí mà còn tạo ra những giá trị bền vững cho nền kinh tế. Bên cạnh những đóng góp về kinh tế, giai cấp công nhân và lực lượng lao động còn có những đóng góp quan trọng trong xây dựng đời sống xã hội, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. Tinh thần tương thân tương ái, sẻ chia trong cộng đồng công nhân đã góp phần lan tỏa những giá trị tốt đẹp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhiều công nhân không chỉ giỏi trong lao động sản xuất mà còn tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại cơ sở, góp phần hình thành tác phong công nghiệp, lối sống văn minh, hiện đại.

Có thể nói, trong mỗi giai đoạn cách mạng, những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước hôm nay luôn có sự đóng góp rất quan trọng, thậm chí mang tính quyết định của giai cấp công nhân và lực lượng lao động. Trong thời gian tới, với nền tảng đã được xây dựng cùng với sự quan tâm, chăm lo của Đảng và Nhà nước, giai cấp công nhân và lực lượng lao động Việt Nam sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, nỗ lực vươn lên, cống hiến và đóng góp ngày càng tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Sau gần 40 năm đổi mới, khi đất nước bước vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức và hội nhập quốc



tế, yêu cầu đặt ra đối với giai cấp công nhân không chỉ dừng ở vai trò lao động chủ chốt mà còn phải vươn lên trở thành giai cấp có tri thức, có bản lĩnh chính trị và tác phong công nghiệp hiện đại. Đây là con đường tất yếu để công nhân Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế của mình, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và nhân dân.

Cũng trong dịp này, cùng với cả nước các ban, bộ, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tổ chức nhiều hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, công nhân lao động; các hội thảo, tọa đàm, triển lãm, văn hóa - thể thao, hội nghị gặp mặt, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, sáng kiến cải tiến

kỹ thuật, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong lao động sản xuất, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các hoạt động thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức sinh động, đa dạng hướng đến Nhân dân và người lao động.

Kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động (01/5) là dịp để ôn lại truyền thống đấu tranh vẻ vang của giai cấp công nhân và người lao động trên toàn thế giới vì mục tiêu hòa bình, tiến bộ xã hội và quyền, lợi ích chính đáng của người lao động; đồng thời, khẳng định vai trò to lớn của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. □

Phúc Lâm

TỰ HÀO 85 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH (15/5/1941 - 15/5/2026)

Từ khi thành lập Đảng và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến lực lượng thanh thiếu nhi, có nhiều chủ trương và giải pháp để tập hợp, tổ chức, vận động họ hòa vào làn sóng cách mạng của cả dân tộc đấu tranh giành độc lập tự do và xây dựng Tổ quốc. Tháng 10-1930, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất đã đề cập đến tổ chức thiếu nhi và thiếu niên cách mạng Hồng nhi Đoàn, giao cho Đoàn Thanh niên phụ trách.

Ngày 15-5-1941, tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Đội Nhi đồng Cứu quốc được thành lập và là thành viên của Mặt trận Việt Minh, hoạt động theo điều lệ của Mặt trận Việt Minh với nội dung “Dự bị đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập”. Ngày đầu tiên thành lập, Đội có 5 đội viên: Nông Văn Dền mang bí danh là Kim Đồng; Nông Văn Thàn là Cao Sơn; Lý Văn Tịnh là Thanh Minh; Lý Thị Nì là Thủy Tiên và Lý Thị Xậu là Thanh Thủy; Kim Đồng được bầu làm Đội trưởng.

Từ đó đến nay, đi theo sự nghiệp cách mạng của Đảng và được Đoàn phụ trách, Đội ngày càng phát triển. Qua từng thời kỳ, Đội đổi tên cho phù hợp với yêu cầu của cách mạng và nguyện vọng của thiếu niên, nhi đồng, như: Đội Nhi đồng Cứu quốc, Đội Thiếu niên Tháng Tám, Đội Thiếu niên tiên phong Việt Nam. Ngày 30-1-1970, thể theo nguyện vọng của thiếu niên, nhi đồng cả nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết cho Đội được mang tên Bác Hồ kính yêu: Đội Thiếu niên tiên phong (TNTP) Hồ Chí Minh.

Sau ngày 15-5-1941, vâng lời Bác dạy cùng cha anh làm cách mạng, các Đội Thiếu nhi cứu quốc được thành lập ở khắp các địa phương trong cả nước. Các đội viên, thiếu nhi tích cực tham gia hoạt động cách mạng, như làm liên lạc, trinh sát, bảo vệ trật tự trị an, bảo vệ xóm làng, tham gia lao động tiết kiệm, xóa mù chữ...; đã lập nhiều chiến công xuất sắc, như: Đội thiếu niên du kích Đình Bảng, Đội thiếu nhi Bát Sắt (Hà Nội), Đội Thiếu nhi Thành Huế, Đội Thiếu nhi Đồng Tháp Mười... Nhiều



đội viên thiếu nhi anh hùng xuất hiện như: Kim Đồng, Dương Văn Nội, Phạm Ngọc Đa, Vừ A Dính... (thời kỳ kháng chiến chống Pháp) đã trở thành những gương sáng cho các thế hệ thiếu nhi Việt Nam noi theo, làm sáng ngời trang sử của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, lớp lớp thiếu nhi Việt Nam ở hai miền Nam, Bắc đã góp phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, như: Phong trào “Trần Quốc Toản” do Bác Hồ phát động năm 1948; các phong trào: “Vì miền Nam ruột thịt”, “Việc nhỏ, chí lớn, chống Mỹ cứu nước”, “Làm nghìn việc tốt thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy”; nhiều tập thể Đội và cá nhân đội viên giành danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”, nhiều đội viên trở thành Dũng sĩ diệt Mỹ, diệt nguy, các anh hùng thiếu nhi hy sinh quên mình vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương, như: Trần Văn Thọ, Nguyễn Bá Ngọc, Kopa Kơlong, Trần Văn Uẩn...

Phong trào “Kế hoạch nhỏ” (1958) để tiết kiệm làm ra của cải vật chất, như: Xây dựng Nhà máy nhựa Thiếu niên Tiền phong (1959) đi vào hoạt động, Đoàn tàu lửa chạy trên đường sắt Thống Nhất (1979), Khách sạn Khăn quàng đỏ (1987)... và hàng nghìn công trình khác ở các địa phương đã tạo nên những cơ sở vật chất văn hóa cho thiếu nhi và xã hội. Phong trào xây dựng HTX Măng non, lập các quỹ “Vì bạn nghèo”, Vừ A Dính, Đô-rê-mon, Giải thưởng Kim Đồng... đã thu được hàng tỷ đồng giúp đỡ hàng nghìn em nhỏ hoàn cảnh khó khăn có thêm điều kiện sinh hoạt và học tập, hòa nhập cộng đồng. Các phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ”, “Hành quân theo bước chân những người anh hùng”, “Về với cội nguồn”, “Vì điểm tựa tiên tiêu”, “Áo lụa tặng bà”, “Địa chỉ nghĩa tình”... đã thu hút hàng triệu em tham gia; qua đó, các em được giáo dục, rèn luyện và bồi

đắp truyền thống cách mạng, phẩm chất tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Đội viên TNTP và thiếu nhi Việt Nam không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, tích cực xây dựng tổ chức Đội, góp sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp cách mạng chung. Các phong trào và hoạt động của Đội luôn gắn liền với sự nghiệp xây dựng CNXH, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đội đã tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dưới sự hướng dẫn của các anh chị phụ trách, tạo cho thiếu niên, nhi đồng biết vượt khó để học tập tốt, rèn luyện tốt.

Những năm qua, Đội TNTP Hồ Chí Minh đã có những bước phát triển mới vững mạnh về chất lượng và số lượng với 15 triệu đội viên, thiếu niên và nhi đồng; 30 nghìn phụ trách thiếu nhi; hàng nghìn cán bộ chuyên trách và đội ngũ cộng tác viên có năng lực hoạt động trong các cơ sở Đội, nhà thiếu nhi, đang miệt mài chăm lo cho sự phát triển của thế hệ măng non đất nước.

85 năm ghi dấu một chặng đường phát triển và trưởng thành của tổ chức Đội với lớp lớp các thế hệ đội viên đã trở thành những nhà lãnh đạo, những công dân ưu tú của xã hội, những tiến sĩ, kỹ sư, bác sĩ, những nhà khoa học, thầy cô giáo, những công nhân có bàn tay vàng, nhiều sáng tạo... Phát huy truyền thống vẻ vang trong 85 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự dìu dắt của Đoàn và sự chăm lo của toàn xã hội, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, thiếu niên, nhi đồng Việt Nam sẽ ra sức học tập và rèn luyện, sáng tạo không ngừng để biến những khó khăn, thách thức thành cơ hội tiếp bước cha anh rèn đức, luyện tài, xây dựng tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ngày càng vững mạnh, góp sức nhỏ bé của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu đẹp, phồn vinh vững bước vào kỷ nguyên mới. □

Phương Anh



MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, ngày 31/3/2026, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh 5 thành công và 5 bài học kinh nghiệm quan trọng của cuộc bầu cử, đó là:

5 thành công của cuộc bầu cử:

Thứ nhất, điểm nổi bật nhất của cuộc bầu cử lần này là sự tham gia đông đảo, trách nhiệm và đầy niềm tin của cử tri cả nước. Theo báo cáo, đã có 76.198.214 trên 76.423.940 cử tri đi bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,70% - mức cao nhất từng được ghi nhận. Đặc biệt, không có đơn vị bầu cử nào phải bầu lại; 500 đại biểu Quốc hội đã được bầu đủ, đồng thời Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã trong cả nước cũng được bầu đủ theo quy định. Những con số này không chỉ phản ánh hiệu quả tổ chức, mà sâu xa hơn là phản ánh niềm tin chính trị, ý thức công dân và tinh thần làm chủ của nhân dân đối với Nhà nước và chế độ ta.

Thứ hai, chất lượng, cơ cấu và tính đại diện của đội ngũ đại biểu tiếp tục được nâng lên. Tỷ lệ đại biểu Quốc hội dự kiến hoạt động chuyên trách đạt 40%, cao nhất từ trước tới nay. Quốc hội khóa XVI có 150 đại biểu nữ, chiếm 30%; 76 đại biểu là người dân tộc thiểu số, chiếm 15,2%; 18 đại biểu ngoài Đảng, chiếm 3,6%; 33 đại biểu dưới 40 tuổi, chiếm 6,6%. Đặc biệt, lần đầu tiên trong lịch sử Quốc hội nước ta có đại biểu dân tộc Ô Đu. Đây là những kết quả có ý nghĩa rất sâu sắc, thể hiện bước tiến đồng thời ở cả hai mặt: nâng cao chất lượng đại biểu và bảo đảm tính bao trùm, tính đại diện của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Thứ ba, công tác chuẩn bị được triển khai sớm, bài bản, thống nhất và chặt chẽ từ Trung ương tới cơ sở. Trước ngày bầu cử, Hội đồng Bầu cử Quốc gia đã ban hành 27 văn bản pháp lý theo luật định, cùng 14 nghị quyết và văn bản hướng dẫn, thêm 34 tài liệu giải đáp kỹ thuật cho địa phương. Từ công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách cử tri, tổ chức khu vực bỏ phiếu, đến kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, bảo đảm an ninh, tất cả đều được tiến hành theo đúng lộ trình, đồng bộ và thống nhất. Chính sự chuẩn bị kỹ lưỡng này đã tạo nên nền tảng vững chắc cho một cuộc bầu cử thành công trên phạm vi cả nước.

Thứ tư, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào tổ chức bầu cử đã có bước tiến rõ rệt. Các nền tảng công nghệ đã được triển khai đồng bộ, giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng, chính xác và an toàn; việc khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng VNeID trong quản lý cử tri đã góp phần nâng cao hiệu quả, độ chính xác và tính minh bạch của toàn bộ quy trình. Cùng với đó, công thông tin điện tử của Hội đồng Bầu cử Quốc gia và chuyên trang thông tin bầu cử đa ngôn ngữ đã hỗ trợ mạnh mẽ cho công tác thông tin, tuyên truyền, giúp cử tri tiếp cận thông tin chính thống, đầy đủ và kịp thời.

Thứ năm, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững trong suốt quá trình bầu cử. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến bầu cử được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định; số lượng đơn thư thấp hơn nhiệm kỳ trước; không phát sinh vụ việc nghiêm trọng hay tình huống bất thường ảnh hưởng đến kết quả bầu cử. Điều đó cho thấy sự chủ động,



chuyên nghiệp và trách nhiệm rất cao của cả hệ thống chính trị, của lực lượng chức năng và của các cơ quan bầu cử các cấp.

Từ những kết quả trên, có thể rút ra 5 bài học kinh nghiệm quan trọng:

Một là, phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt; đồng thời phát huy cao độ trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Cuộc bầu cử vừa qua có sự chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất, kịp thời của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hội đồng Bầu cử Quốc gia; sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của các cơ quan ở Trung ương; cùng với sự vào cuộc chủ động, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở từng địa phương, cơ sở. Thực tiễn cho thấy, ở đâu cấp ủy lãnh đạo sâu sát, chính quyền tổ chức quyết liệt, các lực lượng phối hợp chặt chẽ, đồng bộ thì ở đó công tác bầu cử được tiến hành nghiêm túc, nền nếp, đúng pháp luật và hiệu quả. Điều đó một lần nữa khẳng định rằng, để công tác bầu cử thành công, yếu tố có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gắn với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị.

Hai là, công tác nhân sự phải được chuẩn bị thật kỹ lưỡng, thật dân chủ, thật đúng pháp luật và thật vì lợi ích chung. Chất lượng đại biểu quyết định chất lượng hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Vì vậy, từng khâu từ hiệp thương, giới thiệu, thẩm tra, công bố danh sách, tiếp xúc cử tri, đến tổ chức bỏ phiếu và kiểm phiếu đều phải công khai, minh bạch, chặt chẽ, khách quan. Bầu cử thành công không chỉ là bầu đủ số lượng, mà quan trọng hơn là lựa chọn được những người thật sự có đức, có tài, có bản lĩnh, có năng lực hành động và có tinh thần phụng sự Nhân dân.

Ba là, phải lấy người dân làm trung tâm của toàn bộ quá trình bầu cử. Tỷ lệ cử tri đi

bầu cao nhất từ trước tới nay không phải chỉ nhờ tổ chức tốt, mà còn nhờ cử tri thấy mình được tôn trọng, được thông tin đầy đủ, được tạo điều kiện thuận lợi nhất để thực hiện quyền công dân. Việc tổ chức bỏ phiếu sớm ở 217 khu vực đặc thù tại 11 địa phương cho thấy tinh thần không để bất kỳ cử tri nào bị đứng ngoài Ngày hội dân chủ của đất nước. Đây là bài học rất quan trọng về tính bao trùm, về bảo đảm quyền bầu cử thực chất cho mọi người dân, ở mọi vùng miền, trong mọi điều kiện.

Bốn là, công tác thông tin, tuyên truyền phải đi trước một bước, phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung lẫn phương thức. Trong bối cảnh truyền thông số phát triển nhanh, nếu thông tin chính thống không đến đủ nhanh, đủ rõ, đủ gần dân thì rất dễ để khoảng trống thông tin bị lấp đầy bởi tin sai, tin thiếu kiểm chứng. Cuộc bầu cử vừa qua cho thấy khi chúng ta kết hợp tốt giữa tuyên truyền trực tiếp ở cơ sở với nền tảng số, dữ liệu dân cư, ứng dụng công nghệ và các kênh truyền thông đa dạng, thì hiệu quả vận động, hướng dẫn và tạo đồng thuận xã hội sẽ cao hơn rất nhiều.

Năm là, đây là bài học lớn nhất: thành công của một cuộc bầu cử chỉ thật sự trọn vẹn khi được chuyển hóa thành hiệu quả hoạt động của nhiệm kỳ mới. Lá phiếu của cử tri không dừng lại ở ngày bầu cử; lá phiếu ấy phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp, bằng hiệu lực giám sát, bằng những quyết sách đúng đắn, kịp thời, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Chính vì vậy, trách nhiệm của Quốc hội khóa XVI và của từng vị đại biểu trúng cử là rất lớn: phải nhanh chóng cụ thể hóa niềm tin của cử tri thành hành động, thành sản phẩm lập pháp, thành hiệu quả giám sát và thành những quyết sách thiết thực phục vụ nhân dân, phục vụ phát triển đất nước. □

Đức Tiến



MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHOÁ XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2026 - 2031 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Lương Đức Minh

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh đã thành công rất tốt đẹp, thực sự dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm, trở thành ngày hội của nhân dân tỉnh Phú Thọ. Các cấp, các ngành, lực lượng, nhân dân các dân tộc và cử tri trong toàn tỉnh đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm công dân, tích cực tham gia bầu cử với niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, qua đó góp phần vào thành công của cuộc bầu cử. Thành công của cuộc bầu cử là minh chứng sinh động cho sức mạnh đại đoàn kết, sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; thể hiện rõ nét ý thức chính trị, tinh thần trách nhiệm, tình cảm và niềm tin sâu sắc của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng chính quyền địa phương ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai công tác bầu cử ở tỉnh. Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 55-QĐ/TU ngày 13/11/2025 thành lập Ban Chỉ đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc

hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Phú Thọ, nhiệm kỳ 2026-2031, gồm: 27 thành viên, do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban chỉ đạo bầu cử. Thành lập 148 Ban chỉ đạo bầu cử cấp xã theo quy định. UBND tỉnh thành lập UBBC đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 -2031, gồm: 37 thành viên, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh làm Chủ tịch UBBC tỉnh. UBBC tỉnh đã kịp thời ban hành các quyết định thành lập Tổ giúp việc và các Tiểu ban giúp việc UBBC tỉnh, Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện việc đăng ký mẫu con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện theo quy định.

Công tác hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ bầu cử được thực hiện chu đáo, sát hợp với tình hình thực tiễn, tạo điều kiện để cán bộ, công chức và thành viên các tổ chức phụ trách bầu cử nắm vững kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện để triển khai thống nhất trên toàn tỉnh. Ở tỉnh đã tổ chức: 02 hội nghị triển khai về công tác bầu cử; 03 hội nghị giao ban với hình thức trực tiếp và trực tuyến tới điểm cầu của 148 xã, phường; 06 Hội nghị tập huấn về công tác bầu cử; UBBC các xã, phường



đã tổ chức 365 hội nghị tập huấn về công tác bầu cử. Toàn tỉnh đã hoàn thành việc niêm yết danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại khu vực bỏ phiếu để cử tri theo dõi, nghiên cứu trước ngày bầu cử (niêm yết đồng loạt trong 02 ngày 26 và 27/02/2026).

Bên cạnh đó, công tác chuẩn bị phục vụ cho cuộc bầu cử được tiến hành chu đáo, kịp thời, theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, tạo được thế chủ động trong công tác tổ chức bầu cử. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử kịp thời, đúng luật: (1). Ban chỉ đạo bầu cử tỉnh (01 Ban, gồm 27 thành viên), cấp xã (148 Ban, gồm 2.762 thành viên); (2). UBBC tỉnh (01 UBBC, gồm 37 thành viên), cấp xã (148 UBBC, gồm 2.473 thành viên); (3). Thành lập các Ban bầu cử 06 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (102 thành viên); 19 Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (285 thành viên); 924 Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (11.896 thành viên); (4). ở tỉnh và ở cấp xã cũng đã thành lập các Tiểu ban, Tổ giúp việc cho UBBC.

Toàn tỉnh thành lập 3.705 Tổ bầu cử, tương ứng với 3.705 khu vực bỏ phiếu. Số lượng thành viên Tổ bầu cử: 56.548 người. Ấn định Đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị: (1). Đối với Quốc hội: Ấn định 06 đơn vị bầu cử, tổng số đại biểu được bầu 17 đại biểu; (2). Đối với HĐND tỉnh: Ấn định 19 đơn vị bầu cử, tổng số đại biểu được bầu: 85 đại biểu; (3). Đối với HĐND cấp xã: Ấn định 924 đơn vị bầu cử, tổng số đại biểu được bầu: 3.062 đại biểu.

Cùng với đó, công tác nhân sự được chỉ đạo chặt chẽ, đúng luật, phát huy dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ; gắn kết quả nhân sự của Đại hội Đảng các cấp và quy hoạch cán bộ với công tác chuẩn bị nhân sự để giới thiệu những người thực sự tiêu biểu, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân tham gia vào các cơ quan Quốc hội và HĐND các cấp, tạo được dư luận đồng tình trong các tầng lớp Nhân dân; công tác hiệp thương, lấy ý kiến cử tri nơi công tác, nơi cư trú, tổ chức triển khai các Hội nghị tiếp xúc cử tri để các ứng cử viên thực hiện quyền vận động bầu cử,... đảm bảo khoa học, đúng quy trình, nội dung các bước theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 15/3/2026, 3.705 khu vực bỏ phiếu trên địa bàn tỉnh đã tổ chức lễ khai mạc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra trong không khí trang trọng, thống nhất, đúng quy định. UBBC các xã, phường đã thành lập Tổ Thanh niên tình nguyện hỗ trợ trong ngày bầu cử ở tất cả các khu vực bỏ phiếu. Thành viên của Tổ là cán bộ Đoàn, đoàn viên ưu tú, nòng cốt, thanh niên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội có kỹ năng tuyên truyền, công nghệ thông tin... nhằm tuyên truyền và hỗ trợ cử tri tham gia bỏ phiếu tại khu vực bầu cử; hỗ trợ khu vực bầu cử về an ninh trật tự; công tác hậu cần và tham gia các hoạt động khác trong ngày bầu cử.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các điểm bỏ phiếu trên địa



bàn tỉnh được bảo đảm tốt; không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp, nổi cộm liên quan đến bầu cử. Các lực lượng công an, quân sự ở địa phương phối hợp chặt chẽ, đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát thường xuyên, đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối công tác bầu cử, tại các khu vực bỏ phiếu trong ngày bầu cử. Giao thông, thông tin liên lạc trong ngày bầu cử được đảm bảo, thông suốt trong quá trình diễn ra bầu cử.

Có thể nói, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, kịp thời, đồng bộ, sát sao, bài bản, quyết liệt, cụ thể, chi tiết, linh hoạt, đúng pháp luật của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, Ban chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, sự tham gia, vào cuộc tích cực, chủ động của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, sự đoàn kết, đồng lòng, ủng hộ của cử tri và Nhân dân trong toàn tỉnh, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của tỉnh Phú Thọ được diễn ra dân chủ, công khai, minh bạch, an toàn, tiết kiệm, đúng pháp luật và thành công tốt đẹp. *Thực sự là ngày hội lớn của toàn dân.* Tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử rất cao, đạt tỷ lệ 99,91%, thể hiện quyền làm chủ và sự đồng thuận của Nhân dân. Số xã, phường có tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 100%: 87/148 xã, phường, chiếm 58,78%. Bầu đủ số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội (17/17 đại biểu = 100%) và đại biểu HĐND tỉnh (85/85 đại biểu = 100%). Tỷ lệ đại biểu trúng cử, có số phiếu bầu đạt trên 90% cao nhất trong nhiều nhiệm kỳ qua (Có 63/85 đại biểu HĐND tỉnh đạt

trên 90%; có 13/17 đại biểu Quốc hội đạt trên 90%). Không có đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu phải tổ chức bầu cử thêm hoặc bầu cử lại.

Công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh đã được chỉ đạo triển khai đúng nội dung, yêu cầu, kế hoạch của UBBC tỉnh. Nội dung, hình thức tuyên truyền được đổi mới theo hướng đa dạng, phong phú, linh hoạt và kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền theo chiều rộng và chiều sâu; chú trọng tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng internet, mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, tuyên truyền miệng, tổ chức các hội nghị triển khai. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; bảo đảm để Nhân dân hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, xây dựng không khí phấn khởi, tin tưởng, đồng thuận trong toàn xã hội, góp phần tổ chức thành công cuộc bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

Với quyết tâm và khí thế mới trước những thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, góp phần đưa tỉnh Phú Thọ trở thành tỉnh phát triển hàng đầu vùng Trung du và miền núi phía Bắc, là một trong những cực tăng trưởng của vùng Thủ đô; trung tâm phát triển công nghiệp, dịch vụ, logistics, văn hóa - du lịch, y tế, đào tạo chất lượng cao và tổ chức các sự kiện quốc gia, quốc tế. □



NHỮNG KỶ NIỆM SINH NHẬT SÂU SẮC TRONG CUỘC ĐỜI BÁC HỒ

Kể từ ngày 18/5/1946 khi các báo ở Thủ đô Hà Nội lần đầu thông tin với đồng bào ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Ngày 19/5/1890, cứ vào dịp sinh nhật Bác, đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế lại gửi tới Người những tình cảm sâu nặng và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Nhưng Bác luôn từ chối những lễ nghi phiền phức, Bác thường dặn trước các địa phương, cơ quan không nên tổ chức linh đình... Ôn lại kỷ niệm về những ngày sinh của Bác là một lần chúng ta lại thấy sáng ngời phẩm chất cao đẹp của một con người vĩ đại!

Kỷ niệm sinh nhật Bác lần đầu tiên: 19/5/1946

Ngày 19/5, nhân dân Thủ đô Hà Nội vô cùng hạnh phúc được thay mặt đồng bào cả nước đến chúc mừng sinh nhật Bác. Ngay từ sáng sớm, các đồng chí trong Thường vụ và trong Chính phủ đã tới chúc thọ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau đó, trong rừng cờ đỏ sao vàng, các cháu nhi đồng Tháng Tám, mũ ca-lô đội lệch, súng gỗ vác trên vai, kéo sang Bắc Bộ phủ. Bác Hồ cùng cụ Huỳnh Thúc Kháng và đồng chí Võ Nguyên Giáp vẫy tay chào các cháu. Bác đề nghị mở cửa Bắc Bộ phủ cho các cháu vào. Trong các em thiếu nhi đến chúc mừng sinh nhật Bác hôm ấy, có em hằng ngày vẫn phải đi bán báo, có em là trẻ mồ côi ở trường trẻ mồ côi Hàng Bột. Các em đua nhau gắn huy hiệu măng mọc thẳng lên áo Bác, tặng Bác những chữ “i”, “t” tượng trưng cho phong trào bình dân học vụ, những tập sách nhỏ in điều lệ và bài hát của Hội Nhi đồng cứu quốc. Quà của Bác Hồ cho các cháu bé là một cây bách tán với lời gửi gắm: “Mai sau cái cây này sẽ mọc ra một trăm cái tán. Các

cháu về chăm cho cây lớn, cây tốt thế là các cháu yêu Bác lắm đấy!”. Các em thiếu nhi vui mừng hát một bài cảm ơn Bác. Khi các em vừa khênh chậu cây bách tán ra thì một đoàn hơn 50 anh, chị là những người thay mặt cho miền Nam đang chiến đấu tới chúc mừng sinh nhật Bác.

Trong phái đoàn có chị Nguyễn Thị Định, người sau này trở thành một nữ tướng, người đại diện cho truyền thống “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” của phụ nữ Việt Nam. Chị kể lại trong hồi ký rằng, Bác đã xúc động nói: “Tôi xin cảm ơn các cô, các chú Nam Bộ. Thật ra các báo ở Thủ đô trong dịp này đã làm to ngày sinh của tôi. Hiện nay nước ta đang có nhiều khó khăn”. Câu tiếp theo, giọng Bác càng xúc động hơn: “Các cô, các chú về báo cáo với nhân dân miền Nam thân yêu rằng: Lòng già Hồ, lòng nhân dân miền Bắc lúc nào cũng ở bên cạnh đồng bào Nam Bộ”.

Cũng trong buổi sáng ngày 19/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp một số đoàn thể đến chúc mừng sinh nhật Người, trong đó có đại diện của Tổng hội Công chức và Hội đồng Kiến thiết quốc gia; Ban vận động Trung ương Đòi sống mới. Lực lượng Thanh niên Thủ đô thì tổ chức tuần hành mừng sinh nhật Bác Hồ. Xúc động trước tình cảm của đồng bào, đồng chí, Bác nói: “... Chỉ vì nhà báo nào biết đến ngày sinh của tôi mà đem ra làm bận rộn đến đồng bào. Từ trước tới nay tôi đã là người của đồng bào, thì từ nay về sau tôi vẫn thuộc về đồng bào. Tôi quyết giữ lòng trung thành với Tổ quốc... Hôm nay đồng bào cho tôi nhiều hoa bánh. Những thứ đó đáng giá cả. Nhưng xin đồng bào nghĩ



đến các đồng bào nghèo khó, hơn là hao phí cho tôi”.

Kỷ niệm sinh nhật cuối cùng của Bác Hồ

Sang năm 1969, sức khỏe của Bác Hồ có phần yếu nhiều. Dịp kỷ niệm sinh nhật năm ấy, Bác không đi “công tác xa” như những năm trước đó. Đây cũng là lần đầu tiên trong 4 năm (1965-1969) Bác viết và sửa Di chúc muộn hơn, từ 9h30 đến 10h30 ngày 10/5/1969 (do Bác đi dự Hội nghị Trung ương ở nhà khách Hồ Tây về đến nhà sàn đã hơn 9h sáng). Ngày hôm đó Bác đã viết lại toàn bộ phần mở đầu của Di chúc vào mặt sau tờ cuối cùng của tập bản Tin tham khảo đặc biệt (Việt Nam Thông tấn xã phát hành) số ra thứ 7 ngày 3/5/1969. Bản viết này Bác viết bằng bút mực Cửu Long xanh đen, còn những chữ sửa lại, viết thêm thì Bác dùng bút mực đỏ, những chỗ gạch chân, chữ số, Bác dùng bút bi đỏ. Ngày 12/5, do buổi sáng Bác đi dự họp Bộ Chính trị nên Bác chuyển giờ viết Di chúc vào buổi chiều, từ 15h đến 16h. Những ngày này Bác chủ yếu sửa chữa đoạn mở đầu và viết thêm Di chúc năm 1968.

Chiều ngày 11/5/1969, Bác đến thăm và nói chuyện với các đại biểu dự Hội nghị cán bộ cao cấp toàn quân. Cả hội trường vang dậy những tràng vỗ tay vui mừng phấn khởi được đón Bác. Thiếu tướng Vương Thừa Vũ thay mặt các cán bộ và chiến sĩ toàn quân mang hoa đến chúc thọ Bác. Đồng chí xúc động bày tỏ: “*Thưa Bác! Nhân dịp mừng thọ Bác 79 tuổi, chúng cháu xin thay mặt cán bộ chiến sĩ toàn quân, kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu. Toàn thể lực lượng vũ trang nhân dân tin tưởng tuyệt đối và biết ơn sâu sắc sự lãnh đạo, giáo dục và thương yêu chăm sóc của Đảng, của Bác*”. Đồng chí Vương Thừa Vũ vừa dứt

lời, Bác vui vẻ rút một bông hoa đẹp nhất tặng lại đồng chí.

Ngày 18/5/1969, các cán bộ trong cơ quan Phủ Chủ tịch tổ chức mừng thọ Bác. Mọi người phấn khởi thưa với Bác về những chiến công mà quân và dân miền Nam đã giành được kính dâng lên Bác nhân dịp sinh nhật. Đồng chí Vũ Kỳ - thư ký riêng của Bác, thay mặt các cán bộ văn phòng và những người giúp việc đứng dậy xúc động nói: “*Thưa Bác, nguyện vọng tha thiết của anh em là cố gắng mọi mặt mong Bác ăn được ngon, ngủ được tốt. Kính chúc Bác mạnh khỏe sống lâu, lãnh đạo toàn dân kháng chiến thắng lợi*”. Chiều cùng ngày, các đồng chí trong Bộ Chính trị và một số đồng chí Ủy viên Trung ương vào chúc thọ Bác ở căn nhà họp Bộ Chính trị gần ngôi nhà sàn trong khu Phủ Chủ tịch. Buổi lễ mừng sinh nhật Bác lần thứ 79 rất đơn giản, đầm ấm. Mọi người đều đứng xung quanh Bác. Đồng chí Tô Hữu tặng hoa, đồng chí Lê Duẩn đọc lời chúc mừng sinh nhật Bác. Bác cười vui thân mật mời mọi người ăn bánh kẹo và không quên dặn “*nhớ mang phần về cho các cô và các cháu ở nhà*”.

Ngày 19/5/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dậy sớm như thường lệ và cố gắng tập những động tác thể dục đơn giản nhất. Bác cố gắng và kiên trì tập ném bóng vào chiếc giỏ đựng giấy để cách xa khoảng vài mét ở dưới nhà sàn. Bác bình tĩnh chuẩn bị ra đi vào cõi vĩnh hằng nhưng vẫn kiên nhẫn muốn có thêm thời gian, thêm sức khỏe để ở lại với đồng bào, đồng chí, vì sự nghiệp cách mạng chưa trọn vẹn, miền Nam chưa được giải phóng, đất nước chưa được thống nhất.

9h sáng của ngày sinh nhật lần thứ 79, Bác lại ngồi vào bàn làm việc, xem và



chỉnh sửa, bổ sung bản Di chúc. Bác thay đổi ba chữ trên trang đầu: Bác thêm chữ “rất” thay chữ “như thường” trong câu “*Nhưng tinh thần, đầu óc vẫn sáng suốt như thường*” để thành “*Nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt*”; Bác thay chữ “tuổi” bằng chữ “xuân” trong câu “*Khi người ta đã ngoài 70 tuổi*” và Bác dùng từ “sẽ” thay chữ “phải” trong câu “*phòng khi tôi phải đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác*”.

10h30 Bác tiếp và mời cơm chị Phan Thị Quyên (vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi) và chị Nguyễn Thị Châu (Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Thanh niên và Sinh viên giải phóng khu Sài Gòn Chợ Lớn - Gia Định) đến chúc thọ Người. Và bữa cơm trưa ngày 19/5 ấy, ngày 19/5 cuối cùng trong cuộc đời 79 mùa xuân của Bác Hồ, đã diễn ra thật ấm cúng, thân tình: Bác ngồi ở đầu bàn, chị Quyên ngồi bên trái Bác, chị Châu ngồi bên phải Bác, cạnh Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Thế là gần đủ 3 thế hệ, có cả miền Bắc, miền Trung, miền Nam. Hôm ấy, Bác ăn ngon miệng, Bác vừa ăn, vừa nói chuyện rất vui. 14h, các bác sĩ đến kiểm tra sức khỏe cho Bác. 14h30, Người lên nhà sàn viết thư khen thiếu niên Hợp tác xã măng non thôn Phú Mãn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc đã có nhiều thành tích trong việc chăm sóc trâu bò.

Đây là bức thư cuối cùng Bác Hồ gửi cho thiếu nhi Việt Nam, trong thư có đoạn viết: “*Các cháu tuy tuổi còn nhỏ cũng có thể làm những việc ích nước, lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà, của hợp tác xã*”. Trong ngày, Bác gửi tặng cán bộ nhân dân tỉnh Nghệ An tấm ảnh chân dung của Người. Phía dưới tấm ảnh Người viết: “*Cán bộ, đảng*

viên phải gương mẫu trong công tác, phải hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân”. Người cũng gửi tặng ảnh chân dung cho cán bộ, công nhân Nhà máy xi măng Hải Phòng và Đảng bộ tỉnh Nghệ An nhân dịp kỷ niệm lần thứ 79 ngày sinh của Người.

Sinh nhật Bác Hồ năm 1969 diễn ra bình thường như những ngày làm việc của Bác và tất cả mọi người đều không ai nghĩ rằng đó là dịp kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ lần cuối cùng.

Những dòng cảm xúc chân tình, giản dị mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với đồng bào nhân dịp kỷ niệm ngày sinh nhật Người đã để lại cho chúng ta bài học sâu sắc về sự khiêm tốn, tiết kiệm và tinh thần yêu nước thương dân của vị lãnh tụ kính yêu. Những năm sau đó, vì không muốn tốn kém thời giờ, tiền bạc của nhân dân trong lúc đời sống và cuộc chiến đấu của nhân dân còn khó khăn, gian khổ..., Bác thường dặn trước các địa phương, các cơ quan là không nên tổ chức chúc thọ linh đình. Những lễ hoa tươi đẹp, những món quà các nơi gửi đến, Bác đều dặn chuyên tặng cho các đơn vị bộ đội, công an, thanh niên xung phong hay các cá nhân anh hùng, chiến sĩ thi đua... Vào những dịp kỷ niệm sinh nhật, Bác tranh thủ đi thăm các nơi, Bác muốn dành thời gian để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của dân, để chia sẻ, cổ vũ các ngành, các đoàn thể, các địa phương và từng cá nhân hăng say lao động, lập thành tích thi đua trong chiến đấu, lao động, sản xuất... Đó không chỉ là tác phong sâu sát mà còn là thái độ “yêu dân, kính dân”, “gắn bó máu thịt với nhân dân”. Và chất lọc từ những câu chuyện tưởng là nhỏ ấy, chúng ta thấy được bao nhiêu điều lớn lao để suy nghĩ, để học theo Bác và làm theo Bác. □

Phương An



ĐỔI MỚI THỂ CHẾ ĐỂ HIỆN THỰC HÓA KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng, chuyển đổi số và kinh tế xanh diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu đặt ra đối với Việt Nam không chỉ là duy trì tốc độ tăng trưởng mà còn phải tạo ra những “bước nhảy vọt” về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Muốn vậy, điểm tựa mang tính quyết định chính là hoàn thiện thể chế phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại, minh bạch và cạnh tranh - một trong những đột phá chiến lược đã được khẳng định xuyên suốt trong các kỳ Đại hội Đảng, đặc biệt hướng tới hiện thực hóa mục tiêu của Đại hội XIV. Trong Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” đã nhấn mạnh đến việc tập trung hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, cạnh tranh để tạo đột phá tăng trưởng.

Thể chế không chỉ là “luật chơi” mà còn là yếu tố quyết định chất lượng của môi trường đầu tư, kinh doanh và khả năng huy động, phân bổ nguồn lực xã hội. Một thể chế thông thoáng, ổn định, dự báo được sẽ khơi thông dòng chảy vốn, công nghệ, nhân lực; ngược lại, thể chế chông chéo, thiếu nhất quán sẽ trở thành lực cản lớn nhất đối với tăng trưởng.

Do đó, việc tập trung hoàn thiện thể chế không đơn thuần là sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, mà là quá trình tái cấu trúc toàn diện phương thức quản lý nhà nước, chuyển từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”, từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, từ kiểm soát

hành vi sang kiểm soát rủi ro trên cơ sở tiêu chuẩn, quy chuẩn và dữ liệu số.

Một trong những nội dung cốt lõi của chiến lược hoàn thiện thể chế là tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn” tồn tại lâu nay trong hệ thống pháp luật và tổ chức thực thi. Trước hết, cần tiến hành rà soát toàn diện hệ thống pháp luật, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm, có tác động lớn đến đầu tư và sản xuất kinh doanh như đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoáng sản, thương mại.

Đầu tháng 4/2026 vừa qua, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của việc thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành các quy định pháp luật; đồng thời rà soát, phát hiện các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu đồng bộ, thiếu thống nhất trong hệ thống pháp luật; qua đó đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính rườm rà, bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ...

Bước vào kỷ nguyên số, thể chế phải đi trước một bước để mở đường cho các mô hình kinh tế mới. Điều này đòi hỏi phải xây dựng khung pháp lý đồng bộ cho kinh tế số, xã hội số và các mô hình kinh doanh sáng tạo như thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ, trí tuệ nhân tạo. Không chỉ dừng ở việc “cho phép” hay “thử nghiệm”, thể chế cần tạo ra hành lang pháp lý rõ ràng, ổn định để doanh nghiệp yên tâm đầu tư dài hạn, đồng thời bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng và an ninh dữ liệu.

Một yêu cầu quan trọng khác là xác lập mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.



Điều này gắn liền với việc hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, tạo cơ sở cho việc chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”. Nhà nước không can thiệp sâu vào quá trình sản xuất, kinh doanh, nhưng tăng cường giám sát thông qua các công cụ hiện đại và minh bạch.

Một trong những mục tiêu quan trọng của hoàn thiện thể chế là đưa môi trường đầu tư của Việt Nam vào nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN và nhóm 30 quốc gia hàng đầu thế giới vào năm 2028. Để đạt được mục tiêu này, cải cách thủ tục hành chính phải được thực hiện một cách thực chất, đồng bộ và dựa trên nền tảng số.

Thực tế, trong năm 2025, Chính phủ đã cắt giảm, đơn giản hóa gần 800 thủ tục hành chính, thay thế giấy tờ bằng dữ liệu số, giúp tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, tính đến giữa tháng 4/2026, các Bộ, ngành đã chủ động bãi bỏ 264 TTHC, đơn giản hóa 1.585 TTHC, cắt giảm 2.427 điều kiện kinh doanh, tương ứng cắt giảm 29,3% thời gian thực hiện và 37,97% chi phí tuân thủ. Hiện nay, theo Luật Đầu tư năm 2025 có 198 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, so với giai đoạn năm 2020 - 2025 đã cắt giảm 36 ngành, nghề. Trọng tâm là chuẩn hóa, số hóa toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm liên thông giữa các cơ quan nhà nước, xóa bỏ tình trạng “cát cứ thông tin”. Khi dữ liệu được kết nối và chia sẻ, người dân và doanh nghiệp sẽ không phải cung cấp lại những thông tin đã có, từ đó giảm đáng kể thời gian và chi phí.

Theo rà soát của Bộ Tư pháp, khoảng 60% vướng mắc hiện nay nằm ở khâu tổ

chức thực hiện chứ không hoàn toàn do quy định pháp luật. Nhiều chủ trương, chính sách đúng nhưng khi triển khai lại chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng do thiếu đồng bộ, thiếu quyết liệt, thậm chí còn tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật trong một số lĩnh vực vẫn chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn và hội nhập, quá trình thể chế hóa còn chậm, làm hạn chế khả năng khơi thông và phân bổ nguồn lực cho phát triển.

Việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), trong quản lý nhà nước và thi hành án sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch, giảm thiểu tiêu cực và nâng cao hiệu quả điều hành. Song song với đó, phải tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực - một trong những điều kiện tiên quyết để bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong thực thi pháp luật.

Trong Chương trình lập pháp năm 2026, Chính phủ dự kiến sẽ trình Quốc hội xem xét, thông qua 44 dự án luật, nghị quyết quy phạm pháp luật, trong đó có rất nhiều văn bản liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp như Luật Cạnh tranh, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa..., hoặc gắn với địa phương như Luật Thủ đô (sửa đổi).

Bộ Tư pháp sẽ phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát để trong quá trình sửa đổi, bổ sung, xây dựng luật, nghị quyết trình Quốc hội sẽ tập trung vào vấn đề phân cấp, phân quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nhằm tháo gỡ các rào cản, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Tập trung hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, cạnh tranh không chỉ là yêu cầu



cấp bách mà còn là giải pháp mang tính chiến lược, lâu dài để tạo đột phá tăng trưởng. Đây chính là “chìa khóa” để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, thúc đẩy lực lượng sản xuất mới, nâng cao năng suất và chất lượng tăng trưởng. Trong hành trình đó, điều quan trọng nhất là phải kiên định với tư

duy đổi mới, hành động quyết liệt, đồng bộ và nhất quán. Khi thể chế thực sự trở thành động lực, chứ không phải rào cản, nền kinh tế Việt Nam sẽ có đủ điều kiện để bứt phá mạnh mẽ, vươn lên những nấc thang phát triển cao hơn trong kỷ nguyên mới. □

Minh Anh

BAN CHỈ ĐẠO 35 TỈNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CUỘC THI CHÍNH LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TỈNH NĂM 2026

Nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới, Ban chỉ đạo 35 tỉnh đã triển khai Kế hoạch số 01-KH/BCĐ35, ngày 11/3/2026 về tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh năm 2026.

Theo Kế hoạch, đối tượng dự thi là cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh (bao gồm người nước ngoài sinh sống trên địa bàn tỉnh và người dân Phú Thọ sinh sống ở nước ngoài) có tác phẩm chính luận phù hợp với tiêu chí của Cuộc thi đều có quyền dự thi. Tác giả, nhóm tác giả dự thi không vi phạm Luật Báo chí, Luật Sở hữu trí tuệ, Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam và các quy định khác của pháp luật. Khuyến khích sự tham gia của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, cán bộ nghiên cứu, giảng viên lý luận chính trị, sĩ quan, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên các cơ quan báo chí, truyền thông, hội viên, đoàn viên, thanh niên, văn nghệ sĩ, trí thức.

Mỗi tác giả, nhóm tác giả được gửi dự thi tối đa 05 tác phẩm cho 05 thể loại (mỗi thể

loại 01 tác phẩm), gồm: Tối đa 02 tác phẩm dạng viết: 01 bài viết chính luận thể loại Tạp chí (Tạp chí in hoặc Tạp chí điện tử) và 01 bài viết chính luận thể loại Báo (Báo in hoặc Báo điện tử). Mỗi bài viết gửi dự thi gồm bản in (khổ A4, bìa mềm), file tác phẩm (định dạng Microsoft Word) và bản photo tác phẩm được đăng tải trên báo, tạp chí trong thời gian tổ chức Cuộc thi (nếu có). Tối đa 03 tác phẩm đa phương tiện: 01 tác phẩm thể loại Phát thanh; 01 tác phẩm thể loại Truyền hình và 01 tác phẩm thể loại Video clip. Mỗi tác phẩm dự thi gồm file tác phẩm (định dạng mp3/mp4), kịch bản (bản in khổ A4 và file kịch bản định dạng Microsoft Word) và minh chứng về việc công bố trong thời gian tổ chức Cuộc thi (nếu có).

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) nhận tác phẩm dự thi từ khi phát động Cuộc thi cho đến hết ngày 15/6/2026 (tính theo dấu bưu điện) và gửi file bài dự thi qua email: banchidao35pt@gmail.com. Tháng 9/2026 (dự kiến) Công bố và trao giải thưởng.

Hình thức tiếp nhận tác phẩm dự thi: Đảng ủy các xã, phường triển khai Cuộc thi và là đầu mối tiếp nhận các tác phẩm dự thi của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang, người lao động và Nhân dân trên địa bàn. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai Cuộc thi và là đầu mối tiếp



nhận các tác phẩm dự thi trong đảng bộ. Đối với tác giả, nhóm tác giả là đoàn viên, thanh niên gửi tác phẩm theo ngành dọc và Tỉnh đoàn báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh uỷ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ).

Giải thưởng đối với tác phẩm của tác giả/nhóm tác giả: Nhóm thể loại tạp chí, báo: 01 giải A, 02 giải B, 04 giải C, 08 giải Khuyến khích. Nhóm thể loại phát thanh, truyền hình, video clip: 02 giải A, 04 giải B, 06 giải C, 12 giải Khuyến khích. Giải thưởng tập thể xuất sắc Khen thưởng 05 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, hưởng ứng Cuộc thi, có nhiều tác phẩm dự thi

và đạt giải thưởng cấp tỉnh, có nhiều tác phẩm được lựa chọn dự thi cấp Trung ương. Hình thức và giá trị giải thưởng: Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm đạt giải Cuộc thi và các tập thể xuất sắc được tặng Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Cuộc thi và giá trị giải thưởng, cụ thể như sau: Giải A, mỗi giải trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Giải B, mỗi giải trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Giải C, mỗi giải trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).- Giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Giải thưởng Tập thể xuất sắc, trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).□

Thái Sơn

ĐỔI MỚI MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN: KẾT HỢP HÀI HÒA CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Với những mục tiêu đầy tham vọng đến năm 2030 - tăng trưởng GDP bình quân từ 10%/năm trở lên, năng suất lao động tăng khoảng 8,5%/năm, kinh tế số chiếm khoảng 30% GDP, có gần 2 triệu doanh nghiệp hoạt động, cùng sự hiện diện ngày càng rõ nét của các doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu - đòi hỏi một hệ sinh thái kinh tế năng động, trong đó mọi thành phần kinh tế đều phát huy tối đa vai trò và đóng góp của mình. Trong bối cảnh đó, việc tạo đột phá trong phát triển các thành phần kinh tế gắn với triển khai hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là yêu cầu mang tính trước mắt nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng hai con số, mà còn là nhiệm vụ chiến lược nhằm tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng hiện đại, hiệu quả và có khả năng cạnh tranh cao trong khu vực và trên thế giới.

Kinh tế nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, nhưng vai trò đó cần được thể hiện theo một cách thức mới - không phải bằng quy mô

hay sự bao trùm, mà bằng chất lượng, hiệu quả và khả năng dẫn dắt. Trọng tâm của đổi mới kinh tế nhà nước là nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp nhà nước theo các chuẩn mực quốc tế. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, mà còn tạo dựng niềm tin của thị trường và nhà đầu tư. Các doanh nghiệp nhà nước cần chuyển mạnh từ mô hình quản lý hành chính sang mô hình quản trị hiện đại, minh bạch, có trách nhiệm giải trình cao và gắn với hiệu quả kinh doanh.

Mục tiêu đến năm 2030 có 50 doanh nghiệp nhà nước nằm trong nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á, từ 1 đến 3 doanh nghiệp lọt vào top 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới, cùng với ít nhất 3 ngân hàng thương mại nhà nước thuộc nhóm 100 ngân hàng lớn nhất châu Á, thể hiện kỳ vọng lớn vào vai trò “đầu tàu” của khu vực này.

Nếu kinh tế nhà nước đóng vai trò dẫn dắt trong một số lĩnh vực trọng yếu, thì kinh tế tư nhân chính là động lực quan trọng của tăng trưởng. Với mục tiêu đóng góp 55 - 58% GDP,



35 - 40% tổng thu ngân sách và tạo việc làm cho 84 - 85% lực lượng lao động. Để hiện thực hóa điều này, điều quan trọng nhất là tạo dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi và an toàn, nơi mà các doanh nghiệp tư nhân có thể tiếp cận bình đẳng với các nguồn lực như đất đai, vốn, thông tin, công nghệ và thị trường.

Việc tháo gỡ các rào cản thể chế, giảm chi phí tuân thủ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm quyền tài sản và quyền tự do kinh doanh là những yếu tố then chốt để khơi dậy tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong khu vực tư nhân.

Đặc biệt, cần có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa - lực lượng chiếm tỷ trọng lớn nhưng còn nhiều hạn chế về vốn, công nghệ và quản trị. Việc hỗ trợ không nên dàn trải, mà cần tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng cao, có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị và có tác động lan tỏa.

Một nền kinh tế mạnh không thể thiếu những doanh nghiệp lớn có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Do đó, việc phát triển các tập đoàn kinh tế, tổng công ty và doanh nghiệp quy mô lớn là một yêu cầu tất yếu. Mục tiêu có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu không chỉ là con số, mà là bước chuyển về chất trong năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam. Để đạt được điều này, cần có các chính sách khuyến khích tích tụ vốn, mở rộng quy mô, nâng cao năng lực quản trị và đầu tư vào nghiên cứu, phát triển.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN và nhóm 5 nước hàng đầu

châu Á về trình độ công nghệ và chuyên đổi số là một thách thức lớn, nhưng hoàn toàn có thể đạt được nếu có chiến lược đúng đắn và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống. Việc xây dựng và triển khai chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn là một bước đi quan trọng nhằm tạo ra lực lượng “tiên phong” dẫn dắt quá trình chuyển đổi.

Một nền kinh tế chỉ có thể phát triển bền vững khi các lợi ích được hài hòa giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân; giữa các thành phần kinh tế; giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.

Điều này đòi hỏi mỗi chính sách, mỗi quyết định phải được cân nhắc kỹ lưỡng, không chỉ về hiệu quả kinh tế, mà còn về tác động xã hội và môi trường. Phát triển không thể đánh đổi bằng mọi giá, mà phải hướng tới sự cân bằng và bền vững.

Tạo đột phá phát triển các thành phần kinh tế gắn với triển khai hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị là nhiệm vụ trung tâm, xuyên suốt trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Đây không chỉ là quá trình cải cách về chính sách, mà còn là sự chuyển đổi về tư duy phát triển - từ cách tiếp cận dựa vào nguồn lực sẵn có sang cách tiếp cận dựa vào hiệu quả và sáng tạo; từ mô hình tăng trưởng chiều rộng sang chiều sâu; từ phát triển phân tán sang liên kết và tích hợp.

Khi kinh tế nhà nước thực sự đóng vai trò dẫn dắt, kinh tế tư nhân trở thành động lực chủ yếu, và các nguồn lực được phân bổ hiệu quả, thì nền kinh tế Việt Nam sẽ có đủ nền tảng để đạt được những mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng, đồng thời xây dựng một tương lai phát triển bền vững, thịnh vượng và bao trùm. □

Hoàng Linh



ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” GẮN VỚI KHAI THÁC HIỆU QUẢ CÁC NỀN TẢNG SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phạm Thị Thu Hương

*TUV, Phó Trưởng Ban Thường trực,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*

Sau 01 năm triển khai phong trào “ Bình dân học vụ số ”, với quyết tâm chính trị cao, cách làm bài bản, sáng tạo của tỉnh Phú Thọ đã từng bước đưa chuyển đổi số đến gần hơn với người dân.

Trong kỷ nguyên số, mỗi người dân cần có năng lực để học tập, làm việc, giao tiếp và sử dụng dịch vụ trên môi trường số. Do đó, việc phổ cập kỹ năng số cho mọi người dân là nền tảng để xây dựng công dân số, xã hội số và nền kinh tế số. Ngay sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 16-KH/TU, ngày 29/8/2025 triển khai Phong trào “ Bình dân học vụ số ” trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 6456/KH-UBND, ngày 10/10/2025, phong trào “ Bình dân học vụ số ” đã được triển khai với quy mô rộng khắp, nội dung phong phú, hình thức linh hoạt, phù hợp tới từng nhóm đối tượng. Mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị đã phát động phong trào và cụ thể hoá các nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị mình. Công tác truyền thông và tuyên truyền về phong trào được triển khai sâu rộng, hiệu quả thông qua nhiều hình thức. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo qua các văn bản định hướng, trong các hội nghị giao ban, qua hệ thống đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Các cơ quan báo chí của tỉnh tích cực đăng tải hàng trăm tin, bài, infographic, video... về nội dung chuyển đổi số, “ Bình dân học vụ số ” qua các chuyên trang, chuyên mục. Nhờ vậy, đã thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia hưởng ứng phong trào, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số. Năm 2025, tỉnh đã tổ chức thành công Hội thảo Ngày Chuyển đổi số Quốc gia với chủ đề “ Đẩy chuyển đổi số gần



Đồng chí Lương Đức Minh - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì buổi làm việc với một số cơ quan, đơn vị về triển khai phong trào “ Bình dân học vụ số ” năm 2026 trên địa bàn tỉnh

dân hơn”. 148 Tổ công nghệ số cộng đồng đã phát huy hiệu quả trong việc hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người dân. Cùng với đó, công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện được thực hiện linh hoạt thông qua các cuộc họp giao ban, báo cáo định kỳ và các đợt giám sát chuyên đề nhằm kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở giúp cho việc triển khai phong trào một cách hiệu quả.

Tỉnh Phú Thọ tổ chức triển khai kịp thời các quy định, hướng dẫn của Trung ương, các chương trình phổ cập kỹ năng số, nền tảng do Trung ương xây dựng (như <https://binhdanhocvusov.gov.vn>, <https://aicongdong.ptit.edu.vn>). Đặc biệt quan tâm, chú trọng tổ chức các chương trình đào tạo, phổ cập kỹ năng số gắn với nhu cầu thực tế của từng nhóm đối tượng. Xác định đào tạo, bồi dưỡng là yếu tố then chốt, tỉnh đã tập trung vào công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, về an toàn thông tin mạng và kỹ năng số cơ bản, cũng như ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức



hiện đại, phục vụ tốt hơn cho chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Bên cạnh đó, các sở, ban, ngành của tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức về thương mại điện tử và tập huấn kỹ năng chuyên đổi số, ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở hộ kinh doanh và hợp tác xã tham gia bán hàng, giới thiệu sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội và áp dụng các hình thức thanh toán điện tử qua mã QR-code và ví điện tử. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã chủ động tổ chức tập huấn trực tiếp, trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên đổi số, chú trọng trang bị kỹ năng số cho lực lượng hạt nhân là Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác triển khai Đề án 06. Với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân sử dụng kỹ năng số, dịch vụ số”, các mô hình như: “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Chợ số - Nông thôn số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”... đã giúp nhân dân trong tỉnh hình thành thói quen số, tư duy số, thúc đẩy kinh tế số, nâng cao hiệu quả hành chính và chất lượng cuộc sống người dân.

Nhờ vậy, những kết quả nổi bật đạt được sau 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đó là: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc đến nay cơ bản đạt 100%; 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số; 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyên đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số; 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động... Và quan trọng

hơn, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” thời gian qua không chỉ dừng lại ở việc nâng cao năng lực số cho mỗi người dân, mà đang từng bước tạo dựng nền tảng cho một xã hội số toàn diện, lấy người dân làm trung tâm.

Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ, trong triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh cũng còn những hạn chế như: Địa bàn quản lý sau hợp nhất 3 tỉnh mở rộng, trong khi điều kiện kinh tế - xã hội và trình độ tiếp cận công nghệ số giữa các khu vực còn chênh lệch. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai phong trào tại một số địa phương, nhất là ở cơ sở chưa được duy trì thường xuyên, liên tục. Nguồn nhân lực trẻ có kỹ năng số tham gia phong trào còn thiếu; đối tượng cần được hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số chủ yếu là người già và phụ nữ lớn tuổi còn ngại tiếp cận, tiếp thu kiến thức, kỹ năng mới. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa triển khai phong trào còn khó khăn, thiếu các trang thiết bị thông minh. Và “rào cản” rất lớn quyết định thành công của phong trào đó chính là thói quen cố hữu trong mỗi cá nhân người dân đã ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả triển khai phong trào, dẫn đến kết quả chuyển đổi số trong cộng đồng còn chậm, chưa đồng đều...

Trong năm 2026, phát huy tinh thần “học tập suốt đời”, để phong trào “Bình dân học vụ số” trở thành phong trào tự giác, bền vững tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, địa phương, đơn vị tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 16-KH/TU, ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 gắn với khai thác hiệu quả các công cụ, nền tảng số để phổ cập tri thức, kỹ năng số, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau.

Hai là, đẩy mạnh công tác truyền thông và tuyên truyền, chú trọng đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu; tăng cường truyền thông



trên các nền tảng số, mạng xã hội, phát huy vai trò của hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, huy động người có ảnh hưởng, người uy tín trong cộng đồng tham gia lan toả phong trào. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn, an ninh mạng, các kỹ năng tự bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

Ba là, nâng cao chất lượng hoạt động phổ cập kỹ năng số. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn trang bị phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho các nhóm đối tượng hạt nhân như: Tổ công nghệ số cộng đồng; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; học sinh, sinh viên, thanh niên, người lao động tham gia sản xuất trong các doanh nghiệp, hợp tác xã... Phát huy phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” để hỗ trợ, hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, sử dụng thiết bị thông minh để khai thác thông

tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu và biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

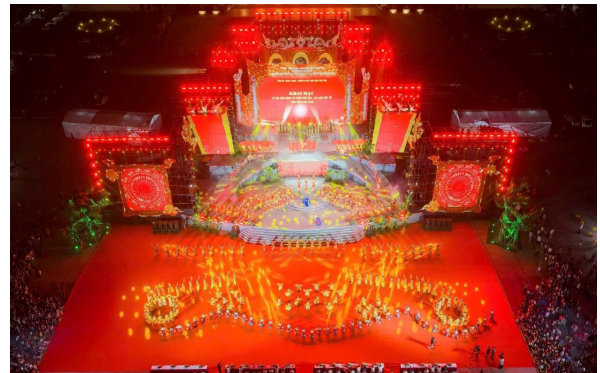
Bốn là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai phong trào gắn với các cuộc vận động, phong trào lớn của tỉnh, tạo động lực và khí thế thi đua sôi nổi. Huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm quyên góp, ủng hộ kinh phí, thiết bị số để tặng cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người yếu thế có phương tiện thực hành kỹ năng số.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, địa phương, đơn vị trong triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình, cách làm hay, mô hình sáng tạo góp phần lan toả sâu rộng phong trào trong toàn tỉnh. □

LỄ HỘI ĐỀN HÙNG VÀ TUẦN VĂN HÓA - DU LỊCH ĐẤT TỔ NĂM BÍNH NGỌ 2026, THƯƠNG HIỆU ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ

“Con người có tổ, có tông, như cây có cội, như sông có nguồn”. Từ bao đời nay, trong tâm thức của mỗi người dân Việt Nam, các Vua Hùng là Quốc Tổ có công dựng nên Nhà nước đầu tiên của người Việt, là tổ tiên chung của dân tộc Việt Nam và mọi người dân Việt Nam đều tự hào mang trong mình dòng máu “Con Lạc - cháu Hồng”.

Nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, đạo lý “Uông nước nhớ nguồn”, tri ân công đức các Vua Hùng và các bậc tiền nhân; đồng thời củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc hướng về cội nguồn, tỉnh Phú Thọ tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026 với chuỗi hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch đặc sắc, quy mô và giàu bản sắc. Sự kiện tiếp tục tôn vinh các giá trị văn hóa thời đại Hùng Vương, đặc biệt là Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ và Hát Xoan Phú Thọ, gắn bảo tồn di sản với phát triển du lịch bền vững. Qua đó, góp phần quảng bá tiềm năng, nâng tầm thương hiệu điểm đến, tạo sức hút mạnh mẽ cho du lịch Phú Thọ trong tiến trình hội



Màn trống hội “Đất Tổ tìm về” mở màn cho chương trình nghệ thuật tại Chương trình khai mạc Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026, tối ngày 17/4/2026 tại Quảng trường Hùng Vương

nhập và phát triển.

Với vị trí địa chiến lược đặc biệt quan trọng, Phú Thọ giữ vai trò là điểm kết nối trung tâm giữa Thủ đô Hà Nội với vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Không chỉ là vùng đất giàu tiềm năng phát triển, Phú Thọ còn được ví như một “bảo tàng” của văn hóa dân tộc, lưu giữ kho tàng di sản vô cùng phong phú, đặc sắc với gần 1.000 di tích được xếp hạng các cấp; 5



di sản văn hóa được UNESCO vinh danh; 41 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và 6 Bảo vật quốc gia, đây là những minh chứng sống động cho bề dày lịch sử, văn hóa lâu đời và bản sắc riêng của vùng Đất Tổ.

Nổi bật trong đó là Khu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng - nơi tưởng niệm các Vua Hùng - những bậc tiền nhân đã có công dựng nước, đồng thời là Trung tâm của Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Lễ hội Đền Hùng hằng năm không chỉ là sự kiện văn hóa trọng đại của tỉnh Phú Thọ, mà còn là ngày hội chung của cả dân tộc Việt Nam, là dịp để đồng bào cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài bày tỏ lòng thành kính, tri ân công đức Tổ tiên, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2026 ghi dấu ấn mạnh mẽ với sự đổi mới về quy mô và phương thức tổ chức. Trong bối cảnh vận hành mô hình chính quyền hai cấp sau hợp nhất, sự kiện không chỉ chứa đựng ý nghĩa tâm linh mà đã vươn tầm trở thành không gian văn hóa, nghệ thuật đầy sáng tạo. Với chuỗi hoạt động đặc sắc, quy tụ sự tham gia của 148 xã, phường trên địa bàn tỉnh thông qua 18 cụm liên kết, Nhân dân và du khách sẽ được trải nghiệm những hành trình đa dạng và đáng nhớ. Bên cạnh đó, việc khôi phục và nâng tầm Lễ hội văn hóa dân gian đường phố - nơi các giá trị văn hóa phi vật thể, các trò chơi dân gian và diễn xướng truyền thống được trình diễn sẽ tạo nên sự kết nối giữa người dân địa phương và du khách, qua đó khẳng định sức sống mãnh liệt của dòng chảy văn hóa Đất Tổ trong đời sống đương đại.

Tuần Văn hóa và Du lịch Đất Tổ là cơ hội để tỉnh Phú Thọ giới thiệu với du khách trong và ngoài nước những giá trị văn hóa độc đáo, vẻ đẹp thiên nhiên tươi đẹp. Đến với tỉnh Phú Thọ trong dịp này, không chỉ là hành trình về với cội nguồn, tri ân công đức Tổ tiên, du khách còn được hòa mình trong những làn điệu Hát Xoan, hát gheo mượt mà, sâu lắng; âm hưởng rộn ràng của hát trống quân; thanh âm trầm

hùng của chiêng Mường và những làn điệu dân ca, dân vũ đặc sắc của đồng bào các dân tộc trong tỉnh vv... Đây cũng là dịp để tỉnh Phú Thọ quảng bá về những điểm đến du lịch nổi tiếng như: Khu Di tích danh thắng và tâm linh Tây Thiên - nơi vẻ đẹp của tạo hóa hòa quyện cùng sự linh thiêng của nguồn cội; Khu du lịch quốc gia Tam Đảo thơ mộng; đồi chè Long Cốc bát ngát; Khoáng nóng Thanh Thủy quý hiếm với nhiều dịch vụ đẳng cấp và phong cảnh non nước hữu tình của Khu du lịch Hồ Hòa Bình... Tất cả tạo thành thành bức tranh thiên nhiên, văn hóa sống động, làm say đắm lòng người.

Thông qua các hoạt động trong khuôn khổ Lễ hội Đền Hùng và Tuần văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm 2026, tỉnh Phú Thọ mong muốn khẳng định Đất Tổ không chỉ là miền đất linh thiêng lưu giữ những di sản văn hóa quý báu - niềm tự hào của dân tộc, mà còn là điểm đến du lịch hấp dẫn, nơi các giá trị lịch sử và văn hóa được gìn giữ, kết nối và phát triển bền vững. Những tiềm năng, thế mạnh đó đang được tỉnh Phú Thọ tập trung phát huy một cách mạnh mẽ, tạo động lực quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026 diễn ra từ ngày 17 - 26/4/2025 (tức từ ngày 1/3 đến hết ngày 10/3 âm lịch). Trong đó, Chương trình nghệ thuật “Linh thiêng nguồn cội - Đất Tổ Hùng Vương” là điểm nhấn quan trọng với sự tham gia của gần 500 nghệ nhân, nghệ sỹ, ca sĩ, diễn viên của trung ương và của tỉnh. Chương trình nghệ thuật chia thành 3 chương: Linh thiêng nguồn cội; Về miền di sản; Phú Thọ vươn mình cùng đất nước với các tiết mục được dàn dựng công phu, hoành tráng, có sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, góp phần giới thiệu, quảng bá những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh tới đông đảo người dân, bạn bè quốc tế và du khách gần xa; khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước, đưa mỗi người con Việt Nam trở về với nguồn cội thiêng liêng từ thuở hồng hoang dựng nước với truyền thuyết Lạc Long Quân -



Âu Cơ, tạo nên dòng giống Rồng Tiên, để mỗi chúng ta dù ở bất cứ đâu, vẫn cảm nhận được dòng máu Lạc Hồng, cùng đoàn kết gánh vác trọng trách mà các thế hệ đi trước đã gửi gắm, chung tay xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Tiếp nối chuỗi sự kiện, Ban Tổ chức Lễ hội Đền Hùng năm 2026, các hoạt động văn hóa, thể thao gồm: Liên hoan văn nghệ quần chúng tỉnh Phú Thọ, các giải thể thao và Hội trại văn hóa, cùng không gian trưng bày, quảng bá sản phẩm phục vụ lễ hội... Liên hoan văn nghệ quần chúng là điểm nhấn nổi bật với sự tham gia của các đoàn nghệ thuật đến từ 18 cụm thi đua, góp phần lan tỏa phong trào văn hóa cơ sở, khơi dậy niềm tự hào và ý thức gìn giữ bản sắc. Bên cạnh đó, các giải thể thao thu hút 437 vận động viên của 82 đơn vị tranh tài ở 4 môn, tạo không khí sôi

nổi, hấp dẫn. Hội trại văn hóa thu hút đông đảo người dân và du khách, với 18 cụm xã, phường tham gia. Mỗi không gian trại vừa tái hiện đời sống văn hóa truyền thống, vừa giới thiệu sản phẩm đặc trưng, OCOP, góp phần quảng bá hình ảnh Đất Tổ và thúc đẩy phát triển du lịch, kinh tế địa phương.

Với sự chuẩn bị chu đáo, nội dung phong phú, hình thức tổ chức đa dạng, Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026 hứa hẹn tạo nên không gian văn hóa đặc sắc, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần tôn vinh giá trị di sản thời đại Hùng Vương, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững và xây dựng hình ảnh Phú Thọ là điểm đến an toàn, thân thiện, giàu truyền thống lịch sử - văn hóa. □

Quỳnh Trang

ĐẨY NHANH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG - ĐÒN BẨY THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TẠI PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2026-2030

Trong phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng luôn được xác định là “đi trước một bước”, tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh và bền vững. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai các dự án trọng điểm cho thấy, bên cạnh những nỗ lực trong huy động nguồn lực, tổ chức thi công, thi công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) vẫn là “nút thắt” lớn nhất, chi phối tiến độ và hiệu quả đầu tư. Thời gian vừa qua Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đã ban hành kế hoạch phát động phong trào thi đua “Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ” giai đoạn 2026 - 2030.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, mặc dù hệ thống cơ chế, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ngày càng được hoàn thiện, song việc tổ chức thực hiện ở cơ sở vẫn còn không ít khó khăn. Một trong những biểu hiện rõ nét là các phần diện tích thuận lợi thường được xử lý nhanh chóng, trong khi phần còn lại - dù chiếm tỷ lệ nhỏ - lại kéo dài, thậm chí trở thành “điểm nghẽn” quyết định tiến độ toàn dự án. Dự án đường tỉnh 310C dù đã đạt hơn 62% giá trị hợp

đồng với 3,7 km được thi công, nhưng phần diện tích còn lại 1,82 ha chưa được giải phóng mặt bằng lại trở thành rào cản lớn. Đây là diện tích liên quan đến một số hộ dân chưa đồng thuận hoặc còn vướng mắc về thủ tục, khiến tiến độ chung bị chậm lại. Tương tự, dự án Đường Vành đai 3 đoạn Yên Lạc - Bình Dương đã đạt khoảng 93% khối lượng xây lắp, nhưng vẫn “mắc kẹt” tại đoạn 600 m thuộc nút giao với đường tỉnh 305. Dù chiều dài không lớn, nhưng đây lại là vị trí then chốt, có tính quyết định đến khả năng hoàn thành và khai thác đồng bộ toàn tuyến. Nguyên nhân chủ yếu vẫn xoay quanh các vấn đề quen thuộc: bồi thường chưa thỏa đáng, tái định cư chưa kịp thời, kinh phí điều chỉnh vượt dự toán ban đầu.

Những khó khăn này phản ánh một thực tế: dù chính sách đã tương đối đầy đủ, nhưng khâu tổ chức thực hiện, đặc biệt ở cấp cơ sở vẫn còn những hạn chế. Việc tuyên truyền chưa sâu rộng, đối thoại chưa kịp thời, phương án bồi thường chưa thực sự thuyết phục, dẫn đến tâm lý chần chừ, thậm chí phản đối của một bộ phận người dân.



Trong bối cảnh đó, việc phát động phong trào thi đua là một bước đi kịp thời, không chỉ nhằm đẩy nhanh tiến độ GPMB mà còn hướng tới mục tiêu sâu xa hơn: tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị. Phong trào được xác định rõ mục tiêu: tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; góp phần hoàn thành sớm các công trình trọng điểm, từ đó tạo đột phá thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội. Đáng chú ý, phong trào không chỉ dừng lại ở khẩu hiệu mà được cụ thể hóa bằng hệ thống tiêu chí, đối tượng và cơ chế khen thưởng rõ ràng.

Đối với tập thể, đối tượng thi đua bao gồm các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các cấp, cùng các đơn vị trực tiếp tham gia GPMB. Tiêu chí đánh giá tập trung vào kết quả thực hiện: hoàn thành vượt tiến độ, tổ chức tốt công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Đối với cá nhân, phong trào hướng tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động. Những người có sáng kiến, giải pháp hiệu quả, có đóng góp tích cực trong tuyên truyền, vận động Nhân dân sẽ được ghi nhận, biểu dương. Đặc biệt, phong trào đã mở rộng đối tượng đến chính người sử dụng đất - những chủ thể trực tiếp chịu tác động của GPMB. Những hộ gia đình, cá nhân tự nguyện hiến đất, góp tài sản có giá trị từ 120 triệu đồng trở lên (hoặc từ 70 triệu đồng đối với vùng đặc biệt khó khăn), hoặc gương mẫu bàn giao mặt bằng sớm sẽ được khen thưởng. Đây là điểm nhân quan trọng, thể hiện cách tiếp cận “lấy dân làm trung tâm”, khuyến khích sự đồng thuận và tự giác.

Các hình thức khen thưởng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền.

Phong trào thi đua được triển khai với các nhóm nội dung trọng tâm, bao quát toàn bộ quá trình GPMB - từ chỉ đạo, tổ chức thực hiện đến kiểm tra, giám sát và khen thưởng.

Trước hết, các cấp ủy, chính quyền và các đơn vị liên quan phải thi đua hoàn thành và vượt tiến độ GPMB các dự án trọng điểm. Đây là mục tiêu xuyên suốt, đòi hỏi sự quyết tâm cao và phối hợp chặt chẽ. Phải xác định GPMB là nhiệm vụ trọng tâm, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Không thể chỉ giao cho một cơ quan chuyên môn, mà cần sự tham gia đồng bộ của các tổ chức, đoàn thể. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và đúng quy định pháp luật. Đây là yếu tố nền tảng, giúp tháo gỡ các vướng mắc về thể chế. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của các dự án. Khi người dân hiểu và đồng thuận, công tác GPMB sẽ thuận lợi hơn rất nhiều. Tăng cường kiểm tra, rà soát từng dự án, kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc. Cách làm này giúp tránh tình trạng “dồn việc” đến cuối kỳ, gây áp lực lớn. Chú trọng công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an ninh trật tự. Đây là yếu tố quan trọng để giữ vững ổn định xã hội trong quá trình triển khai dự án. Kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời gắn kết quả GPMB với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị.

Có thể thấy, việc phát động phong trào thi đua “Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ” giai đoạn 2026 - 2030 không chỉ nhằm giải quyết những khó khăn trước mắt mà còn hướng tới mục tiêu lâu dài: xây dựng một cơ chế GPMB hiệu quả, bền vững, dựa trên sự đồng thuận của người dân và trách nhiệm của chính quyền. Khi phong trào được triển khai đồng bộ, sẽ tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ: từ tư duy “giải quyết từng vụ việc” sang “quản lý tổng thể”; từ “bị động xử lý” sang “chủ động phòng ngừa”; từ “áp lực hành chính” sang “động lực thi đua”. Quan trọng hơn, phong trào sẽ góp phần củng cố niềm tin của người dân đối với chính quyền. Khi người dân thấy rõ lợi ích của các dự án, được bảo đảm quyền lợi chính đáng và được ghi nhận đóng góp, họ sẽ sẵn sàng đồng hành cùng Nhà nước. □

Hoàng Linh



ĐẦU TƯ CHO CON NGƯỜI, PHÚ THỌ TẠO NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỪ Y TẾ VÀ GIÁO DỤC

Ngay sau khi ban hành “*Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sự nghiệp y tế tỉnh Phú Thọ, giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045*” và “*Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục, đào tạo tỉnh Phú Thọ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” (Nghị quyết 23 NQ/TU, Nghị quyết 24 NQ/TU ngày 30/3/2026), Phú Thọ đã nhanh chóng cụ thể hóa bằng các chương trình hành động, kế hoạch triển khai với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, hướng tới tạo chuyển biến thực chất trên hai lĩnh vực nền tảng.

Với tinh thần không chờ đợi, không dằn dặt, các cấp, các ngành trong tỉnh đã đồng loạt vào cuộc, xác định rõ lộ trình, tiến độ và trách nhiệm. Tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả” được quán triệt xuyên suốt, bảo đảm nghị quyết không chỉ dừng lại ở định hướng mà sớm chuyển hóa thành những kết quả cụ thể, đo đếm được.

Trong lĩnh vực y tế, Phú Thọ đặt mục tiêu đến năm 2030 xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe toàn diện, hiện đại, lấy người dân làm trung tâm. Tỉnh phấn đấu đạt trên 95-98% dân số tham gia bảo hiểm y tế, 100% người dân được quản lý sức khỏe, mỗi người dân được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm. Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố với 100% trạm y tế xã đủ điều kiện hoạt động, giữ vai trò tuyến đầu trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Các chỉ tiêu chuyên sâu cũng được nâng lên rõ rệt: đạt khoảng 12-15 bác sĩ/vạn dân, 35-40 giường bệnh/vạn dân, tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế phấn đấu trên 98%. Cùng với đó, tỉnh đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, mở rộng khám, chữa bệnh từ xa, từng bước hình thành hệ thống y tế thông minh, nâng cao chất lượng dịch vụ ngay từ cơ sở.

Tầm nhìn đến năm 2035 và 2045, Phú Thọ hướng tới hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng cao; người dân được tiếp cận dịch

vụ y tế tiên tiến ngay tại địa phương; từng bước giảm gánh nặng chi phí, tiến tới mục tiêu miễn viện phí cơ bản, bảo đảm an sinh bền vững.

Song hành với y tế, lĩnh vực giáo dục - đào tạo đang chuyển động mạnh mẽ theo hướng đổi mới toàn diện, thực chất. Đến năm 2030, Phú Thọ phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhóm dẫn đầu cả nước, tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia, đồng thời 100% cơ sở giáo dục triển khai quản lý và dạy học trên nền tảng số.

Đổi mới giáo dục được triển khai theo hướng lấy người học làm trung tâm, gắn lý thuyết với thực tiễn. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo được đẩy mạnh trong giảng dạy và quản lý. Cùng với đó, tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, sắp xếp mạng lưới trường lớp tinh gọn, hiệu quả; đẩy mạnh phân luồng học sinh, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động.

Tầm nhìn đến năm 2035, giáo dục Phú Thọ hướng tới tiệm cận trình độ tiên tiến, trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo chất lượng cao của vùng Trung du và miền núi phía Bắc; đến năm 2045, xây dựng nền giáo dục mở, linh hoạt, hội nhập quốc tế, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển bền vững.

Thực tiễn cho thấy, Phú Thọ có nền tảng vững chắc để hiện thực hóa các mục tiêu này. Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế duy trì ở mức cao; nhiều kỹ thuật mới được triển khai tại tuyến tỉnh và tuyến huyện. Trong giáo dục, tỉnh nhiều năm nằm trong nhóm có chất lượng giáo dục phổ thông tốt, tỷ lệ tốt nghiệp THPT hằng năm đạt trên 99%, giáo dục mũi nhọn duy trì thành tích cao.

Điểm nổi bật là sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Các nghị quyết được triển khai theo lộ trình khoa học, gắn với kiểm tra, giám sát thường xuyên. Trách nhiệm người đứng đầu được đề cao, tạo áp lực tích cực, thúc đẩy chuyển động thực chất ở từng cấp, từng ngành.



Hai nghị quyết lớn về y tế và giáo dục không chỉ mang ý nghĩa trước mắt mà còn mở ra tầm nhìn dài hạn, đặt nền móng cho phát triển con người toàn diện. Khi sức khỏe được bảo đảm, khi tri thức và kỹ năng được nâng cao, Phú Thọ sẽ có thêm động lực để bứt phá, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Khẩn trương, quyết liệt nhưng bài bản, Phú Thọ đang khẳng định một hướng đi đúng đắn: đầu tư cho con người chính là đầu tư cho tương lai. Đây chính là nền tảng vững chắc để tỉnh phát triển nhanh hơn, bền vững hơn trong giai đoạn mới. □

Tiến Đức

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI PHÚ THỌ: TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trong bối cảnh nhu cầu về nhà ở cho người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp ngày càng gia tăng, việc phát triển nhà ở xã hội đang trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết của các địa phương. Tại Phú Thọ, công tác triển khai các dự án nhà ở xã hội thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của chính quyền. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn không ít khó khăn, thách thức cần được tháo gỡ để hoàn thành mục tiêu được giao trong giai đoạn tới.

Thực hiện Quyết định số 444/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 07/NQ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đã chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, thể hiện quyết tâm chính trị cao trong việc hiện thực hóa mục tiêu phát triển nhà ở xã hội. Không chỉ dừng lại ở việc cụ thể hóa các chỉ tiêu Trung ương giao, tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung tháo gỡ những “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai. Từ việc rà soát quỹ đất, hoàn thiện thủ tục pháp lý, đến việc hỗ trợ chủ đầu tư tiếp cận nguồn vốn, tất cả đều được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Có thể khẳng định, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị đã tạo nền tảng vững chắc để Phú Thọ từng bước hiện thực hóa mục tiêu phát triển nhà ở xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Theo báo cáo của Sở Xây dựng, đến nay toàn tỉnh có 22 dự án nhà ở xã hội, với tổng quy mô 17.244 căn hộ. Trong đó: 5 dự án đã

hoàn thành, cung cấp 2.107 căn hộ; 17 dự án đang triển khai, với 2.353 căn hộ. Đáng chú ý, riêng năm 2026, tỉnh đặt mục tiêu hoàn thành khoảng 4.244 căn hộ nhà ở xã hội - một con số thể hiện nỗ lực rất lớn trong bối cảnh thị trường xây dựng còn nhiều biến động.

So với chỉ tiêu được giao là 62.853 căn hộ trong giai đoạn 2025-2030, kết quả hiện tại mới chỉ là bước khởi đầu. Tuy nhiên, xét trên phương diện tổ chức thực hiện, có thể thấy tiến độ đang dần được cải thiện, đặc biệt là trong khâu chuẩn bị đầu tư và triển khai thi công. Một số dự án đã hình thành các khu nhà ở xã hội tương đối đồng bộ, có hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cơ bản, góp phần cải thiện điều kiện sống cho người dân, nhất là công nhân và người lao động thu nhập thấp.

Trong giai đoạn 2026-2030, Phú Thọ dự kiến triển khai khoảng 80 dự án nhà ở xã hội, với tổng số 61.276 căn hộ. Đây là một kế hoạch đầy tham vọng, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của tỉnh trong việc đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người dân. Nếu được triển khai đúng tiến độ, các dự án này không chỉ góp phần hoàn thành chỉ tiêu Trung ương giao, mà còn tạo ra động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, phát triển đô thị theo hướng bền vững.

Đặc biệt, việc hình thành các khu nhà ở xã hội có vị trí thuận lợi, đồng bộ về hạ tầng sẽ góp phần nâng cao chất lượng sống, tạo điều kiện ổn định lực lượng lao động - yếu tố then chốt trong thu hút và giữ chân nhà đầu tư.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, song quá trình triển khai các dự án nhà ở xã hội tại Phú Thọ vẫn đang đối mặt với nhiều



khó khăn, vướng mắc. *Thứ nhất, hạn chế về quỹ đất.* Nhiều khu đất chưa được bố trí hoặc chưa phù hợp với quy hoạch đô thị và nông thôn, dẫn đến khó khăn trong việc lựa chọn địa điểm đầu tư. Việc bố trí quỹ đất 20% trong các dự án nhà ở thương mại cho nhà ở xã hội cũng gặp vướng mắc, đặc biệt trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. *Thứ hai, áp lực chi phí đầu tư.* Biến động mạnh của giá xăng dầu và vật liệu xây dựng khiến chi phí đầu tư tăng cao, buộc các nhà đầu tư phải điều chỉnh dự án, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai. Điều này đặt ra yêu cầu cần có cơ chế hỗ trợ kịp thời từ phía Nhà nước. *Thứ ba, vướng mắc về cơ chế, chính sách.* Một số quy định pháp luật chưa thực sự phù hợp với thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp. Điều này ảnh hưởng đến việc điều chỉnh quy hoạch, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện.

Để tháo gỡ các khó khăn, Phú Thọ đã đề xuất Bộ Xây dựng tham mưu Chính phủ trình Quốc hội điều chỉnh Luật Quy hoạch đô thị, nông thôn cho phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, cần ban hành nghị quyết xử lý các vướng mắc trong điều chỉnh quy hoạch. Cho

phép giãn tiến độ thực hiện chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội. Sớm ban hành nghị định về Quỹ nhà ở quốc gia. Tăng cường cập nhật giá vật liệu xây dựng. Có chính sách hỗ trợ nhà đầu tư khi giá xăng dầu biến động. Trung ương tăng cường hướng dẫn cụ thể, kịp thời để giúp các địa phương chủ động hơn trong triển khai, đồng thời tạo niềm tin cho nhà đầu tư.

Có thể thấy, công tác triển khai các dự án nhà ở xã hội tại Phú Thọ đang đi đúng hướng, với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ của chính quyền. Những kết quả bước đầu là đáng ghi nhận, song chặng đường phía trước vẫn còn nhiều thách thức. Trong bối cảnh nhu cầu nhà ở ngày càng gia tăng, việc phát triển nhà ở xã hội không chỉ là nhiệm vụ an sinh, mà còn là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Với quyết tâm chính trị cao, cùng với sự hỗ trợ từ Trung ương, tin tưởng rằng Phú Thọ sẽ từng bước tháo gỡ khó khăn, tăng tốc triển khai các dự án, hoàn thành mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2025-2030, góp phần xây dựng một xã hội phát triển bền vững, bao trùm và nhân văn. □

Hoàng Nam

KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG QUÝ I NĂM 2026 CỦA ĐẢNG BỘ XÃ PHÙNG NGUYÊN

Quý I năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp và nhiều rủi ro tác động mạnh đến trong nước. Trong bối cảnh đó, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tiếp tục vượt qua khó khăn, đoàn kết, thống nhất, quyết tâm chính trị cao, cùng với sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, quyết liệt thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, nhờ đó, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực.

Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc

hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; điều hành quyết liệt, linh hoạt, sát thực tiễn với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,99% và không phải bầu lại ở tổ bầu cử nào; đã bầu 3 đại biểu Quốc hội, 5 đại biểu HĐND tỉnh, 23 đại biểu HĐND xã, đảm bảo cơ cấu, số lượng với tỷ lệ phiếu trúng cử đạt trên 90%, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự hưởng ứng tích cực của Nhân dân đối với sự kiện chính trị quan trọng của đất nước; thực sự là "Ngày hội của toàn dân". Ngay sau bầu cử, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo kiện toàn bộ máy chính quyền, đảm bảo nhân sự đủ năng lực, uy tín để đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả.



Trong quý 1/2026, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong xã đã nỗ lực vượt khó, chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, nhờ đó kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển tích cực. Chỉ đạo hoàn thành tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã đạt 100% kế hoạch. Tập trung rà soát các nguồn thu trên địa bàn bảo đảm theo đúng quy định. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không tính tiền thu đấu giá đất) đạt 21,859 tỷ đồng (đạt 61,78% so với Nghị quyết). Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (tất cả các nguồn thu) đạt 22,621 tỷ đồng đạt 26,5% dự toán tỉnh giao và 16,4% Nghị quyết HĐND xã. Trong quý, có 06 doanh nghiệp thành lập mới (tổng số trên địa bàn đang là 161 doanh nghiệp, đạt 92% Nghị quyết; có 113 hộ kinh doanh cá thể thành lập mới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, phù hợp với định hướng phát triển. Hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư xây dựng khá đồng bộ; sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Tập trung đồng bộ các giải pháp để triển khai hiệu quả 2 nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; đã tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; các chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, thể hiện sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Giáo dục, y tế được đảm bảo; cải cách hành chính và chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực. Quốc phòng - an ninh được giữ vững; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường, phát huy vai

trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng; công tác kiểm tra giám sát được chú trọng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, ổn định; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng cao.

Để tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra trong quý II và cả năm 2026, trong thời gian tới Đảng bộ xã tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng trong giai đoạn mới; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, BCH Đảng bộ xã, quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở; Luật Dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội với mục tiêu tăng trưởng 2 con số theo Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 29/12/ 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2045. Ưu tiên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ các dự án; tập trung đầu tư hạ tầng nhất là hạ tầng nông nghiệp, phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hoá cận đô thị. Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội nhất là trước, trong và sau các ngày lễ kỷ niệm lớn. Tăng cường vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. □

Phương An



MỘT SỐ ĐIỂM SÁNG VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I/2026 CỦA TỈNH

Với nhiều giải pháp đồng bộ và quyết tâm lớn tình hình kinh tế - xã hội quý I/2026 của tỉnh Phú Thọ tiếp tục phát triển ổn định, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

Tăng trưởng kinh tế và tình hình sản xuất, kinh doanh các ngành, lĩnh vực chủ yếu: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) quý I tăng trên 10,5% so với cùng kỳ năm trước (*cao hơn mục tiêu tăng trưởng Chính phủ giao cho tỉnh tăng trưởng trên 10%*). Tính chung quý I, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng trên 25% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I ước đạt 36,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10,73% so với cùng kỳ. Ước tính quý I, toàn tỉnh đã thu hút trên 4,6 triệu lượt khách (*trong đó, khách du lịch nội địa chiếm 94% với gần 4,4 triệu lượt khách; khách du lịch quốc tế đạt 277,4 nghìn lượt*); tổng doanh thu từ khách du lịch đạt gần 5,1 nghìn tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) trong quý I đạt gần 35,9 tỷ USD, trong đó: kim ngạch xuất khẩu ước đạt 15,4 tỷ USD chiếm 43% tổng kim ngạch XNK, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 20,5 tỷ USD chiếm 57% tổng kim ngạch XNK.

Nguồn vốn huy động lĩnh vực tín dụng - ngân hàng: Ước đạt 330.265 tỷ đồng, tăng 44.633 tỷ đồng (*tăng 15,63%*) so cùng kỳ năm trước, tăng 4.592 tỷ đồng (*tăng 1,41%*) so với cuối năm 2025. Dự nợ cho vay trên địa bàn tỉnh tháng 3 ước đạt 376.364 tỷ đồng, tăng 62.520 tỷ đồng (*tăng 19,92%*) so với cùng kỳ năm trước, tăng 7.948 tỷ đồng (*tăng 2,16%*) so với cuối năm 2025. **Tình hình thu - chi ngân sách:** Tổng thu ngân sách quý I ước đạt 17,1 nghìn tỷ đồng, đạt 29,4% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Thu nội địa ước đạt 15,65 nghìn tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ, bằng 30,3% dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động XNK ước đạt 1,4 nghìn tỷ đồng, đạt 22,2% so với kế hoạch. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 20,4 nghìn tỷ đồng, bằng 29,2% so với chỉ tiêu nghị quyết HĐND tỉnh giao. **Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công:** Giải ngân quý I, toàn tỉnh ước đạt khoảng 2.986 tỷ



Hoạt động sản xuất tại Công ty Honda, Ảnh, nguồn: internet

đồng, đạt 15% so với kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao (*19.908,54 tỷ đồng*).

Tình hình xúc tiến, thu hút đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp: Quý I, trên địa bàn tỉnh đã thu hút khoảng 704 triệu USD vốn đầu tư FDI, cao gấp hơn 7 lần so với cùng kỳ; thu hút DDI đạt hơn 9,6 nghìn tỷ đồng, bằng 139,7% so cùng kỳ. Quý I có khoảng 1.400 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 47,5% so với cùng kỳ; với tổng số vốn đăng ký khoảng 12,0 nghìn tỷ đồng, tăng 26,2% so với cùng kỳ. Tính trong 3 tháng đầu năm, có khoảng 450 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 7% so với cùng kỳ. Lũy kế số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến nay có trên 40.300 doanh nghiệp đăng ký thành lập (*trong đó, số lượng doanh nghiệp đang hoạt động là khoảng 27.000 doanh nghiệp*).

Công tác an sinh xã hội tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm triển khai hiệu quả: Quý I, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 10.831 người, đạt 21.072% kế hoạch. Các chính sách về lao động, tiền lương, BHXH, công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động cơ bản được bảo đảm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,68% (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025*). Công tác Giáo dục và Đào tạo, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân tiếp tục được quan tâm; hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe Nhân dân. **Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh:** Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang tỉnh hoàn thành tốt các nhiệm



vụ quân sự, quốc phòng địa phương; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Quyết liệt, đồng bộ thực hiện các giải pháp phòng, chống tội phạm; tích cực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới...

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong quý I/2026 không chỉ phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế mà còn thể hiện rõ nét các đột phá trong tư duy lãnh đạo, điều hành của tỉnh, đây là nhiều mốc quan trọng, tạo đà để tiếp tục tăng tốc, bứt phá trong giai đoạn tới. □

Đức Anh

HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ HAI, KHÓA XIV

Sáng 13/4, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Tại tỉnh Phú Thọ, hội nghị được kết nối tới hơn 3.600 điểm cầu từ cấp tỉnh đến cấp xã và các điểm cầu trực tuyến qua nền tảng số, thu hút hơn 120.800 cán bộ, đảng viên tham gia học tập.



Các đại biểu dự hội nghị tại điểm cầu Tỉnh ủy Phú Thọ.

Hội nghị được nghe các chuyên đề “Quy định thi hành Điều lệ Đảng”, “Nghị quyết về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, “Những nội dung cơ bản của Quy định về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng”, “Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới”, “Kết luận về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 -2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”.

là trách nhiệm chính trị trực tiếp của mình; không được phép hiểu khác, làm khác, càng không được vận dụng theo hướng thuận lợi cho riêng mình. Mọi quy định phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ, nhất quán từ trên xuống dưới, gắn với kiểm tra, giám sát chặt chẽ và xử lý nghiêm minh các vi phạm; đồng thời khuyến khích, biểu dương các cách làm hay, sáng tạo theo quy định... các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên từ Trung ương đến cơ sở phải thực sự vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, chủ động hơn, quyết liệt hơn và thực chất hơn. Mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương phải tự đặt mình trong tổng thể chung, nhìn rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong bức tranh phát triển chung của đất nước, từ đó hành động một cách nhất quán, có kỷ luật và hiệu quả. Điều quan trọng hơn cả là phải tạo được niềm tin và động lực phát triển trong toàn xã hội; khi người dân và doanh nghiệp tin tưởng, hệ thống vận hành thông suốt, nguồn lực được khơi thông thì khát vọng phát triển sẽ được chuyển hóa thành sức mạnh thực tế, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn tới. □

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chỉ rõ, yêu cầu đặt ra sau hội nghị lần này là nắm vững, thấm nhuần, tổ chức triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tạo chuyên biên rõ nét trong toàn hệ thống chính trị và lan tỏa thành động lực phát triển trong toàn xã hội. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhân mạnh, phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc rằng các quy định của Đảng là thể chế bản lề bảo đảm Đảng ta vận hành như một khối thống nhất trong toàn bộ hệ thống chính trị. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức đúng, hiểu sâu và thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, coi đó

Quỳnh Trang



PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ HỒ QUỐC DŨNG THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MK VISON

Sáng ngày 15/4/2026, Đoàn công tác của Chính phủ do đồng chí Hồ Quốc Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng đoàn đã tới thăm, làm việc với Công ty cổ phần MK Vison - Khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc. Đây là doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất camera AI và giám sát an ninh, an toàn.

Công ty cổ phần MK Vision được thành lập từ tháng 7/2020 chuyên thiết kế, sản xuất và lắp ráp các sản phẩm camera, đầu đọc thẻ, khóa bảo mật, thiết bị nhận dạng vô tuyến, thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất, thiết bị vô tuyến cự ly ngắn. Đặc biệt là sản xuất dòng sản phẩm camera AI - sản phẩm công nghệ chiến lược của quốc gia. Hiện công ty có 2 dây chuyên sản xuất SMT, 3 dây chuyên lắp ráp, đóng gói, với sản lượng bình quân 1,2 triệu sản phẩm/năm. Trong đó, hơn 90% sản phẩm được xuất khẩu ra nước ngoài, với giá trị xuất khẩu đạt bình quân 93 tỷ USD. Công ty đang là đối tác ODM (nhà sản xuất thiết kế gốc) duy nhất tại Đông Nam Á với Ambarella - tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới trong lĩnh vực xử lý hình ảnh và trí tuệ nhân tạo. Tại buổi làm việc, lãnh đạo Công ty cổ phần MK Vison kiến nghị Chính phủ và tỉnh Phú Thọ tăng cường các hoạt động kết nối, hỗ trợ phát triển các gian hàng sản phẩm quốc gia tại các triển lãm lớn, uy tín quốc tế. Có chính sách ưu tiên phát triển, tiêu thụ các sản phẩm “Make in Vietnam”. Đồng thời, sớm thành lập đầu mối thúc đẩy và tiếp nhận hỗ trợ cho các sản phẩm công nghệ chiến lược. Tăng cường hướng dẫn áp dụng Luật Công nghệ cao (sửa đổi); xây dựng tiêu chuẩn kết nối, bảo mật phần cứng và mã hóa dữ liệu cấp quốc gia...

Biểu dương, đánh giá cao năng lực tự chủ công nghệ của Công ty cổ phần MK Vison, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng nhấn mạnh, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo không chỉ là xu thế mà là yêu



Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng phát biểu tại buổi làm việc

cầu tất yếu để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới. Việc MK Vision phát triển toàn diện chuỗi giá trị sản phẩm từ cơ khí, điện tử, hệ điều hành, quang học, trí tuệ nhân tạo và nền tảng quản lý hình ảnh là minh chứng rõ nét cho tinh thần đổi mới sáng tạo. Đây cũng chính là khát vọng vươn lên làm chủ công nghệ lõi, góp phần hiện thực hóa mục tiêu Chiến lược phát triển sản phẩm công nghệ “Make in Vietnam” của Chính phủ. Phó Thủ tướng giao Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, tham mưu Chính phủ các tiêu chí đánh giá các doanh nghiệp đầu tàu phát triển công nghệ; xây dựng cơ chế phối hợp giữa “Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp”, lấy sản phẩm đầu ra là thước đo đánh giá hiệu quả của cơ chế phối hợp. Tăng cường hoạt động kết nối, hỗ trợ phát triển các gian hàng sản phẩm quốc gia tại các triển lãm lớn, uy tín quốc tế; xây dựng chuẩn kết nối, bảo mật phần cứng và mã hóa dữ liệu cấp quốc gia.

Đối với tỉnh Phú Thọ, cần nghiên cứu, có chính sách riêng để thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, để khoa học công nghệ thực sự trở thành trụ cột quyết định năng lực cạnh tranh và vị thế của quốc gia. □

Thảo My



TỈNH PHÚ THỌ TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TẠI TRUNG QUỐC

Từ ngày 12-18/4/2026, Đoàn công tác của tỉnh do đồng chí Trần Duy Đông - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh dẫn đầu đã thực hiện chuỗi các hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung Quốc.

Với mục đích, tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào tỉnh đặc biệt trên các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư như công nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch - nghỉ dưỡng... Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, thương mại, du lịch, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp công nghệ cao và các lĩnh vực ưu tiên khác tới cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư Trung Quốc. Thăm và làm việc với các doanh nghiệp, khảo sát thực tế các mô hình khu công nghệ cao, nhà máy, đô thị thông minh của Trung Quốc.

Nội dung và kết quả chuyến công tác như sau:

1. Làm việc với Tập đoàn Geely tại Hàng Châu (chiều ngày 12/4 và sáng ngày 13/4)

Tại trụ sở chính của Tập đoàn Geely tại Hàng Châu Đoàn công tác đã làm việc với Lãnh đạo Tập đoàn Geely và CEO các công ty thuộc hệ sinh thái của Tập đoàn Geely.

2. Thăm và làm việc với Đại sứ quán Việt Nam tại Bắc Kinh (chiều tối ngày 13/4)

Đoàn công tác đã thăm và làm việc với Đại sứ quán Việt Nam tại Bắc Kinh. Tiếp và làm việc với Đoàn công tác có Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Trung Quốc Phạm Thanh Bình và các cán bộ Đại sứ quán.

3. Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tại Bắc Kinh (sáng ngày 14/4)

Tại Khách sạn Howard Johnson Paragon Hotel Beijing, Đồng chí Trần Duy Đông - Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Phú Thọ với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo tỉnh Phú Thọ, đại diện các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp của tỉnh tham gia Đoàn công tác và hơn 20 doanh nghiệp Trung Quốc tại Bắc Kinh. Các doanh



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông phát biểu khai mạc tại hội nghị

ngiệp chủ yếu hoạt động trên các lĩnh vực công nghệ, y tế, du lịch...

4. Làm việc với Tập đoàn công nghệ an ninh 360 (chiều ngày 14/4)

Tại trụ sở Tập đoàn công nghệ an ninh 360 tại Bắc Kinh, Đoàn công tác làm việc với ông Triệu Khôn - CEO Tập đoàn công nghệ an ninh 360 và các nhân sự cấp cao của Tập đoàn.

5. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với Tập đoàn Geely tại Bắc Kinh (chiều tối ngày 14/4)

Tại Bắc Kinh, đ/c Phạm Đại Dương - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh và đ/c Trần Duy Đông - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ đã có buổi làm việc với ông Gui Shengyue - Giám đốc điều hành Công ty TNHH ô tô Geely (thuộc Tập đoàn Geely Holding).

6. Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tại Thượng Hải (sáng ngày 16/4)

Đồng chí Trần Duy Đông - Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng đoàn công tác đã chủ trì Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Phú Thọ với sự



hiện diện của 40 doanh nghiệp của Thượng Hải. Cùng dự có đồng chí Trần Huy Hùng - Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Thượng Hải; các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo một số sở ngành, doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ trong Đoàn công tác.

7. Làm việc với Tập đoàn BYD tại Thâm Quyển (chiều ngày 17/4)

Đoàn công tác đã thăm nhà máy và làm việc với Tập đoàn BYD ở Thâm Quyển. Cùng dự có ông Nguyễn Việt Dũng - Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Quảng Châu.

Tại các buổi làm việc, các đại biểu đã nghe đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh giới thiệu về tỉnh Phú Thọ và môi trường đầu tư của tỉnh. Sau sáp nhập, tỉnh Phú Thọ có diện tích đứng thứ 15 cả nước, dân số đứng thứ 11 cả nước, tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội, nằm trên các tuyến giao thông chiến lược thuộc hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Tại địa bàn tỉnh Phú Thọ, có 180 dự án của các nhà đầu tư Trung Quốc với tổng vốn 3,57 tỷ USD, chiếm 24% tổng số dự án FDI và 26% tổng vốn FDI tại tỉnh Phú Thọ, tiêu biểu là dự án Nhà máy điện tử BYD Việt Nam (411 triệu USD). Một số tập đoàn đang tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư tại tỉnh Phú Thọ như Tập đoàn Thái Bình Dương, Tập đoàn JD, Tập đoàn Geely...

Đồng chí Trần Duy Đông, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ cho biết, trong chiến lược phát triển, tỉnh Phú Thọ kiên định 3 đột phá chiến lược để hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút đầu tư: Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, luôn đồng hành với nhà đầu tư; bảo đảm môi trường an toàn, ổn định; Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; Hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội đồng bộ, hiện đại; áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư cao nhất theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Các hoạt động trong khuôn khổ chuyến công tác xúc tiến đầu tư và nghiên cứu thực tế tại Trung Quốc đã diễn ra theo đúng kế hoạch, đạt hiệu quả cao, đảm bảo tính liên kết giữa xúc tiến đầu tư, tiếp xúc doanh nghiệp

và tìm hiểu mô hình thực tiễn. Trong khuôn khổ chương trình, Đoàn công tác đã có những cuộc tiếp xúc thực chất, hiệu quả, mở ra nhiều cơ hội với các Tập đoàn lớn hàng đầu của Trung Quốc trên các lĩnh vực quan trọng như công nghệ, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp ô tô... Đoàn đã tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư tại các thành phố lớn - là các trung tâm kinh tế, văn hoá, tài chính lớn của Trung Quốc nhằm tăng cường giao lưu, kết nối, tiếp xúc, quảng bá các tiềm năng thế mạnh của tỉnh tới các doanh nghiệp, đối tác Trung Quốc; qua đó, góp phần tăng cường thu hút đầu tư trong các lĩnh vực thế mạnh của các đối tác Trung Quốc và phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của tỉnh như hạ tầng khu công nghiệp, logistics, công nghệ cao (điện, điện tử, bán dẫn, AI, trung tâm dữ liệu...), đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nông nghiệp công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, năng lượng tái tạo, thương mại, giáo dục, y tế, du lịch.

Chuyến công tác cũng đã tăng cường sự kết nối giữa tỉnh Phú Thọ với các cơ quan đại diện Việt Nam tại Trung Quốc như Đại sứ quán Việt Nam tại Bắc Kinh, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Thượng Hải, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Quảng Châu; các hiệp hội doanh nghiệp của bạn như Liên đoàn Kinh tế Công nghiệp thành phố Thượng Hải; qua đó, tăng cường mối quan hệ, tranh thủ sự đồng hành, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức trong việc quảng bá, kết nối, tăng cường xúc tiến đầu tư từ các đối tác, nhà đầu tư Trung Quốc tại Phú Thọ.

Chuyến công tác xúc tiến đầu tư và nghiên cứu thực tế tại Trung Quốc đã hoàn thành mục tiêu đề ra về đối ngoại, xúc tiến đầu tư và học hỏi kinh nghiệm phát triển thực tế. Kết quả của chuyến đi không chỉ góp phần tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Phú Thọ với các cơ quan, tổ chức, các đối tác, doanh nghiệp của Trung Quốc mà còn mở ra nhiều triển vọng mới trong công tác xúc tiến đầu tư, phát triển khoa học kỹ thuật, công nghiệp công nghệ cao, góp phần tạo động lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng của tỉnh. □

Nguyễn Duyên



KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT QUÝ I TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trong quý I, UBKT Tỉnh ủy Phú Thọ đã kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác kiểm tra, giám sát. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập 27 Đoàn giám sát; xem xét thi hành kỷ luật 01 đảng viên theo thẩm quyền. Cấp ủy các cấp và chi bộ đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 đảng viên, trong đó: Cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương kiểm tra đối với 02 đảng viên, chi bộ trực thuộc kiểm tra đối với 01 đảng viên. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện những điều đảng viên không được làm, việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác. Qua kiểm tra kết luận 03 đảng viên có vi phạm, khuyết điểm, trong đó có 01 đảng viên vi phạm đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

Cấp ủy các cấp, cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và chi bộ kiểm tra chuyên đề đối với 48 tổ chức đảng và 74 đảng viên (có 36 cấp ủy viên), trong đó: Cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương kiểm tra 24 tổ chức đảng và 20 đảng viên; đảng ủy cơ sở và chi bộ kiểm tra 24 tổ chức đảng và 54 đảng viên. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng; việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên; tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương... Qua kiểm tra kết luận 45 tổ chức đảng 73 đảng viên thực hiện tốt; 03 tổ chức đảng và 01 đảng viên thực hiện chưa tốt, có vi phạm, khuyết điểm nhưng chưa đến mức thi hành kỷ luật, đã yêu cầu rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể để khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.

UBKT các cấp đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 10 tổ chức đảng và 11 đảng viên, trong đó: UBKT Đảng ủy cấp trên trực tiếp và tương đương kiểm tra đối với 09 tổ chức đảng và 10 đảng viên, có 02 cấp ủy viên; UBKT cấp ủy cơ sở kiểm tra đối với 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên. UBKT các cấp kiểm tra 23 tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Trong đó, UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương kiểm tra 18 tổ chức đảng; UBKT đảng ủy cơ sở kiểm tra 05 tổ chức đảng. UBKT các cấp kiểm tra kiểm tra 06 tổ chức đảng cấp dưới trong việc thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng; trong đó UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương kiểm tra 04 tổ chức đảng, UBKT đảng ủy cơ sở kiểm tra 02 tổ chức đảng.

Cấp ủy các cấp và chi bộ đã tiến hành giám sát đối với 200 tổ chức đảng và 94 đảng viên, có 51 cấp ủy viên các cấp. Trong đó: Cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương giám sát 196 tổ chức đảng và 46 đảng viên, có 41 cấp ủy viên các cấp; Cấp ủy cơ sở và chi bộ giám sát 04 tổ chức đảng và 48 đảng viên, có 10 cấp ủy viên các cấp. UBKT các cấp giám sát đối với 80 tổ chức đảng và 23 đảng viên, có 13 cấp ủy viên các cấp. Trong đó, UBKT Tỉnh ủy giám sát 10 tổ chức đảng 15, UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp và cơ sở giám sát 58 tổ chức đảng và 18 đảng viên, UBKT đảng ủy cơ sở giám sát 12 tổ chức đảng và 05 đảng viên.

Trong quý I năm 2026, UBKT các cấp đã tiếp nhận, xử lý 172 đơn, trong đó UBKT Tỉnh ủy tiếp nhận xử lý 107 đơn, UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương tiếp nhận, xử lý 63 đơn, UBKT đảng ủy cơ sở tiếp nhận xử lý 02 đơn đơn. Trong đó đơn tố cáo 76, đơn khiếu nại kỷ luật đảng 0, đơn phản ánh kiến nghị 63, đơn có nội dung khác 33. Qua phân loại, đơn đủ điều kiện xử lý 85; đơn không đủ điều kiện xử lý là 87. □

Phong Thảo

UBND TỈNH TRIỂN KHAI TỔ CHỨC HỘI SÁCH ĐẤT TỔ, CHỦ ĐỀ “KẾT NỐI TRI THỨC, PHÁT TRIỂN TRONG KỶ NGUYÊN MỚI”

Ngày 2/4/2026, UBND tỉnh triển khai Kế hoạch số 110/KH-UBND về Tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Năm năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, UBND tỉnh sẽ tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; vai trò của sách trong nâng cao dân trí, phát triển tri thức, xây



dụng xã hội học tập. Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa đọc; các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Giới thiệu, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả trọng phát triển văn hóa đọc; tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong hoạt động sáng tác, xuất bản, phát hành và quảng bá sách. Truyền thông, quảng bá, lan tỏa sâu rộng giá trị của sách, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa tinh thần, phát huy những giá trị đạo đức, truyền thống hiếu học của dân tộc. Tuyên truyền các thông điệp về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, như: “Sách - Tri thức - Khát vọng phát triển đất nước”; “Văn hóa đọc trong kỷ nguyên số”; “Phát triển văn hóa đọc - nền tảng xây dựng xã hội học tập”; “Lan tỏa văn hóa đọc - Kết nối tri thức - Phát triển xã hội học tập”.

Cùng với đó, tổ chức Hội Sách Đất Tổ, chủ đề “Kết nối tri thức, phát triển trong kỷ nguyên mới”: Giới thiệu các ấn phẩm sách mới; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, giới thiệu sách, các cuộc thi tìm hiểu về sách, hoạt động giáo dục kỹ năng đọc sách cho học sinh, sinh viên và Nhân dân. Trưng bày tư liệu với chủ đề “Phú Thọ - Hội tụ truyền thống, lan tỏa tương lai”: Giới thiệu tư liệu, ấn phẩm về lịch sử, văn hóa, con người Phú Thọ và một số địa phương khu vực đồng bằng sông Hồng và miền núi phía Bắc. Tổ chức phục vụ lưu động và các hoạt động trải nghiệm tại các trường học trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam trong hệ thống thư viện, trường học, cơ quan, đơn

vị và cộng đồng. Tổ chức các hoạt động: Giới thiệu sách, trưng bày sách, xếp sách nghệ thuật; giao lưu, tọa đàm về sách và văn hóa đọc; các cuộc thi tìm hiểu về sách. Phát động phong trào đọc sách; xây dựng và phát triển tủ sách cộng đồng, tủ sách gia đình, dòng họ, tạo điều kiện để người dân tiếp cận và khai thác nguồn tri thức từ sách. Phát động, tổ chức phong trào, chương trình quyên góp, ủng hộ sách vở, hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các Tủ sách học đường cho các trường học vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện khó khăn. Tổ chức các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn phương pháp, kỹ năng đọc sách, phát triển kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin; ứng dụng công nghệ số, phát triển các hình thức đọc sách điện tử, sách nói, thư viện số... Tổ chức các câu lạc bộ đọc sách trực tuyến để thảo luận về tác phẩm thông qua các nền tảng trực tuyến như Zoom, Skype, Google Meet. Từ đó, truyền cảm hứng đọc sách cho học sinh, sinh viên thông qua các chương trình, trò chơi, giao lưu tìm hiểu về sách, các hội thi về sách, các hoạt động ngoại khóa, góp phần xây dựng phong trào công dân học tập, xã hội học tập. Tổ chức ứng dụng các giải pháp công nghệ trong hoạt động thí viện, phát triển thí viện số, kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin với các thí viện trong nước và quốc tế, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận tri thức của người dân. Tổ chức các chương trình khuyến mại, tri ân bạn đọc trong hệ thống phát hành sách hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lập thứ Năm năm 2026; treo băng rôn tuyên truyền Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam tại trụ sở, hệ thống cửa hàng, nhà sách trên địa bàn tỉnh. □

Thái Sơn

PHÚ THỌ GIÀNH 1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI BA TẠI CUỘC THI “HỌC SINH, SINH VIÊN VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP”

Tại Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” cấp quốc gia, đoàn dự thi tỉnh Phú Thọ đã xuất sắc giành 1 giải Nhất, 1 giải Ba và xếp vị trí thứ tư toàn quốc, vượt qua hơn 880 dự án trên cả nước.

Giải Nhất thuộc về dự án “Firesense AI” - Cảnh báo cháy thông minh bằng công nghệ nhận diện mùi của nhóm học sinh Trường THPT chuyên Vĩnh Phúc và Trường THCS Vĩnh Yên.

Trong tổng số 40 giải thưởng toàn khối học sinh, tỉnh Phú Thọ đạt 1 giải Nhất và 1 giải Ba. Cụ thể, giải Nhất thuộc về dự án “Firesense AI”





- Cảnh báo cháy thông minh bằng công nghệ nhận diện mùi (lĩnh vực công nghiệp, chế tạo trí tuệ nhân tạo) của nhóm học sinh Trường THPT chuyên Vĩnh Phúc và Trường THCS Vĩnh Yên. Đây là một giải pháp đột phá, giải quyết bài toán cấp thiết của xã hội bằng công nghệ 4.0.

Bên cạnh đó, dự án “Bò đê diên” - sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng Tây Thiên (lĩnh vực giáo dục, văn hóa, du lịch) của nhóm học sinh Trường THCS Hùng Vương và Trường THCS Phúc Yên, phường Phúc Yên đạt giải Ba. Dự

án góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn liền với phát triển kinh tế du lịch bền vững.

Kết quả trên cho thấy sự quan tâm, định hướng đúng đắn của ngành Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ trong việc thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, trong học sinh, đồng thời gắn kết với yêu cầu chuyên đội số và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương. □

BBT

PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “ĐƯA TIẾNG ANH THÀNH NGÔN NGỮ THỨ HAI VÀ TĂNG CƯỜNG DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ GIAI ĐOẠN 2026-2035, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045 TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ”

Ngày 06/4/2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1064/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai và tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”.

Theo đó, để đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai và tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình, Đề án đã đưa ra 06 mục tiêu cần phân đầu thực hiện trong thời gian tới: (1) phát triển đội ngũ giáo viên tiếng Anh, các ngoại ngữ khác bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông và dạy học tăng cường tiếng Anh. Xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt có khả năng giảng dạy theo chuẩn quốc tế, từng bước triển khai dạy học song ngữ tại các trường trọng điểm; (2) Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất dạy học ngoại ngữ, hoàn thiện, xây mới, nâng cấp, trang bị thiết bị đầy đủ cho phòng học ngoại ngữ, phòng học thông minh; bảo đảm điều kiện dạy học theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ số; (3) Nâng cao năng lực tiếng Anh của học sinh, bảo đảm 100% học sinh phổ thông học tiếng Anh theo chương trình giáo dục phổ thông; từng bước nâng cao tỷ lệ học sinh đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ và chứng chỉ quốc tế; (4) Phát triển hệ sinh thái đào tạo ngoại ngữ ngoài nhà trường, duy trì và phát triển mở rộng hệ thống các trung tâm ngoại ngữ ngoài nhà trường,

khuyến khích mô hình đào tạo chất lượng cao, liên kết quốc tế và ứng dụng công nghệ số, mở rộng môi trường học tập và sử dụng tiếng Anh; (5) Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư, giai đoạn 2026-2035 từ ngân sách nhà nước kết hợp xã hội hóa và hợp tác quốc tế, tập trung cho phát triển đội ngũ giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; (6) Định hướng đến năm 2045, hệ thống giáo dục của tỉnh hình thành nguồn nhân lực có năng lực sử dụng tiếng Anh và các ngoại ngữ khác tự tin, hiệu quả trong học tập, lao động và giao tiếp quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

Lộ trình thực hiện Đề án được chia làm 03 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (2026- 2030): Chuẩn bị điều kiện bảo đảm; tổ chức thí điểm tại các cơ sở giáo dục có điều kiện thuận lợi, hoàn thiện mô hình và đạt các tiêu chí bước đầu theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2. Giai đoạn 2 (2030- 2035): Mở rộng phạm vi triển khai, nâng cao chất lượng và tăng số cơ sở đạt các Mức độ 1, 2, 3.

3. Giai đoạn 3 (2035- 2045): Triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh, hoàn thiện hệ sinh thái giáo dục ngoại ngữ và bảo đảm đạt các mục tiêu Đề án. □

Hà Hồng



MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA QUÝ I NĂM 2026

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, đặc biệt là bùng phát xung đột Trung Đông tác động tiêu cực đến giá cả và kinh tế toàn cầu, kinh tế Việt Nam quý I/2026 vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực và đạt kết quả khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tăng 7,83% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 7,07% của quý I/2025, cho thấy nền kinh tế tiếp tục phục hồi vững chắc và duy trì động lực tăng trưởng ngay từ đầu năm.

Hoạt động doanh nghiệp có nhiều tín hiệu tích cực khi số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt khoảng 96 nghìn doanh nghiệp, tăng 31,7% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, số doanh nghiệp rút khỏi thị trường vẫn ở mức cao, bình quân khoảng 30,6 nghìn doanh nghiệp/tháng, cho thấy môi trường kinh doanh vẫn còn những khó khăn nhất định. *Khu vực dịch vụ tiếp tục khởi sắc và đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng toàn nền kinh tế trong quý I/2026*, chủ yếu nhờ nhu cầu tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ và du lịch tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán, cùng với sự gia tăng của khách quốc tế đến Việt Nam. *Hoạt động du lịch tiếp tục là điểm sáng* khi khách quốc tế đến Việt Nam trong quý I/2026 ước đạt khoảng 6,76 triệu lượt người, tăng khoảng 12,4% so với cùng kỳ năm trước, góp phần thúc đẩy các ngành dịch vụ liên quan như lưu trú, ăn uống và vận tải. *Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tiếp tục duy trì xu hướng tăng, trong khi dòng vốn đầu tư nước ngoài ghi nhận kết quả tích cực cả về đăng ký và thực hiện.*

Trong quý I/2026, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt khoảng 744,7 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 10,7% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu, khu vực Nhà nước tiếp tục giữ vai trò dẫn dắt, ước đạt 207,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 27,8% tổng vốn đầu tư và tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 402,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 54,1%, tăng 9,8%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 135,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 18,1% và tăng 11,8%.



Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt khoảng 5,41 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 03 tháng đầu năm trong 5 năm qua. *Hoạt động thương mại quốc tế trong quý I/2026 tiếp tục sôi động.* Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 249,50 tỷ USD, tăng 23,0% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 3,64 tỷ USD. *Về xuất khẩu*, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa quý I/2026 đạt 122,93 tỷ USD, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 24,47 tỷ USD, giảm 16,6%, chiếm 19,9% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 98,46 tỷ USD, tăng 33,3%, chiếm 80,1%. Trong quý I/2026 có 20 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 86,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. *Về nhập khẩu*, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa quý I/2026 đạt 126,57 tỷ USD, tăng 27,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 35,2 tỷ USD, giảm 4,3%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 91,37 tỷ USD, tăng 45,3%. Trong quý I/2026 có 22 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm 82,8% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Về thị trường, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 39,0 tỷ USD, trong khi Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch 50,1 tỷ USD. Việt Nam xuất siêu sang Hoa Kỳ 33,9



tỷ USD (tăng 24,2%), đồng thời nhập siêu lớn từ Trung Quốc (33,3 tỷ USD) tăng 34,4%. *Giá cả quý I/2026 tăng hơn do tác động nhóm xăng dầu tăng trong tháng 3.* Tính chung quý I/2026, CPI tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,63%. *Thu, chi ngân sách nhà nước quý I/2026 tiếp tục duy trì xu hướng tăng.* Thu ngân sách nhà nước quý I/2026 đạt 829,4 nghìn tỷ đồng, bằng 32,8% dự toán năm và tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách nhà nước quý I/2026 đạt 530,1 nghìn tỷ đồng, bằng 16,8% dự toán năm và tăng 23,1% so với cùng kỳ năm trước.

Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II và thời gian tới, tập trung chỉ đạo, khẩn trương thực hiện nhiệm vụ của quý II năm 2026; trong đó chú trọng một số nội dung quan trọng sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; khẩn trương hoàn thiện các đề án, văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách.

Hai là, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế gắn với thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững; điều hành linh hoạt, hiệu quả các chính sách vĩ mô; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, tiết kiệm chi, chống thất thu, tạo nguồn lực cho phát triển.

Ba là, đẩy mạnh huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, ưu tiên các dự án trọng

điểm quốc gia, công trình hạ tầng chiến lược; đồng thời hoàn thiện hệ thống quy hoạch bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển lâu dài.

Bốn là, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, phát triển mạnh các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ; tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, mở rộng thị trường xuất khẩu; đồng thời phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Năm là, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài; đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm; phát huy hiệu quả hoạt động của các ban chỉ đạo, tổ công tác, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Sáu là, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, an ninh kinh tế; chủ động ứng phó với các biến động quốc tế; phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển bền vững.

Bảy là, thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; đồng thời củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, buôn lậu, gian lận thương mại, giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Tám là, đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức. □

BBT

PHÁT ĐỘNG GIẢI THƯỞNG TOÀN QUỐC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI LẦN THỨ XII NĂM 2026

Ngày 17/4, Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức Lễ phát động Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ XII năm 2026, nhằm tiếp tục khẳng định vai trò của công tác thông tin đối ngoại; tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu; khuyến khích, lan tỏa các sản

phẩm truyền thông có giá trị, góp phần quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới.

Sau 11 mùa giải thành công, Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại đã trở thành một thương hiệu quốc gia uy tín, là không gian sáng tạo không giới hạn, nơi hội tụ của sự yêu mến đối với đất nước, con người Việt Nam. Trong bối cảnh đất nước bước



Các đại biểu thực hiện nghi thức phát động Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ XII.

vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, công tác thông tin đối ngoại cần được nâng tầm hơn nữa, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả, nhằm trực tiếp triển khai thực hiện đường lối đối ngoại của Đại hội XIV của Đảng với trọng tâm là phục vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Thông tin đối ngoại hiện nay không chỉ dừng lại ở việc “kể câu chuyện Việt Nam” mà phải chuyển mình thành “truyền cảm hứng về một Việt Nam đổi mới”, phản ánh đúng tâm vóc lịch sử và vị thế của đất nước.

Để đạt được mục tiêu đó, Giải thưởng lần thứ XII đặt ra 3 yêu cầu đột phá: Làm chủ công nghệ: Khuyến khích sự tham gia của giới trẻ, các KOLs và những người làm chủ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để đưa hình ảnh Việt Nam đến với thế giới một cách hiện đại, thuyết phục; Giá trị chiều sâu: Tác phẩm cần truyền tải được tư duy, tầm vóc và khát vọng phát triển của dân tộc theo tinh thần Nghị quyết

Đại hội XIV; Tinh lan tỏa và hội nhập: Huy động sự tham gia rộng rãi hơn nữa của đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp - những người đang lan tỏa thương hiệu, giá trị của sản phẩm Việt Nam ra thế giới, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế yêu mến Việt Nam.

Giải thưởng lần thứ XII xét tặng các tác phẩm thuộc 8 hạng mục: (1) Báo/Tạp chí tiếng Việt; (2) Báo/Tạp chí tiếng nước ngoài; (3) Phát thanh; (4) Truyền hình; (5) Sách; (6) Ảnh; (7) Sản phẩm số - đa phương tiện; (8) Sáng kiến, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại.

Về đối tượng, giải thưởng không giới hạn đối tượng tham gia, từ các cá nhân, tập thể trong và ngoài nước. Về thời gian xét duyệt, các tác phẩm/sản phẩm được xét giải được đăng tải, phát hành hoặc công bố trong khoảng thời gian từ ngày **1/7/2025 đến hết ngày 31/7/2026**. Đối với những tác phẩm/sản phẩm phát hành trước hoặc sau thời điểm nêu trên, phải có 2/3 thời lượng, số lượng tác phẩm/sản phẩm được công bố trong thời gian quy định.

Địa chỉ nhận tác phẩm: Gửi trực tuyến tại website chính thức: <https://giaithuong.ttdn.vn>. Đối với hạng mục Sách, bản mềm được gửi trực tuyến. Nếu không có bản mềm, đề nghị gửi bản cứng về địa chỉ: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (Vụ Thông tin đối ngoại), 6C Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội. **Thời hạn cuối cùng nhận tác phẩm: Ngày 5/8/2026.** □

BBT

NÂNG CAO NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG BẢO VỆ AN NINH MẠNG QUỐC GIA

Nhằm mục tiêu nâng cao năng lực tổng thể, xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng tinh nhuệ, hiện đại, nhằm chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với mọi nguy cơ, thách thức trên không gian mạng, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

Đến năm 2030, Việt Nam nằm trong nhóm 15 quốc gia dẫn đầu thế giới theo Chỉ số an ninh mạng toàn cầu (ITU-GCI). Hình thành và phát triển Trung tâm Đào tạo khu vực về phòng, chống tội phạm mạng và an ninh mạng tại Việt Nam để nâng cao vị thế và năng lực dẫn dắt trong khu vực. Phấn đấu đến năm 2030, Việt Nam có ít nhất 10.000 chuyên gia an ninh mạng chuyên sâu, trong đó 20% đạt



trình độ quốc tế. Ban hành chuẩn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, chương trình, nội dung tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng; quản lý, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động chứng nhận tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng.

100% lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng được bố trí tại Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, lực lượng bảo vệ an ninh mạng được bố trí tại Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia, cán bộ trực tiếp quản trị vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5, trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước có chứng nhận đáp ứng yêu cầu kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng do cơ quan có thẩm quyền cấp; được cập nhật kiến thức an ninh mạng ít nhất 01 lần/năm.

90% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an ninh mạng. 70% các ban, bộ, ngành, địa phương và các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia sử dụng sản phẩm công nghệ chiến lược “Make in Vietnam”; 100% các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng phải được kiểm định, đánh giá trước khi đưa vào sử dụng, áp dụng trước hết đối với hạ tầng thông tin quan trọng quốc gia, hệ thống thông tin của các cơ quan trong hệ thống chính trị có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội và đời sống nhân dân. 100% các hệ thống thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước được triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ.

Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia” được phê duyệt bởi Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 đã đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện, gồm: Hoàn thiện thể chế, xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù; Tổ chức lực lượng an ninh mạng; Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao; Giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng quốc gia; Nghiên cứu phát triển, nâng cao năng lực tự chủ công nghệ, làm chủ công nghệ lõi trong lĩnh vực an ninh mạng; Nâng cao uy tín quốc gia và tăng cường hợp tác quốc tế; Bảo đảm nguồn lực triển khai Đề án. □

BBT

TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, THÚC ĐẨY CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐIỆN

Thời gian qua, tình hình chính trị, kinh tế và an ninh trên thế giới có nhiều biến động phức tạp, xung đột quân sự và căng thẳng địa chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới gia tăng, nhất là tại một số khu vực sản xuất và trung chuyển năng lượng lớn của thế giới, tác động trực tiếp đến nguồn cung dầu mỏ, khí đốt và than trên thị trường quốc tế, làm đứt gãy nguồn cung và gây biến động mạnh về giá năng lượng, tạo nhiều thách thức đối với các quốc gia phụ thuộc vào nhập khẩu năng lượng, làm gia tăng rủi ro đối với an ninh năng lượng

của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Do đó, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xác định là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm giảm thiểu rủi ro về nguồn cung năng lượng, giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đồng thời góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia và phát triển bền vững với các mục tiêu cụ thể như đến năm 2030 giảm tiêu hao năng lượng tính trên đơn vị GDP ở mức 1 - 1,5%/năm; phấn đấu đạt tỷ lệ tiết kiệm điện tối thiểu đạt 3%/năm đối với



các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; phấn đấu giảm điện năng dùng cho truyền tải và phân phối trên toàn hệ thống đạt 5,8% vào năm 2030; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ; 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng; tối thiểu 50% phương tiện công cộng tại các thành phố chuyển sang dùng xe điện; tại Chỉ thị 09/CT-TTg, ngày 19/3/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kịp thời lồng ghép, tích hợp mục tiêu tiết kiệm năng lượng vào các chiến lược, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản pháp luật của các ngành, lĩnh vực dự kiến ban hành trong thời gian tới. Tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp tiết kiệm năng lượng, coi tiết kiệm năng lượng là giải pháp quan trọng nhằm giảm áp lực cung ứng năng lượng trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới biến động.

Thúc đẩy chuyển đổi sang phương tiện giao thông điện, phát triển hạ tầng sạc và khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học nhằm giảm phụ thuộc vào xăng dầu nhập khẩu. Đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ và thiết bị có hiệu suất năng lượng cao; tối ưu hóa hệ thống sản xuất; tăng cường thu hồi và tái sử dụng nhiệt thải; ứng dụng công nghệ số trong quản lý năng lượng. Tập trung triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong



các ngành: thép, xi măng, hóa chất, giấy và bột giấy, bia và nước giải khát, nhựa, dệt may, chế biến thực phẩm,...

Phát triển hạ tầng trạm sạc điện; nghiên cứu các cơ chế, chính sách khuyến khích sản xuất và sử dụng xe điện; từng bước chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng và phương tiện công vụ sang sử dụng điện. Khuyến khích nghiên cứu, phát triển và thí điểm ứng dụng hydrogen, ammonia và các nhiên liệu phát thải thấp trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và giao thông vận tải. Khuyến khích sử dụng pin lưu trữ (BESS) ở các công suất khác nhau nhằm điều tiết lưới điện, đồng thời khuyến khích điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu, điện gió để giảm áp lực lên hệ thống điện.

Tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 280/QĐ-TTg, ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và giao thông... □

BBT

NHỮNG DẤU ẤN CỦA KỲ HỌP THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XVI (ĐỢT 1, ĐỢT 2)

Đợt 1 của Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI (từ 6-12/4/2026) được xác định là giai đoạn then chốt, tập trung vào công tác tổ chức, nhân sự và nhiều quyết sách có ý nghĩa cả trước mắt và lâu dài.

Kỳ họp “nền móng” này được khai mạc trọng thể vào sáng 6/4, với sứ mệnh khởi tạo một chặng đường phát triển mang tính bước ngoặt của đất nước. Với tâm vóc đặc biệt

ấy, trong 2,5 ngày làm việc đầu tiên của kỳ họp, Quốc hội đã hoàn thành công tác nhân sự, kiện toàn tổ chức bộ máy Nhà nước. Tiếp đó, Quốc hội tập trung thảo luận về các dự án luật, những quyết sách bứt phá để hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam phồn vinh, vững mạnh tiến vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.



*Phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI.
(Ảnh: Dương Giang/TTXVN)*

Trong đợt 1 của kỳ họp, một trong nhiệm vụ trọng tâm thu hút sự chú ý, quan tâm đặc biệt của cử tri, nhân dân cả nước là công tác kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước. Với tinh thần đó, trong ngày làm việc đầu tiên, với sự tán thành tuyệt đối của các đại biểu, Quốc hội đã biểu quyết bầu Chủ tịch Quốc hội khóa XV Trần Thanh Mẫn tiếp tục giữ chức Chủ tịch Quốc hội khóa XVI. Sau đó, Chủ tịch Quốc hội đã tuyên thệ tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với Hiến pháp, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó.

Đáng chú ý, sáng 7/4, Quốc hội khóa XVI đã thống nhất thông qua Nghị quyết bầu Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIV, đại biểu Quốc hội khóa XVI. Cùng ngày, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết bầu Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Lê Minh Hùng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng.

Ngoài ra, trong 2,5 ngày đầu của Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI đã tiến hành và biểu quyết thông qua các nghị quyết về công tác nhân sự: Bầu các Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc và Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; bầu Phó Chủ tịch nước; phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm Chánh án Tòa án nhân dân

tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các thành viên khác của Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031; bầu Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; kiện toàn Hội đồng Quốc phòng và An ninh.

Điểm khác biệt đáng chú ý của kỳ họp lần này là Quốc hội không chỉ dừng ở kiện toàn tổ chức bộ máy, mà đã chủ động đặt nền móng thể chế và phương thức hành động cho toàn bộ nhiệm kỳ 2026-2031. Theo đó, ngay đầu kỳ họp, Quốc hội đã tập trung bàn thảo, xem xét, cho ý kiến đối với 8 dự án luật, cùng hai dự thảo nghị quyết quan trọng.

Các nội dung được trình lần này bao quát nhiều lĩnh vực thiết yếu của đời sống và quản trị quốc gia như: Luật Hộ tịch (sửa đổi); Luật Thủ đô (sửa đổi) (theo trình tự thủ tục rút gọn); Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi); Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế (theo trình tự thủ tục rút gọn); Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay.

Thực tế, ngay tại phiên khai mạc, thông điệp định hướng của Tổng Bí thư Tô Lâm cũng đã thiết lập một tư duy quyết liệt trên nghị trường. Người đứng đầu Đảng ta nhấn mạnh yêu cầu phải đổi mới căn bản tư duy xây dựng pháp luật theo hướng kiến tạo phát triển. Pháp luật không chỉ để quản lý cái đã có, mà còn phải mở đường cho cái mới; không chỉ điều chỉnh thực tiễn hiện hữu, mà còn phải kiến tạo tương lai. Theo đó, quá trình lập pháp phải thật sự khoa học, dân chủ, minh bạch,



lắng nghe được tiếng nói của chuyên gia, nhà khoa học, kinh nghiệm quốc tế, doanh nghiệp và Nhân dân.

Về phía Chính phủ, trong bài phát biểu nhậm chức, Thủ tướng Lê Minh Hùng cũng nhấn mạnh sẽ ưu tiên cao nhất cho công tác xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế. Quyết liệt rà soát, sửa đổi đồng bộ các quy định pháp luật; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, tháo gỡ dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực xã hội. Xây dựng bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trên tinh thần Chính phủ kiến tạo và hành động, mỗi thành viên Chính phủ phải “nói đi đôi với làm,” điều hành bằng tư duy quản trị hiện đại, chủ động, linh hoạt trong mọi tình huống để hoàn thành xuất sắc trọng trách.

Thủ tướng Chính phủ cũng nhấn mạnh quyết tâm, nỗ lực cao nhất điều hành nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao và bền vững. Trong đó, mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân trên 10%/năm giai đoạn 2026-2031 là mệnh lệnh phát triển để hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược của đất nước.

Trước khi kết thúc đợt 1, Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay. Đặc biệt, Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 16/4/2026 đến hết ngày 30/6/2026.

Theo chương trình, đợt 2 của Kỳ họp thứ nhất (từ ngày 20-23/4/2026), Quốc hội xem xét, quyết định nhiều nội dung quan trọng. Đáng chú ý, Quốc hội thảo luận ở hội trường về: Đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2025, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2026; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Tình hình thực hiện mục

tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2025. Quốc hội cũng cho ý kiến về: Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026-2030; kế hoạch vay, trả nợ công giai đoạn 2026-2030; Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024; Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

Quốc hội biểu quyết thông qua một số luật, nghị quyết: Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi); Luật Thủ đô (sửa đổi); Luật Hộ tịch (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.

Quốc hội biểu quyết thông qua các nghị quyết gồm: Nghị quyết về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế; Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026 - 2030; kế hoạch vay, trả nợ công giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2027; Nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2027; Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết về thực hiện thí điểm chế định luật sư công; Nghị quyết về việc thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương; Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài. □

Đức Tiên



MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI TRUNG QUỐC CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM VÀ PHU NHÂN

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân đã thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc từ ngày 14 - 17/4/2026.

Trong thời gian chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có các cuộc hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình và các cuộc hội kiến với Thủ tướng Quốc Vụ viện Lý Cường, Ủy viên trưởng Ủy ban thường vụ Nhân đại toàn quốc Triệu Lạc Tế, Chủ tịch Chính hiệp toàn quốc Vương Hộ Ninh và có nhiều hoạt động quan trọng khác như: thăm Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc; gặp gỡ cán bộ các cơ quan đại diện và cộng đồng người Việt Nam tại Trung Quốc; gặp gỡ thân nhân các tướng lĩnh, chuyên gia, nhân sỹ hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc; gặp gỡ thanh niên Trung Quốc và Việt Nam tham gia Chương trình “Hành trình đò nghiên cứu, học tập”; thăm Bảo tàng Lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc; chứng kiến Lễ ký các văn kiện hợp tác tiêu biểu giữa các bộ, ngành, địa phương hai nước; tìm hiểu thực tế quy hoạch và khảo sát tại Khu mới Hùng An, tỉnh Hà Bắc (Trung Quốc); thăm và làm việc tại thành phố Nam Ninh,...

Trong các cuộc hội đàm, hội kiến, hai bên đã thông báo cho nhau tình hình của mỗi Đảng, mỗi nước, đi sâu trao đổi ý kiến và đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về quan hệ hai Đảng, hai nước cũng như tình hình quốc tế và khu vực hiện nay. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định Việt Nam luôn coi việc phát triển quan hệ với Trung Quốc là chủ trương nhất quán, lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong tổng thể đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, đa phương hóa, đa dạng hóa. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đề nghị hai bên tăng cường tin cậy chính trị và



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. (Ảnh: TTXVN)

phối hợp chiến lược ở tầm cao mới, đẩy mạnh tiếp xúc cấp cao, tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện trên các kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội/Nhân đại, Mặt trận Tổ quốc/Chính hiệp, tăng cường trao đổi lý luận, đào tạo cán bộ; tăng cường hợp tác thực chất giữa các cơ quan trọng yếu, thường xuyên là Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, triển khai hiệu quả cơ chế Đối thoại chiến lược 3+3 cấp Bộ trưởng. Hai bên xác lập tầm cao mới cho hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư và du lịch, hiện thực hóa mục tiêu phát triển của mỗi nước, tập trung nguồn lực nâng tầm kết nối hạ tầng chiến lược,...

Hai bên nhất trí tiếp tục giải quyết thỏa đáng bất đồng, thúc đẩy hợp tác phù hợp với tầm mức mới của quan hệ Việt - Trung trên cơ sở luật pháp quốc tế; tuân thủ nghiêm túc đồng thuận giữa ASEAN với Trung Quốc trong việc thực hiện Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và thúc đẩy sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp



quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Hai bên đã ra Tuyên bố chung giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc tiếp tục làm sâu sắc quan hệ Đối tác hợp tác Chiến lược toàn diện, thúc đẩy xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược ở mức độ cao hơn trong thời kỳ mới; ký nhiều văn kiện hợp tác trên các lĩnh vực kinh Đảng, công an, tư pháp, kinh

tế, khoa học công nghệ, chuỗi cung ứng, hải quan, dân sinh và địa phương.

Chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Trung Quốc đã thành công tốt đẹp, đóng góp tích cực cho phát huy truyền thống hữu nghị Việt - Trung, đẩy nhanh xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, thúc đẩy hòa bình, ổn định và phát triển, phồn vinh của khu vực và thế giới. □

Tiến Đức

THỦ TƯỚNG LÊ MINH HƯNG THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRỰC TUYẾN CỘNG ĐỒNG PHÁT THẢI RÒNG BẰNG Ở CHÂU Á MỞ RỘNG VỀ TỰ CHỦ NĂNG LƯỢNG

Ngày 15/4/2026, nhận lời mời của Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC) mở rộng về tự chủ năng lượng.

Hội nghị có sự tham dự của các nhà lãnh đạo, gồm Nhật Bản, Úc, Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam, cùng các nước khách mời: Hàn Quốc, Bangladesh, Ấn Độ, Sri Lanka, Đông Timor và Lãnh đạo Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Tổ chức Năng lượng quốc tế (IEA).

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae nhấn mạnh Hội nghị được tổ chức nhằm ứng phó với sự đứt gãy chuỗi cung ứng năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng của các nước châu Á. Thủ tướng Takaichi Sanae công bố Nhật Bản quyết định dành gói tài chính 10 tỷ USD để hỗ trợ đa dạng hóa nguồn cung năng lượng cho các nước châu Á, đồng thời đề xuất nâng cấp sáng kiến AZEC lên AZEC 2.0 nhằm đảm bảo an ninh năng lượng và gia tăng tính tự cường của các nền kinh tế châu Á.



Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC) mở rộng về tự chủ năng lượng.

Ảnh: Báo Chính phủ.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng nhận định cuộc khủng hoảng năng lượng hiện nay phản ánh những mất cân đối mang tính cấu trúc và sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia; cho rằng giải pháp căn cơ là tăng cường



tin cậy chiến lược, thúc đẩy hợp tác, đối thoại và giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Khẳng định Việt Nam đang nỗ lực hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đề xuất 03 định hướng hợp tác quan trọng: (1) tăng cường hợp tác và phối hợp chính sách nhằm đa dạng hóa nguồn cung năng lượng, thuận lợi hóa thương mại và duy trì ổn định chuỗi cung ứng; (2) nâng cao tự chủ chiến lược và năng lực chống chịu thông qua phát triển hạ tầng năng lượng, tăng cường dự trữ chiến lược và chuyển giao công nghệ; (3) đẩy

nhanh triển khai hiệu quả các dự án hợp tác trong khuôn khổ AZEC.

Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng bày tỏ ủng hộ sáng kiến nâng cấp AZEC lên AZEC 2.0 và khẳng định Việt Nam cam kết phối hợp chặt chẽ cùng Nhật Bản và các đối tác để triển khai hiệu quả các sáng kiến của AZEC.

Lãnh đạo các nước và tổ chức quốc tế hoan nghênh sáng kiến của Nhật Bản, bày tỏ lo ngại sự đứt gãy chuỗi cung ứng, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đảm bảo các tuyến lưu thông hàng hóa và ủng hộ sáng kiến AZEC 2.0, mong muốn tăng cường hợp tác để đảm bảo an ninh năng lượng. □

Tiến Đức

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA ITALY VÀ THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG LẦN THỨ 152, LIÊN MINH NGHỊ VIỆN THẾ GIỚI (IPU-152) TẠI ISTANBUL, THỔ NHĨ KỲ CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MÃN VÀ PHỤ NHÂN (TỪ NGÀY 11 - 17/4/2026)

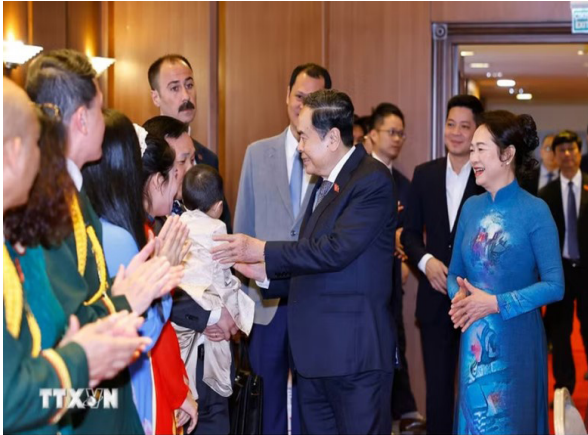
Ngày 15/4/2026, nhận lời mời của Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng đã tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC) mở rộng về tự chủ năng lượng.

Về chuyến thăm chính thức Cộng hòa Italia của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phụ nhân

- Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Cộng hòa Italia, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã có các cuộc tiếp, hội kiến, hội đàm với các lãnh đạo Italia, Đảng Tái lập Cộng sản Italia và gặp, tiếp, làm việc với một số đối tác, tổ chức, đơn vị. Tại các cuộc hội kiến, hội đàm với Tổng thống Italia Sergio Mattarella, Chủ tịch Hạ viện Italia Lorenzo Fontana và tiếp Phó Chủ tịch Thượng viện Italia Licia Ronzulli, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị hai cơ quan lập pháp tiếp tục củng cố tin cậy chính trị thông qua việc đẩy mạnh trao đổi đoàn các cấp, nhất là cấp lãnh đạo Quốc hội, các Ủy ban và Nhóm Nghị sĩ hữu nghị. Hai bên cần tăng cường chia sẻ kinh nghiệm

lập pháp và giám sát để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, đồng thời phát huy vai trò của Quốc hội trong việc đôn đốc, triển khai các thỏa thuận song phương và cam kết cấp cao. Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị phía Italia tiếp tục quan tâm, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam sinh sống, học tập và làm việc tại Italia.

Tại cuộc gặp Tổng Bí thư Đảng Tái lập Cộng sản Italia Maurizio Acerbo, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam coi trọng hợp tác với Đảng Tái lập Cộng sản Italia. Chủ tịch Quốc hội đề nghị hai Đảng tăng cường hiểu biết và chia sẻ, đưa quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất; phát huy vai trò của hai Đảng trong tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước; thúc đẩy giao lưu



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân gặp gỡ cán bộ nhân viên Đại sứ quán và cộng đồng người Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ - Ảnh: TTXVN

nhân dân, hợp tác trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, giáo dục đào tạo, du lịch, hợp tác giữa các địa phương hai nước.

- Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã có các cuộc hội kiến Giáo hoàng Leo XIV và Thủ tướng Tòa thánh Vatican, Hồng y Pietro Parolin. Tại các cuộc hội kiến, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khẳng định Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn tạo mọi điều kiện để đồng bào Công giáo Việt Nam được sống tốt đời, đẹp đạo, thực hiện tốt đường hướng “đồng hành cùng dân tộc, gắn bó với non sông”, đồng thời chia sẻ trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhiều chức sắc, tu sĩ, tín đồ Công giáo tiếp tục được tin nhiệm bầu trúng cử. Bên cạnh đó, Quốc hội Việt Nam không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tôn giáo, trong đó có Công giáo, hoạt động và phát triển theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Về chuyến thăm và tham dự Đại hội đồng IPU-152 và một số hoạt động song phương tại Thổ Nhĩ Kỳ của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân

Phát biểu tại Phiên thảo luận chung của Đại hội đồng IPU-152 với chủ đề “Nuôi dưỡng hy vọng, bảo đảm hòa bình và bảo vệ công lý cho các thế hệ tương lai”, Chủ tịch Quốc

hội Trần Thanh Mẫn khẳng định chủ đề của Đại hội đồng IPU năm nay thể hiện một thông điệp vừa mang tính thời sự vừa cấp thiết khi thế giới đang chứng kiến những bất ổn, xung đột gia tăng do cạnh tranh địa chính trị, coi thường luật pháp quốc tế, sử dụng vũ lực, hủy hoại các cơ sở hạ tầng thiết yếu, gây ra nhiều đau thương, mất mát cho hàng triệu người.

Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh, với những thành tựu của hơn 40 năm Đổi mới, Việt Nam đang nỗ lực, quyết tâm tự tin, tự cường bước vào giai đoạn phát triển mới, với mục tiêu trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Việt Nam cũng đang thực hiện mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực, đồng thời bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ môi trường bền vững để người dân có thể thụ hưởng tốt hơn các thành quả phát triển. Việt Nam đang và sẽ tiếp tục cùng các bạn bè, đối tác tham gia tích cực, chủ động, có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề chung của khu vực và quốc tế.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị IPU và các Nghị viện thành viên cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa, chung tay thúc đẩy hợp tác và đoàn kết quốc tế, củng cố tinh thần thượng tôn pháp luật và hỗ trợ các sáng kiến quốc gia vì hòa bình và phát triển. Chủ tịch Quốc hội đề xuất tăng cường ngoại giao nghị viện, đẩy mạnh đối thoại, xây dựng lòng tin và tình hữu nghị giữa các dân tộc; ngăn ngừa và giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của xung đột; tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.

Bên lề IPU-152, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã gặp lãnh đạo một số quốc gia: Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Tayyip Erdogan, Chủ tịch Quốc hội Gruzia Shalva Papuashvili, Chủ tịch Quốc hội Côte d'Ivoire Patrick Achi, Chủ tịch Hạ viện Kazakhstan Yerlan Koshanov,... □

Tiến Đức



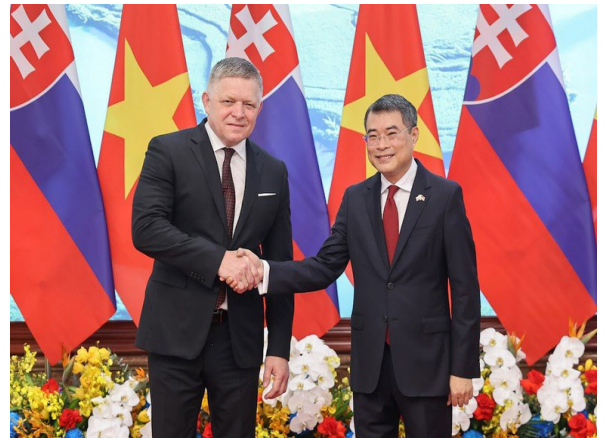
VIỆT NAM - SLOVAKIA: BƯỚC TIẾN MỚI TRONG QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC

Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Lê Minh Hưng, từ ngày 12 - 14/4/2026, Thủ tướng nước Cộng hòa Slovakia Robert Fico thăm chính thức Việt Nam.

Trong thời gian thăm chính thức Việt Nam, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tiếp Thủ tướng Slovakia Robert Fico; cùng Thủ tướng tham dự chương trình Hòa nhạc hữu nghị Việt Nam - Slovakia. Thủ tướng Lê Minh Hưng đón, hội đàm với Thủ tướng Slovakia Robert Fico; hai nước trao 6 văn kiện hợp tác. Nhân dịp này, hai Thủ tướng đã gặp gỡ báo chí hai nước; thông báo ra Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Slovakia lên Đối tác Chiến lược; dự, phát biểu tại Diễn đàn doanh nghiệp Slovakia - Việt Nam.

Tại các buổi tiếp, hội đàm, lãnh đạo Việt Nam nhấn mạnh đây là chuyến thăm của vị lãnh đạo nước ngoài đầu tiên tới Việt Nam ngay sau khi Quốc hội Việt Nam bầu các chức danh lãnh đạo cấp cao của Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội. Chuyến thăm là minh chứng cho tình cảm chân thành và sự coi trọng mà Chính phủ và nhân dân Slovakia dành cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước; một dấu mốc đặc biệt, đưa quan hệ Việt Nam - Slovakia bước vào giai đoạn phát triển mới, ổn định và thực chất hơn. Lãnh đạo Việt Nam bày tỏ sự hài lòng khi hai nước chính thức nâng cấp quan hệ lên tầm “Đối tác Chiến lược” thể hiện mức độ tin cậy chính trị cao giữa hai nước.

Thủ tướng Robert Fico chia sẻ cá nhân ông có tình cảm rất đặc biệt với đất nước và con người Việt Nam, luôn trân trọng dân tộc Việt Nam anh hùng trong đấu tranh giải phóng dân tộc và một Việt Nam rất năng động trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, nhất là chính sách đối ngoại đúng đắn của Việt Nam



Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng và Thủ tướng nước Cộng hòa Slovakia Robert Fico

trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp hiện nay.

Hai bên nhất trí sẽ phối hợp chặt chẽ để triển khai ngay các thỏa thuận đạt được, đặc biệt trong các lĩnh vực mang tính đột phá như kinh tế - thương mại, khoa học - kỹ thuật, quốc phòng - an ninh, công nghiệp, năng lượng tái tạo, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo (AI).

Hai bên cũng trao đổi về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm; nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc tuân thủ luật pháp quốc tế, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế; thúc đẩy giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở đối thoại, hợp tác và tôn trọng lẫn nhau; qua đó góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển bền vững và thịnh vượng của các quốc gia,...□

Tiền Đức



ĐÀM PHÁN MỸ - IRAN: TÌM LỐI THOÁT TRONG THẾ GIẢNG CỎ CHIẾN LƯỢC

Cuộc đàm phán giữa Hoa Kỳ và Iran diễn ra tại Islamabad trong hai ngày 11-12/4 đã thu hút sự quan tâm đặc biệt của cộng đồng quốc tế. Không chỉ bởi sự hiện diện của các quan chức cấp cao, mà còn bởi bối cảnh địa chính trị phức tạp bao trùm khu vực Trung Đông, nơi những căng thẳng kéo dài đang đặt ra nguy cơ mất ổn định nghiêm trọng đối với an ninh và kinh tế toàn cầu. Cuộc đàm phán có sự tham gia của các nhân vật cấp cao: Phó Tổng thống J.D. Vance dẫn đầu phái đoàn Mỹ, trong khi phía Iran do Chủ tịch Quốc hội Mohammad Bagher Ghalibaf - một cựu chỉ huy của Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo - đứng đầu.

Hệ quả của bế tắc chiến lược

Cuộc tiếp xúc lần này có thể được xem là hệ quả tất yếu của tình trạng bế tắc chiến lược kéo dài giữa hai bên. Trước đó, các diễn biến căng thẳng tại eo biển Hormuz - tuyến hàng hải huyết mạch của thế giới - đã khiến lưu thông bị hạn chế, đẩy giá dầu tăng cao và gây sức ép lên thị trường năng lượng toàn cầu. Trong bối cảnh đó, cả Washington và Tehran đều đối mặt với những áp lực riêng. Đối với Mỹ, việc ổn định giá năng lượng và trấn an các đồng minh là ưu tiên cấp bách, đặc biệt khi nền kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn. Trong khi đó, Iran tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ các lệnh trừng phạt kinh tế, cùng với những rủi ro an ninh liên quan đến hạ tầng dầu khí.

Sau các đợt leo thang quân sự, nhu cầu tìm kiếm một "lối thoát ngoại giao" trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết. Mỹ cần giảm áp lực để tập trung nguồn lực cho các khu vực địa chính trị khác, còn Iran cũng cần thời gian để phục hồi kinh tế và điều chỉnh chiến lược.

Một yếu tố đáng chú ý trong vòng đàm phán này là vai trò trung gian của Pakistan. Không chỉ cung cấp địa điểm, Islamabad còn được đánh giá là bên có khả năng tạo dựng niềm tin với cả hai phía. Với Mỹ, Pakistan là đồng minh truyền thống; với Iran, đây là quốc gia láng giềng có quan hệ chiến lược lâu dài.

Việc tận dụng vị thế này giúp Pakistan

không chỉ khẳng định vai trò ngoại giao mà còn góp phần ngăn chặn nguy cơ xung đột lan rộng ngay sát biên giới. Trong bối cảnh khu vực vốn đã bất ổn, nỗ lực trung gian của Islamabad mang ý nghĩa quan trọng đối với việc duy trì kênh đối thoại.

Những bất đồng cốt lõi

Sau hơn 21 giờ thảo luận, vòng đàm phán kết thúc mà chưa đạt được thỏa thuận cụ thể hay văn bản chung. Theo phía Mỹ, các bên đã trao đổi rõ ràng về điều kiện và giới hạn, nhưng chưa thể thu hẹp khoảng cách. Iran cũng xác nhận vẫn tồn tại bất đồng sâu sắc. Hai vấn đề nổi bật là quyền kiểm soát và đi lại qua eo biển Hormuz, cùng với chương trình hạt nhân của Tehran. Mỹ yêu cầu Iran đưa ra các cam kết rõ ràng, có thể kiểm chứng về việc hạn chế chương trình hạt nhân - điều kiện tiên quyết để dỡ bỏ trừng phạt. Ngược lại, Iran đưa ra các yêu cầu mang tính chiến lược, bao gồm quyền kiểm soát và thu phí quá cảnh tại eo biển Hormuz, yêu cầu bồi thường thiệt hại do xung đột, và một lệnh ngừng bắn toàn diện trong khu vực, kể cả tại Lebanon. Đây đều là những vấn đề nhạy cảm, liên quan trực tiếp đến lợi ích cốt lõi của mỗi bên, khiến khả năng nhượng bộ trở nên hạn chế.

Bên cạnh đó, cả hai phía đều đối mặt với áp lực nội bộ. Tại Iran, tồn tại sự chia rẽ giữa phe ngoại giao mong muốn dỡ bỏ trừng phạt và phe cứng rắn trong quân đội ủng hộ lập trường đối đầu. Tại Mỹ, nhiều nghị sĩ có quan điểm cứng rắn cho rằng đàm phán với Iran có thể bị xem là dấu hiệu của sự nhượng bộ.

Những yếu tố này khiến tiến trình đàm phán trở nên phức tạp hơn, khi mỗi quyết định đều phải cân nhắc đến phản ứng trong nước.

Triển vọng: Thỏa thuận tạm thời hay leo thang mới?

Dù chưa đạt kết quả cụ thể, một tín hiệu tích cực là hai bên đã nhất trí duy trì kênh liên lạc và cân nhắc tổ chức vòng đàm phán tiếp theo, có thể tại Pakistan hoặc Thụy Sĩ.

Trong kịch bản khả quan, hai bên có thể đạt được một thỏa thuận tạm thời nhằm giảm căng



thắng. Iran có thể chấp nhận hạn chế mức độ làm giàu uranium và cho phép giám sát quốc tế, đổi lại Mỹ nói lỏng một phần trừng phạt, cho phép xuất khẩu dầu ở mức nhất định phục vụ nhu cầu nhân đạo.

Tuy nhiên, rủi ro vẫn hiện hữu. Một sự cố ngoài ý muốn, hoặc hành động từ các lực lượng ủy nhiệm trong khu vực, có thể nhanh chóng làm đổ vỡ tiến trình đối thoại. Các cuộc tấn công liên quan đến Lebanon hoặc các điểm nóng khác hoàn toàn có thể kéo hai bên trở lại vòng xoáy xung đột.

Ngày 21/4, Tổng thống Donald Trump thông báo gia hạn lệnh ngừng bắn với Iran, tạo điều kiện để Tehran chuẩn bị một “đề xuất thống nhất” theo đề nghị của Pakistan. Ông bày tỏ kỳ vọng đạt được một “thỏa thuận lớn” trong các vòng đàm phán tiếp theo. Động thái này cho thấy cả hai bên vẫn đề ngỏ cánh cửa ngoại giao, dù con đường phía trước còn nhiều thách thức. Giới quan sát nhận định, khả năng

tiếp tục đàm phán là khá cao, nhất là khi lệnh ngừng bắn vẫn còn hiệu lực và có thể gia hạn. Tuy nhiên, triển vọng đạt được một thỏa thuận toàn diện sẽ phụ thuộc vào mức độ linh hoạt của mỗi bên trong các vấn đề then chốt, cũng như khả năng duy trì môi trường đối thoại ổn định giữa một khu vực đầy biến động.

Cuộc đàm phán tại Islamabad chưa mang lại đột phá, nhưng đã mở ra một kênh đối thoại quan trọng trong bối cảnh căng thẳng leo thang. Nó phản ánh thực tế rằng, dù còn nhiều bất đồng, cả Mỹ và Iran đều nhận thức rõ chi phí của đối đầu và lợi ích của đối thoại.

Trong một thế giới ngày càng phụ thuộc lẫn nhau, việc tìm kiếm giải pháp thông qua đàm phán không chỉ là lựa chọn, mà còn là nhu cầu tất yếu. Và dù con đường phía trước còn nhiều chông gai, mỗi bước tiến - dù nhỏ - trong đối thoại cũng đều có ý nghĩa đối với hòa bình và ổn định khu vực cũng như toàn cầu. □

Giang Nam

NHẬT BẢN TÁI ĐỊNH HÌNH CHIẾN LƯỢC NĂNG LƯỢNG TRƯỚC BIẾN ĐỘNG TỪ TRUNG ĐÔNG

Cuộc xung đột leo thang tại Trung Đông, đặc biệt là việc Iran phong tỏa eo biển Hormuz, đã làm rung chuyển thị trường năng lượng toàn cầu và đặt ra thách thức nghiêm trọng đối với nhiều nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu mỏ. Trong số đó, Nhật Bản nổi lên như một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất, khi khoảng 90% lượng dầu nhập khẩu của nước này đến từ khu vực Trung Đông. Trước tình thế cấp bách, Tokyo không chỉ triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp mà còn thúc đẩy một tầm nhìn dài hạn nhằm tái cấu trúc toàn diện chiến lược năng lượng quốc gia.

Eo biển Hormuz từ lâu đã được coi là “yết hầu năng lượng” của thế giới, khi khoảng 20% lưu lượng dầu toàn cầu phải đi qua tuyến hàng hải này để đến các thị trường tiêu thụ, đặc biệt là châu Á. Việc Iran áp đặt các biện pháp hạn chế lưu thông không chỉ làm gián đoạn nguồn

cung mà còn đẩy giá dầu tăng mạnh, gây áp lực lên các nền kinh tế nhập khẩu.

Đối với Nhật Bản, tác động càng trở nên sâu sắc hơn do mức độ phụ thuộc cao vào dầu mỏ Trung Đông. Là nền kinh tế lớn nhưng gần như không có tài nguyên năng lượng hóa thạch nội địa, Nhật Bản từ lâu đã xây dựng hệ thống nhập khẩu năng lượng phức tạp. Tuy nhiên, chính sự phụ thuộc này lại trở thành điểm yếu khi các tuyến vận tải bị đe dọa.

Trước tình hình khẩn cấp, Thủ tướng Takaichi Sanae đã công bố kế hoạch sử dụng kho dự trữ dầu mỏ quốc gia từ ngày 26/3. Đây là bước đi mang tính cấp thiết nhằm ổn định nguồn cung trong nước và kiềm chế đà tăng giá nhiên liệu.

Đáng chú ý, đây là lần thứ hai Nhật Bản phải sử dụng đến biện pháp này chỉ trong thời gian ngắn, sau khi đã khai thác kho dự trữ dầu mỏ tư nhân vào ngày 16/3. Điều này cho thấy mức độ



ng nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng, cũng như quyết tâm của chính phủ trong việc bảo vệ nền kinh tế khỏi những cú sốc bên ngoài.

Tuy nhiên, việc sử dụng kho dự trữ chỉ là giải pháp tạm thời. Các nguồn dự trữ có giới hạn và không thể duy trì lâu dài nếu tình hình căng thẳng kéo dài. Điều này buộc Tokyo phải tìm kiếm những phương án bền vững hơn.

Trong bối cảnh đó, Nhật Bản đã tăng cường hợp tác với Hoa Kỳ nhằm bảo đảm an ninh năng lượng. Trong chuyến thăm Mỹ của Thủ tướng Takaichi, hai bên đã đạt được nhiều thỏa thuận quan trọng, bao gồm cam kết mở rộng đầu tư của Nhật Bản vào Mỹ với mức tăng thêm 73 tỷ USD, nằm trong tổng gói đầu tư 550 tỷ USD được công bố trước đó. Nhật Bản được mua dầu thô từ bang Alaska và đầu tư xây dựng thêm cơ sở hạ tầng lọc dầu. Đây được xem là bước đi chiến lược nhằm giảm phụ thuộc vào Trung Đông. Một điểm nhấn quan trọng là hợp tác Nhật - Mỹ trong phát triển các lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ (SMR). Đây được xem là công nghệ tiềm năng, vừa bảo đảm an ninh năng lượng, vừa giảm phát thải carbon. Việc đầu tư vào SMR cho thấy Nhật Bản không loại bỏ năng lượng hạt nhân, mà đang tìm cách sử dụng nó theo hướng an toàn và hiệu quả hơn.

So với nguồn cung từ Trung Đông, dầu thô từ Alaska có lợi thế về thời gian vận chuyển nhanh hơn, đồng thời tránh được các khu vực có rủi ro địa chính trị cao. Tuy nhiên, hạn chế lớn là việc gia tăng sản lượng và xây dựng hạ tầng cần thời gian dài - ít nhất khoảng 6 năm - khiến giải pháp này chưa thể đáp ứng nhu cầu trước mắt.

Bên cạnh Mỹ, Nhật Bản cũng từng hướng tới các nguồn cung tiềm năng khác như Kazakhstan hay Venezuela. Dù chi phí vận chuyển cao hơn và khoảng cách địa lý xa hơn, các khu vực này lại có lợi thế về mức độ ổn định tương đối trong bối cảnh Trung Đông biến động. Việc đa dạng hóa nguồn cung không chỉ giúp giảm rủi ro mà còn tăng khả năng linh

hoạt trong điều hành chính sách năng lượng. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi Nhật Bản phải đầu tư lớn vào hạ tầng vận chuyển, lưu trữ và chế biến, cũng như xây dựng quan hệ đối tác lâu dài với các quốc gia cung cấp.

Về lâu dài, Tokyo nhận thức rõ rằng giải pháp căn cơ không nằm ở việc tìm kiếm thêm nguồn dầu, mà là giảm dần sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch. Chính phủ Nhật Bản đã sớm triển khai chiến lược Chuyển đổi xanh (GX), đặt mục tiêu giảm 46% lượng khí thải vào năm 2030 so với năm 2013.

Bên cạnh đó, chiến lược hydrogen được công bố từ năm 2017, cùng với hệ thống mua bán khí thải tự nguyện áp dụng từ năm 2023, đã tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi năng lượng. Nhật Bản cũng cam kết hỗ trợ hơn 100 tỷ USD để phát triển năng lượng sạch, bao gồm điện gió ngoài khơi và công nghệ pin mặt trời thế hệ mới.

Dù đã có nhiều bước đi chiến lược, Nhật Bản vẫn phải đối mặt với không ít thách thức. Quá trình chuyển đổi năng lượng đòi hỏi thời gian dài, nguồn lực lớn và sự đồng thuận xã hội. Trong khi đó, các biến động địa chính trị có thể xảy ra bất cứ lúc nào, gây gián đoạn các kế hoạch dài hạn.

Tuy nhiên, chính những thách thức này lại tạo động lực để Nhật Bản thúc đẩy cải cách. Việc kết hợp linh hoạt giữa các giải pháp ngắn hạn và dài hạn, giữa hợp tác quốc tế và phát triển nội lực, sẽ giúp Tokyo từng bước xây dựng một hệ thống năng lượng bền vững và an toàn hơn.

Từ việc sử dụng kho dự trữ, mở rộng hợp tác với Mỹ, đa dạng hóa nguồn cung, đến thúc đẩy chuyển đổi xanh và tăng cường ngoại giao năng lượng, Nhật Bản đang từng bước xây dựng “lá chắn” bảo vệ nền kinh tế trước những biến động khó lường. Trong một thế giới ngày càng bất ổn, sự kiên trì và linh hoạt trong chiến lược năng lượng sẽ là chìa khóa giúp quốc gia này duy trì vị thế và phát triển bền vững. □

Thanh Long



NHỮNG CHÍNH SÁCH MỚI NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 4/2026

Bảo đảm quyền của người bị trục xuất

Nghị định 59/2026/NĐ-CP ngày 13/2/2026 quy định hình thức xử phạt trục xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trục xuất có hiệu lực thi hành từ ngày 1/4/2026.

Nghị định bổ sung quyền của người bị trục xuất. Theo đó, người bị trục xuất được liên hệ, thông báo với cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự của nước mà mình là công dân; được yêu cầu xem xét lại quyết định xử phạt trục xuất.

Nghị định cũng quy định cơ chế thi hành trục xuất trong trường hợp không có khả năng nộp phạt tiền. Khi người vi phạm không có tài sản hoặc không có khả năng tài chính để thi hành hình thức phạt tiền, đồng thời cần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, thì được thi hành ngay hình thức xử phạt trục xuất và chấm dứt việc cưỡng chế sau khi đã trục xuất.

Quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính

Nghị định số 61/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định rõ quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính.

Nghị định số 61/2026/NĐ-CP quy định: Dữ liệu do cá nhân, tổ chức thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật cung cấp cho cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thông qua một trong các hình thức sau: Trực tiếp đến trụ sở cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền hoặc hiện trường xảy ra vụ việc để cung cấp hoặc địa điểm khác do người có thẩm quyền quyết định; Thư điện tử, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Ứng dụng định danh quốc gia (VNID) và ứng dụng khác trên thiết bị di động, số điện

thoại đường dây nóng được công bố chính thức; Dịch vụ bưu chính; Kết nối, chia sẻ dữ liệu qua nền tảng số hoặc hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Nghị định nêu rõ cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu có quyền: Cung cấp dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền thuộc các lực lượng theo quy định; Được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Yêu cầu cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền thông báo kết quả xác minh, xử lý dữ liệu đã cung cấp bằng văn bản hoặc qua ứng dụng trên môi trường điện tử.

Cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu có trách nhiệm: Cung cấp đầy đủ thông tin về họ tên, địa chỉ, phương thức liên lạc trong trường hợp cơ quan, đơn vị tiếp nhận, thu thập dữ liệu cần liên hệ; Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực, toàn vẹn của dữ liệu đã cung cấp; Phối hợp, hỗ trợ cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình giải quyết vụ việc khi được yêu cầu.

Nghị định quy định thời hạn xác minh không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý xác minh. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn xác minh được kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý xác minh.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 1/4/2026.

Thay đổi lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng

Chính phủ ban hành Nghị định số 13/2026/NĐ-CP ngày 13/1/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 7/6/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 7/11/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc



hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Nghị định số 13/2026/NĐ-CP, Chính phủ thay đổi lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê trung ương so với Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 7/6/2024, cụ thể như sau:

Số liệu chính thức chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phổ biến vào ngày 3 của tháng kế tiếp sau tháng báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là ngày 6 của tháng kế tiếp sau tháng báo cáo).

Số liệu ước tính tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ phổ biến vào ngày 3 của tháng kế tiếp sau quý báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là ngày 6 của tháng kế tiếp sau tháng báo cáo).

Số liệu sơ bộ tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ phổ biến vào ngày 3 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là ngày 06 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo).

Số liệu ước tính tỷ lệ thất nghiệp phổ biến vào ngày 3 của tháng kế tiếp sau quý báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là ngày 6 của tháng kế tiếp sau quý báo cáo).

Số liệu sơ bộ tỷ lệ thất nghiệp phổ biến vào ngày 3 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP quy định vào ngày 6 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo).

Báo cáo kinh tế - xã hội tháng, quý I, quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm phổ biến vào ngày 3 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo (theo Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là vào ngày 6 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo).

Nghị định số 13/2026/NĐ-CP cũng đẩy lịch công bố số liệu GDP và GRDP lên sớm hơn so với Nghị định số 62/2024/NĐ-CP.

Theo đó, đây sớm thời gian công bố số liệu GDP từ ngày mùng 6 lên ngày mùng 3 và thời gian công bố số liệu GRDP từ ngày mùng 1 lên ngày 29 của tháng trước.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2026.

Trang bị phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới không bảo đảm bị phạt tới 40 triệu đồng

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 69/2026/NĐ-CP ngày 6/3/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Trong đó, Nghị định số 69/2026/NĐ-CP bổ sung điểm c của khoản 8 Điều 20 vi phạm quy định về trang bị, lắp đặt phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Theo quy định mới, hành vi trang bị phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới không bảo đảm theo quy định sẽ bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Nghị định này chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 20/4/2026.

Điều kiện để miễn thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ

Quy chế thi tốt nghiệp THPT năm 2026 được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 13/2026.

Thông tư 13/2026 ban hành kèm theo Phụ lục I - danh mục những chứng chỉ ngoại ngữ được dùng để miễn thi môn ngoại ngữ khi xét tốt nghiệp THPT 2026. Theo đó, từ ngày 14-4, danh mục này bổ sung 2 chứng chỉ được miễn thi ngoại ngữ là tiếng Hàn TOPIK và tiếng Anh quốc tế Versant English Placement Test (VEPT).

Với Thông tư 13/2026, số chứng chỉ được chấp nhận dùng để miễn thi ngoại ngữ khi xét tốt nghiệp THPT 2026 được nâng lên 22, gồm chứng chỉ các ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Nhật và tiếng Hàn. Các chứng chỉ này phải còn hiệu lực đến thời điểm thí sinh làm thủ tục dự thi tốt nghiệp THPT.

Thông tư 13/2026 chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 24-4. □

Phạm Na



CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH NÂNG MỨC TRẦN THU NHẬP MỚI VỚI CÁ NHÂN MUA NHÀ Ở XÃ HỘI

Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định số 100/2024/NĐ-CP sửa đổi). Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 07/4/2026.

Nghị định số 136/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung về điều kiện thu nhập được mua nhà ở xã hội theo hướng tăng mức trần thu nhập từ 5 - 10 triệu đồng tùy đối tượng so với quy định trước đây. Cụ thể, trường hợp người đứng đơn là người độc thân, thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận (theo bảng lương, tiền công được xác nhận) không quá 25 triệu đồng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ). Với người độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên, mức thu nhập tối đa được nâng lên 35 triệu đồng/tháng (tăng 5 triệu đồng so với quy định cũ)...

Nghị định quy định cụ thể các giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập của người lao động để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định trước ngày Nghị định



này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng và có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được xác nhận...

Nghị định nêu trên cũng quy định cụ thể nội dung những điều khoản thay đổi đối với các đối tượng trong các ngành, lĩnh vực,... khi mua nhà ở xã hội. □

Đức Anh

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 5/2026

1 Tiếp tục tuyên truyền kết quả Đại hội XIV của Đảng và các hoạt động quán triệt, học tập, triển khai Nghị quyết Đại hội XIV; kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; kết quả Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; kết quả Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI; công tác tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tiếp tục tuyên truyền tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; tiếp tục tuyên truyền về kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần

thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh; các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của tỉnh; hoạt động đối ngoại và tham dự hội nghị quốc tế quan trọng của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các sự kiện trong tỉnh, trong nước, quốc tế nổi bật...; tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các chỉ đạo điều hành của Chính phủ về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2 Tuyên truyền kết quả 05 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, gương điển hình các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong học tập



và làm theo Bác; tuyên truyền một số bài viết và phát biểu chỉ đạo quan trọng của Tổng Bí thư Tô Lâm; tuyên truyền về “Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Sáu, năm 2026”; tuyên truyền về Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đây là hoạt động thiết thực nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, góp phần đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền miệng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3 Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2026-2030 với chủ đề “Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc, bút phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”, được Thủ tướng Chính phủ phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; tuyên truyền Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Phong trào “Bình dân học vụ số”; lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả về phổ cập kỹ năng số, giúp mọi người dân có thể tiếp cận, sử dụng và làm chủ công nghệ một cách hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm; phòng, chống thiên tai ứng phó với biến đổi khí hậu; công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng.

4 Tuyên truyền một số điểm mới trong tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đầu cấp năm học 2026 - 2027; nhấn mạnh các điều chỉnh nhằm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tạo thuận lợi cho học sinh, phụ huynh và các cơ sở giáo dục trong quá trình tổ chức thực hiện.

5 Tiếp tục tuyên truyền, phản ánh việc tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất 09 nghị quyết chiến lược được Bộ Chính trị khóa XIII, những kết quả bước đầu, chuyển biến tích cực trong quá trình triển khai các nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước và phát triển văn hóa Việt Nam; tuyên truyền, phổ biến một số văn

bản mới ban hành: Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”; Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng; Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Nghị quyết số 105/NQ-CP, ngày 8/4/2026 của Chính phủ: Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; Quy định số 21-QĐ/TW, ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

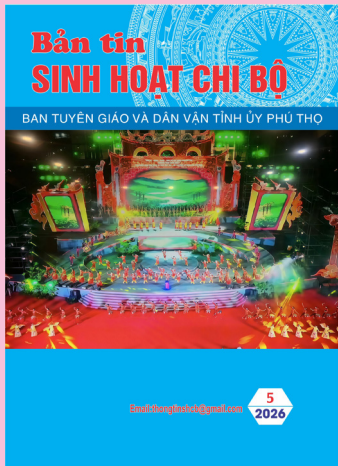
6 Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong tháng 5: Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2026); 140 năm Ngày Quốc tế lao động (01/5/1886- 01/5/2026); 208 năm Ngày sinh C.Mác (5/5/1818-5/5/2026); 72 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2026); 85 năm ngày thành lập Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2026); 64 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh - Ngày truyền thống bộ đội Trường Sơn (19/5/1959 - 19/5/2026).

Ngoài các nội dung nêu trên, các cấp ủy, các ngành căn cứ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị mình để chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp. □

BẢN TIN

Sinh hoạt chi bộ

SỐ 5 - 2026



Chỉ đạo nội dung

Đồng chí LƯƠNG ĐỨC MINH
 UỶ VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
 Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

Chịu trách nhiệm nội dung

Đồng chí NGUYỄN QUANG HƯNG
 Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

Ban biên tập

Nguyễn Đoàn Cần
 Nguyễn Hồng Vinh
 Nguyễn Ngọc Vinh
 Bùi Thành Vân
 Nguyễn Thị Lan Phương
 Phạm Thị Phương
 Nguyễn Thị Duyên
 Nguyễn Tiến Đức

Trình bày và sửa bản in

Nguyễn Duyên

Chế bản tại Công ty TNHH Phương Mai

TRONG SỐ NÀY

• Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về báo chí cách mạng	1
ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG	
• Quy định số 19-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng	2
• Nghị quyết số 05-NQ/TW Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng	4
• Những nội dung mới, trọng tâm của Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng	7
• Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	10
TRUYỀN THÔNG	
• Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026)	12
• Kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886 - 1/5/2026)	14
• Tụ hào 85 năm ngày thành lập Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2026)	16
CHÀO MỪNG THÀNH CÔNG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031	
• Một số kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031	18
• Một số kết quả về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh	20
HỌC TẬP, LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH	
• Những kỷ niệm sinh nhật sâu sắc trong cuộc đời Bác Hồ	23
BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG	
• Đổi mới thể chế để hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam	26
• Ban chỉ đạo 35 tỉnh triển khai Kế hoạch tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh năm 2026	28
• Đổi mới mô hình phát triển: Kết hợp hài hòa các thành phần kinh tế trong kỷ nguyên mới	29
NGHIÊN CỨU- TRAO ĐỔI- THỰC TIỄN	
• Đẩy mạnh triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" gắn với khai thác hiệu quả các nền tảng số trên địa bàn tỉnh	31
• Lễ hội Đèn Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bình Ngô 2026, thương hiệu điểm đến du lịch tỉnh Phú Thọ	33
• Đẩy nhanh giải phóng mặt bằng - Đón bầy thực hiện các dự án trọng điểm tại Phú Thọ giai đoạn 2026-2030	35
• Đầu tư cho con người, Phú Thọ tạo nền tảng phát triển bền vững từ y tế và giáo dục	37
• Chiến lược phát triển nhà ở xã hội tại Phú Thọ: Tầm nhìn đến năm 2030	38
• Kết quả nổi bật trong quý I năm 2026 của Đảng bộ xã Phùng Nguyên	39
TIN TRONG TỈNH	
• Một số điểm sáng về tình hình kinh tế - xã hội quý I/2026 của tỉnh	41
• Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ Hai, khóa XIV	42
• Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng thăm và làm việc tại Công ty cổ phần MK Vison	43
• Tỉnh Phú Thọ tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung Quốc	44
• Kết quả công tác kiểm tra, giám sát quý I trên địa bàn tỉnh	46
• UBND tỉnh triển khai tổ chức Hội Sách Đất Tổ, chủ đề "Kết nối tri thức, phát triển trong kỷ nguyên mới"	46
• Phú Thọ giành 1 giải Nhất và 1 giải Ba tại Cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp"	47
• Phê duyệt Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai và tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Phú Thọ"	48
TIN TRONG NƯỚC	
• Một số kết quả chủ yếu kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2026	49
• Phát động Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ XI năm 2026	50
• Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia	51
• Tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện	52
• Những dấu ấn đặc biệt của đợt 1 Kỳ họp thứ nhất, nội dung kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI	53
HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI	
• Một số kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân	56
• Thủ tướng Lê Minh Hưng tham dự Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến Cộng đồng phát thải ròng bằng 0 châu Á mở rộng về tự chủ năng lượng	57
• Một số kết quả chủ yếu chuyến thăm chính thức Cộng hòa Italy và tham dự Đại hội đồng lần thứ 152. Liên minh Nghị viện thế giới (IPU-152) tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phu nhân (từ ngày 11 - 17/4/2026)	58
• Việt Nam - Slovakia: Bước tiến mới trong quan hệ Đối tác Chiến lược	60
• Đàm phán Mỹ - Iran: Tim lới thoát trong thế giằng co chiến lược	61
• Nhật Bản tái định hình chiến lược năng lượng trước biến động từ Trung Đông	62
TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT	
• Những chính sách mới nổi bật có hiệu lực từ tháng 4/2026	64
• Chính phủ quy định nâng mức trần thu nhập mới với cá nhân mua nhà ở xã hội	66
• Định hướng tuyên truyền của các cấp ủy đảng tháng 5/2026	66

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
AN TỔ CHỨC GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG - LỄ HỘI ĐỀN HÙNG VÀ TUẦN VĂN HOÁ DU LỊCH - ĐẤT TỔ NĂM BÌNH NGỌ 2026

Khai Mạc

CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THỂ THAO

DỊP GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG - LỄ HỘI ĐỀN HÙNG
VÀ TUẦN VĂN HÓA - DU LỊCH ĐẤT TỔ NĂM BÌNH NGỌ 2026

Phú Thọ, ngày 20 tháng 4 năm 2026



Đ/c Bùi Đức Hình - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành tặng hoa và trao Cờ lưu niệm cho đại diện các cụm xã, phường tại khai mạc các hoạt động văn hóa, thể thao Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bình Ngọ 2026



ĐẢNG BỘ TỈNH PHÚ THỌ
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG VINH PHÚC



HỘI THI

BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI NĂM 2026

Vinh Phúc, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Đồng chí Lương Đức Minh, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trao giải Nhất cho thí sinh đạt giải tại Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2026 tại phường Vinh Phúc

THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ TRẺ EM NĂM 2026

Chủ đề: “Trẻ em hạnh phúc, an toàn, vững bước trong kỷ nguyên số”



Khẩu hiệu truyền thông

- 1) Trẻ em hạnh phúc hôm nay - Đất nước phồn vinh ngày mai.
- 2) Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng là trách nhiệm của mọi người.
- 3) Trang bị kỹ năng số an toàn cho trẻ em ngay từ hôm nay.
- 4) Gia đình, nhà trường và xã hội cùng chung tay bảo vệ trẻ em.
- 5) Mỗi hành động hôm nay - Một tương lai an toàn cho trẻ em.
- 6) An toàn trên mạng - Vững vàng tương lai.
- 7) Lắng nghe trẻ em bằng trái tim - Bảo vệ trẻ em bằng hành động.
- 8) Không bạo lực - Không xâm hại - Trẻ em được bảo vệ mọi nơi.
- 9) Kết nối yêu thương - Đồng hành cùng trẻ em trong kỷ nguyên số.
- 10) Tổng đài III - Luôn lắng nghe và bảo vệ trẻ em.
- 11) Chủ động phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.
- 12) Vì tương lai không còn trẻ em bị đuối nước.

